5 Centimet
trên giây
Shinkai Makoto
IPM
vh

Năm centimet trên giây

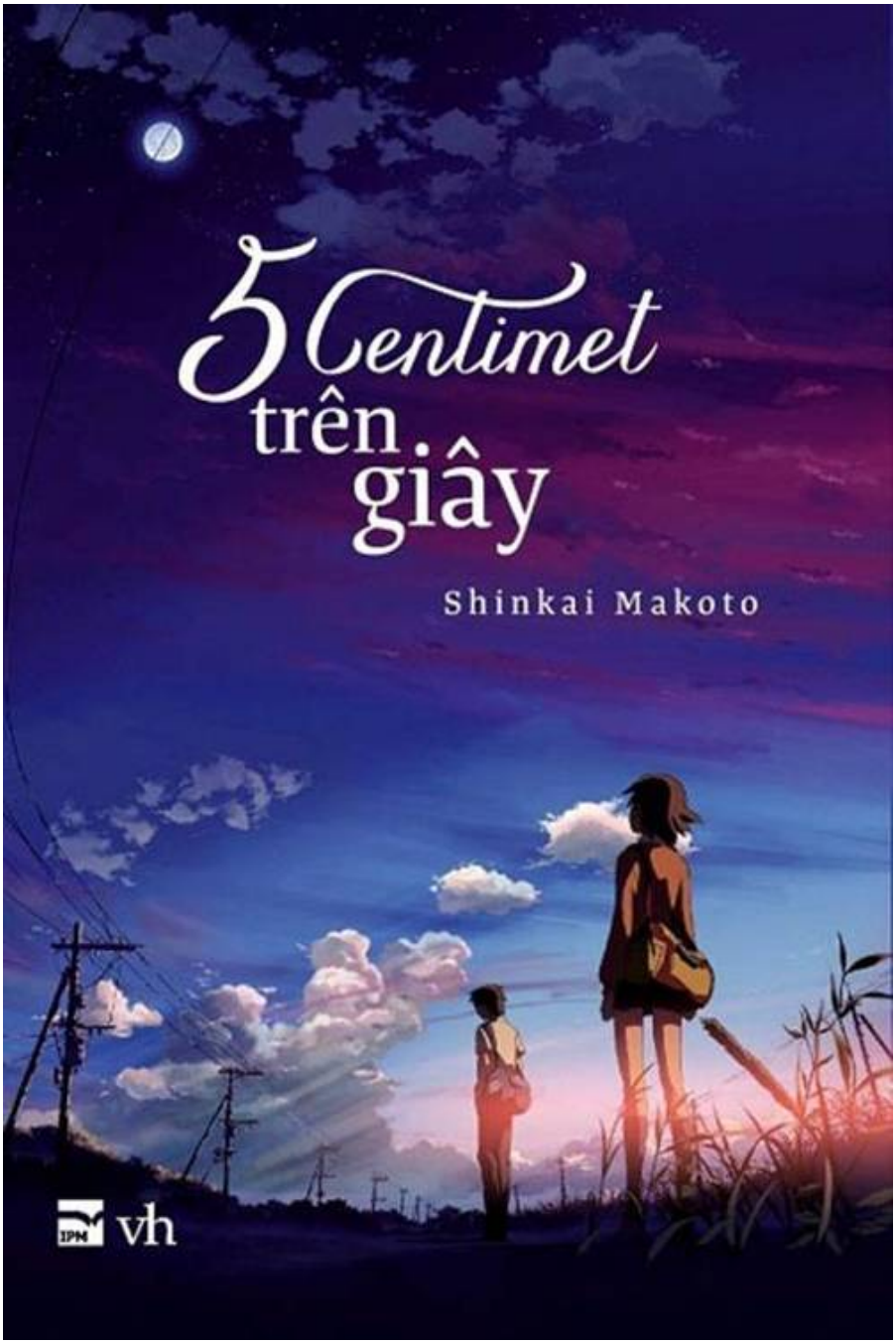

Năm centimet trên giây

Tác giả: Shinkai Makoto

Người dịch: Hoàng Vân

Kích thước: 13 x 18 cm

Số trang: 188

Ngày xuất bản: 11/12/2014

Giá bìa: 50.000 ₫

Công ty phát hành: IPM

Nhà xuất bản: NXB Văn Học

Chụp pic: hyuganatsume

Type

christinaftu: 1-2
sagelc91: 3-hết

Beta: Jaejoong

Tạo prc: Dâu Lê

Nguồn: luv-ebook.com

Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com

DTV

Giới thiệu

Mình đáng bị bỏ lại đơn độc thế này lắm. Tại sao mình không thể đem lại hạnh phúc cho ai hết, dù chỉ một chút, dù chỉ một người?

5cm/s không chỉ là vận tốc của những cánh anh đào rơi, mà còn là vận tốc khi chúng ta lặng lẽ bước qua đời nhau, đánh mất bao cảm xúc thiết tha nhất của tình yêu.

Bằng giọng văn tinh tế, truyền cảm, 5 centimet trên giây mang đến những khắc họa mới về tâm hồn và khả năng tồn tại của cảm xúc, bắt đầu từ tình yêu trong sáng, ngọt ngào của một cô bé và cậu bé. Ba giai đoạn, ba mảnh ghép, ba ngôi kể chuyện khác nhau nhưng đều xoay quanh nhân vật nam chính, người luôn bị ám ảnh bởi kí ức và những điều đã qua…

Khác với những câu chuyện cuốn bạn chạy một mạch, truyện này khó mà đọc nhanh. Ngón tay bạn hẳn sẽ ngừng lại cả trăm lần trên mỗi trang sách. Chỉ vì một cử động rất khẽ, một câu thoại, hay một xúc cảm bất chợt có thể sẽ đánh thức những điều tưởng chừng đã ngủ quên trong tiềm thức, như ngọn đèn vừa được bật sáng trong tâm trí bạn. Và rồi có lúc nó vượt quá giới hạn chịu đựng, bạn quyết định gấp cuốn sách lại chỉ để tận hưởng chút ánh sáng từ ngọn đèn, hay đơn giản là để vết thương trong lòng mình có thời gian tự tìm xoa dịu.

Tác giả

Shinkai Makoto

Sinh năm 1973 tại Nagano. Đạo diễn, biên kịch, tiểu thuyết gia nổi tiếng của Nhật Bản, được mệnh danh là “ảo thuật gia của những nỗi buồn”, cả trên màn ảnh rộng lẫn trên những trang văn.

5 centimet trên giây, ra mắt năm 2007, là hình thức văn chương của bộ anime cùng tên và tiếp bước nó, lại một lần nữa lay động sâu sắc tâm hồn độc giả.

Phim hoạt hình xuất sắc nhất – Giải thưởng Điện ảnh Châu Á – Thái Bình dương năm 2007.

Bộ phim 5 Centimet trên giây đã giành Giải thưởng lớn Bạch Kim Lancia tại The Future Film Festival – Liên hoan Quốc tế về Phim hoạt hình và Công nghệ mới – tại Ý dành cho Phim hoạt hình xuất sắc nhất năm 2008.

Câu chuyện hấp dẫn không chỉ là câu chuyện cuốn bạn chạy một mạch, mà có khi lại khiến bạn khó lòng đọc nhanh. Ngón tay bạn hẳn sẽ ngừng lại cả trăm lần trên mỗi trang sách này. Chỉ vì một cử động rất khẽ, một câu thoại, hay một xúc cảm bất chợt có thể sẽ đánh thức những điều tưởng chừng đã ngủ quên trong tiềm thức, như ngọn đèn vừa được bật sáng trong tâm trí bạn. Và rồi có lúc nó vượt qua giới hạn chịu đựng, bạn quyết định gấp cuốn sách lại chỉ để tận hưởng chút ánh sáng từ ngọn đèn, hay đơn giản là để vết thương trong lòng mình có thời gian tự tìm xoa dịu.

Mục lục

Chuyện thứ nhất: Hoa anh đào

Chuyện thứ hai: Phi hành gia

Chuyện thứ ba: Vận tốc năm centimet trên giây

Lời tác giả

Nói lại những điều còn ở phía trước

Chuyện thứ nhất: Hoa anh đào

1

"Này, trông cứ như tuyết rơi ấy nhỉ," Akari nói. Chuyện đã mười bảy năm rồi, đó là hồi chúng tôi vừa bước vào lớp Sáu. Hai đứa vẫn thường đi bộ dọc khu rừng nhỏ trên đường về nhà, cặp sách nặng trĩu vai. Dạo ấy là mùa xuân, hoa anh đào đang độ mãn khai. Vô vàn cánh hoa lặng lẽ chao lượn trên không trước khi phủ trắng con đường nhựa dưới chân. Không khí ấm áp, trời nhẹ và trong như được màu xanh gột rửa. Cách đấy không xa là tuyến tàu điện Odakyu và tuyến đường dành cho tàu cao tốc, nhưng những âm thanh ở đó dường như không thể chạm tới chúng tôi. Cả khu rừng chỉ vọng vang tiếng chim ca hót đón chào mùa xuân. Ngoài chúng tôi, xung quanh không còn ai nữa. Thật chẳng khác gì một bức họa xuân tuyệt đẹp.

Phải, ít nhất trong kí ức của tôi, cảnh tượng hôm ấy có thể nói là đẹp như tranh. Hoặc như phim. Mỗi lần cố chạm tay vào kỉ niệm xưa cũ, tôi luôn có cảm giác mình đứng hẳn ra ngoài, tách rời khung tranh mà ngắm lại tuổi thơ. Cậu nhóc tròn mười một và bên cạnh là cô nhóc cùng tuổi, cao xấp xỉ nhau. Thế giới chứa chan ánh sáng ôm ấp trọn vẹn bóng dáng họ. Phải, bức họa lúc nào cũng chỉ lưu giữ được bóng dáng, và lúc nào cô bé cũng chạy bứt lên trước. Chút cô đơn thoáng qua cõi lòng cậu bé thuở ấy ghi khắc trong tôi đến tận hôm nay và khiến tôi, dù đã lớn vẫn còn cảm thấy buồn man mác.

Tóm lại là lúc đó, Akari ví những cánh hoa bay rợp trời với tuyết rơi. Tôi khó lòng hình dung tương tự. Bởi với tôi, anh đào mãi mãi là anh đào, và tuyết chỉ có thể là tuyết.

"Này, trông cứ như tuyết rơi ấy nhỉ..."

"Ừm, thế hả? Giống tuyết thật sao?"

"Mà thôi, chẳng có gì."

Akari ngắt lời tôi, tiến lên hai bước rồi xoay phắt người lại. Dưới ánh nắng, mái tóc màu hạt dẻ của em bắt sáng lấp lánh. Liền đó, em thốt ra một câu chẳng đâu vào đâu.

"Này, tớ nghe nói vận tốc là năm centimet trên giây."

"Gì cơ?"

"Cậu thử đoán xem."

"Tớ chịu."

"Động não một chút nào, Takaki."

Có động não tôi cũng không tìm được đáp án, nên đã trả lời thành thật rằng mình không biết.

"Vận tốc rơi của hoa anh đào đấy. Năm centimet trên giây."

Năm-centimet-trên-giây. Mắt tôi mở to kinh ngạc. Không, phải nói là mở to khâm phục, "Chà chà, Akari, cậu biết nhiều thật đấy!"

"Hì hì..." Akari cười sung sướng, "Còn nhiều nữa cơ. Này nhé, vận tốc của mưa là năm mét trên giây. Còn mây chỉ được một centimet mỗi giây."

"Mây? Ý cậu là mây trên trời á?"

"Ừ, những đám mây trên trời."

"Mây cũng rơi được à? Chẳng phải là nó đang trôi thôi sao?"

“Mây cũng rơi. Không phải là đang trôi đâu nhé. Bởi mây là tích tụ của những hạt mưa li ti. Chỉ có điều, nhìn từ xa có cảm giác đám mây khổng lồ đó đang trôi lơ lửng. Những hạt mây rơi chậm, rất chậm, đồng thời lớn dần lên, hóa thành mưa, thành tuyết và chạm xuống mặt đất.”

“Ái chà chà...” Đến đây thì tôi thực sự cảm phục, hết nhìn lên bầu trời lại nhìn xuống những cánh hoa. Nghe cách Akari thủ thỉ trò chuyện, nghe giọng nói đầy phấn khích của em, có cảm giác hai đứa vừa khám phá ra được một chân lí vĩ đại của vũ trụ.

Năm centimet trên giây sao?

“Ài chà chà...” Akari nhai lại điệu bộ cảm thán của tôi, rồi bất ngờ lao đi.

“Ơ kìa, chờ tớ đã, Akari!” Tôi gọi với theo.

Thuở ấy, tất cả những kiến thức thu lượm từ sách vở hoặc ti vi đều được chúng tôi coi là quan trọng. Ví như vận tốc một cánh hoa rơi, tuổi thọ của vũ trụ hay nhiệt độ nóng chảy của bạc... Chúng tôi thường xuyên trao đổi thông tin với nhau trên đường đi học về. Chẳng khác gì hai chú sóc nhỏ đang ra sức nhặt nhạnh hạt sồi để chuẩn bị cho kì ngủ đông. Hay như những nhà du hành dong buồm phiêu lãng khắp thế gian, cặm cụi chắt chiu từng mảnh tri thức, thậm chí có thể nhớ được cách đọc tên từng vì tinh tú đang tỏa sáng lấp lánh trên bầu trời đêm. Và không hiểu sao lúc đó tôi có một suy nghĩ rất nghiêm túc là những tri thức, dù nhỏ bé đến đâu, cũng sẽ có ích cho cả quãng đời sau này của hai đứa.

©DTV

Phải! Thuở ấy tôi và Akari ghi nhớ rất nhiều thứ. Chúng tôi biết được vị trí các ngôi sao theo từng mùa, hay phải quan sát từ đâu, với cường độ ánh sáng thế nào để thấy được Mộc Tinh. Chúng tôi còn biết tại sao nhìn bầu trời lại xanh, tại sao trái đất phân chia ra các mùa, người Neanderthal bị tuyệt chủng vào thời kì nào, tên những loài động vật đã biến mất từ Kỉ Cambri... Cả hai say mê các hiện tượng kì thú và có phần xa xôi vĩ đại như thế hơn hẳn những thứ hiện hữu quanh mình. Nhưng giờ đây, khối kiến thức xưa cũ đã phai nhạt trong tôi. Điều duy nhất tôi còn nhớ được là quả thật chúng tôi từng biết rất nhiều, rất nhiều thứ.

Khoảng thời gian từ lúc gặp đến lúc chia tay Akari – tương ứng với khoảng thời gian ba năm từ lớp Bốn đến lớp Sáu – chúng tôi học cùng nhau và tìm thấy ở nhau nhiều điểm tương đồng. Ba tôi và ba Akari đều thường xuyên phải chuyển chỗ ở vì công việc, đồng nghĩa với việc chúng tôi liên tục chuyển trường. Năm lớp Ba, tôi chuyển từ Nagano đến học tại một trường tiểu học ở Tokyo. Lên lớp Bốn thì Akari từ Shizuoka chuyển đến và học cùng lớp tôi. Tôi còn nhớ như in cái ngày Akari bước vào lớp, em đứng im như phỗng trên bục giảng, khuôn mặt đầy vẻ lo âu, mình mặc chiếc váy màu hồng nhạt, hai tay đan vào nhau, mái tóc dài buông xõa. Nắng vàng mùa xuân lọt qua cửa sổ, rọi tới vai em, chia người Akari thành hai mảng, mảng dưới là ánh sáng, mảng trên khuất trong bóng râm. Đôi má ửng hồng vì run rẩy, môi mím chặt và mắt mở to dõi vào một điểm nào đó trong không trung. Nhìn em, tôi nghĩ đến mình của một năm về trước, chắc hẳn nét mặt cũng căng thẳng và lo sợ thế kia. Tự nhiên tôi thấy mình đồng cảm và muốn được làm bạn với Akari. Vì thế tôi chủ động bắt chuyện. Hai đứa thân nhau từ ấy.

Akari là người duy nhất để tôi có thể chia sẻ những vấn đề "nghiêm túc" như: bạn học nào lớn lên ở Setagaya trông đều có vẻ chững chạc hơn tuổi, không khí nhà ga luôn luôn ngột ngạt vì lượng người đổ về quá tải, hay nước máy có mùi vị khó chịu... Cả hai chúng tôi đều gầy và "bé hạt tiêu" vì hồi nhỏ hay ốm vặt, đều thích ngồi trong thư viện hơn là chạy nhảy ngoài sân chơi và luôn khổ sở trước môn thể dục. So với việc túm năm tụm ba, tôi và Akari lại thích rủ rỉ riêng với ai đó hoặc ngồi một mình đọc sách hơn. Dạo ấy ba tôi làm việc ở ngân hàng, gia đình tôi sống trong căn hộ do họ phân cho. Gia đình Akari cũng sống ở căn hộ của công ty nào đó, cơ bản là đi chung một chặng đường về, cứ thế, hai đứa tự nhiên kè kè bên nhau suốt, bất kể giờ nghỉ hay khi tan trường.

Kết quả là chúng tôi trở thành tâm điểm để đám bạn cùng lớp gán ghép. Giờ nghĩ lại mới thấy lời nói và cả hành động của các bạn ấy cũng chỉ là trò đùa nghịch trẻ con, nhưng hồi đó tôi không biết phải làm thế nào. Mỗi lần bị đem ra làm trò cười, tôi có cảm giác tổn thương và bứt rứt vô cùng. Nhưng chính điều đó lại khiến tôi và Akari cần nhau hơn, gần nhau hơn.

Tôi nhớ có chuyện thế này. Một hôm, trong giờ nghỉ trưa, tôi vừa từ nhà vệ sinh quay về lớp học thì thấy Akari đứng một mình trên bục giảng. Trên bảng đen (đặt vào thời nay thì đó chỉ là trò đùa rất bình thường), có vẽ một chiếc ô đôi tình nhân, bên dưới đề tên tôi và Akari. Các bạn trong lớp vừa xì

xào bàn tán, vừa nhìn chằm chằm vào Akari. Chắc là vì muốn chấm dứt trò đùa, Akari mới bước lên bục giảng định lau hình vẽ đi, nhưng đến lúc đứng trước đông người, em xấu hổ quá nên ngừng lại giữa chừng. Chứng kiến cảnh đó, tôi giận sôi gan, không nói không rằng hùng hổ vào lớp, vơ giẻ xóa lấy xóa để những nét vẽ nguệch ngoạc. Rồi chính bản thân cũng không hiểu tại sao, tôi kéo tay Akari rời khỏi lớp học. Còn nghe rõ sau lưng tiếng bàn tán ồn ào rộ lên, nhưng mặc kệ, chúng tôi tiếp tục chạy. Ngay tôi cũng không tin được là mình có thể hành động dũng cảm đến thế. Tôi nhớ như in cảm giác váng vất vì tiếp xúc với bàn tay mềm mại của Akari, và lần đầu tiên không còn thấy sợ bất cứ điều gì, dù biết phía trước là vô vàn chông gai đang chờ đợi. Chuyển trường, thi cử, những vùng đất mới, những người xa lạ... nhưng tôi tin rằng chỉ cần có Akari ở bên, tôi sẽ đủ sức vượt qua mọi thử thách.

Tình cảm của chúng tôi bây giờ còn quá non thơ để mà gọi là "tình yêu", nhưng rõ ràng tôi mến Akari, và cũng nhận thấy cảm xúc tương tự từ phía em. Qua cái nắm tay thật chặt, qua cả bước chạy nhịp nhàng phối hợp, tôi càng thêm đoan chắc. Chỉ cần bên nhau thế này, tôi tin phía trước chẳng còn gì đáng sợ.

Ý nghĩ đó theo tôi suốt ba năm học cùng Akari, mỗi ngày một son sắt. Chúng tôi quyết định sẽ thi cùng một trường cấp II dân lập, hơi xa nhà một chút, và cần cù học nhóm, thành ra lại được nhiều thời gian bên nhau. Nhận thấy mình sống hướng nội, chỉ thích khép kín trong thế giới nhỏ bé của riêng hai người, rồi có những cảm xúc "trưởng thành" hơn các bạn đồng trang lứa, chúng tôi quyết định coi tất cả những trạng thái này là bước đệm cho tháng ngày sắp tới ở cấp II. Chúng tôi sẽ để lại sau lưng mái trường cấp I với nhiều điều chưa kịp quen thân, đồng thời bắt đầu một hành trình mới với những người bạn mới, thế giới ở đó chắc chắn rộng lớn hơn rất nhiều. Tôi hi vọng, lên cấp II, tình cảm còn mong manh mơ hồ giữa hai đứa sẽ được định hình rõ nét, và chờ đến ngày chúng tôi đủ tự tin để bộc lộ tình cảm ấy thành lời. Khoảng cách giữa chúng tôi với môi trường xung quanh, rồi khoảng cách giữa tôi và Akari, sẽ ngày càng thu ngắn. Bằng cách liên tục nỗ lực và nỗ lực hơn nữa, chúng tôi sẽ tìm được tự do cho mình.

Bây giờ ngẫm lại thì hình như lúc đó hai đứa đều có dự cảm không lành về một tương lai thiếu vắng nhau, nên cố sức lấp đầy bằng việc trao đổi kiến thức. Tình cảm thương mến dành cho nhau, ước muốn được ở mãi bên nhau là có thật, nhưng có lẽ sau bao lần chuyển trường, chúng tôi bị ám ảnh bởi sự chia xa và hiểu được rằng, nguyện ước đó sẽ khó thành hiện thực. Vì sợ một ngày kia không còn ở bên nhau nữa, nên tranh thủ trao gửi được gì thì trao gửi.

Quả thật, tôi và Akari không có cơ hội học cùng trường cấp II. Một tối mùa đông năm lớp Sáu, em gọi điện báo tin cho tôi.

Hiếm khi chúng tôi nói chuyện qua điện thoại, càng bất thường khi nó là cuộc gọi lúc tối muộn (hồi ấy 9 giờ tối đã được coi là muộn). Mẹ trao ống nghe cho tôi và nói, "Điện thoại của Akari". Ngay lập tức, tôi linh cảm có điều không hay.

"Takaki à, tớ xin lỗi," giọng Akari lí nhí qua điện thoại. Tiếp theo là điều tôi không bao giờ muốn nghe, thậm chí không thể tin là sự thật.

"Tớ không học cùng cấp II với cậu được rồi," Akari nói. Ba em lại chuyển công tác, kì nghỉ xuân này cả nhà em sẽ chuyển đến sống ở một thị trấn nhỏ vùng Bắc Kanto. Giọng em run run như sắp khóc nấc lên. Tôi không hiểu gì hết. Toàn thân nóng bừng như có lửa đốt, nhưng đầu thì đóng băng lạnh buốt. Tôi không biết Akari đang nói gì, càng không hiểu vì sao em phải nói với tôi những chuyện như thế.

"Ơ... thế còn trường cấp II Nishi? Họ đã nhận cậu rồi cơ mà," tôi lắp bắp mãi mới thốt ra được một câu.

"Tớ đang làm thủ tục để vào trường công lập ở Tochigi... Xin lỗi nhé."

Tiếng xe cộ chạy ngoài đường dội vào ống nghe, nghĩa là Akari đang gọi cho tôi từ bốt điện thoại công cộng. Dù đang ở trong phòng riêng, tôi vẫn thấy hơi lạnh từ nơi ấy lan tới tận những ngón tay mình. Tôi ngồi bệt xuống, tay ôm đầu gối. Không biết phải trả lời thế nào, tôi suy nghĩ rất lung để tìm ra điều nên nói.

"Không, Akari không cần xin lỗi... Nhưng..."

"Tớ đã cố thuyết phục ba cho ở lại nhà cô Katsuhika, nhưng ba nói tớ còn nhỏ quá nên... không được..."

Akari cố nén cơn nức nở, tôi bỗng thấy mình không muốn nghe thêm gì nữa và, trong một phút mất bình tĩnh, tôi gắt lên với em.

"Tớ biết rồi!" Tôi cắt ngang không để Akari nói hết câu, ở đầu dây bên kia dường như em đang nín thở. Nhưng điều đó không ngăn được tôi tiếp tục.

"Thế là đủ..." Giọng tôi gay gắt. "Quá đủ rồi..." Khi lặp lại, tôi cố hết sức không để nước mắt tuôn rơi. Tại sao? Tại sao lúc nào mọi chuyện cũng trở nên tồi tệ như thế?

Mười mấy giây trôi qua, tôi nghe Akari thì thào rất khẽ giữa tiếng nấc, "Tớ xin lỗi..." Tôi vẫn ngồi đó, ống nghe ấn mạnh vào vành tai đau nhói, nhưng không dám buông tay, cũng không thể cúp máy. Dù biết lời vừa nói ra đã làm Akari tổn thương nặng nề, nhưng tôi chẳng làm gì hơn được. Ngày ấy, tôi vẫn chưa biết cách điều chỉnh những cảm xúc bột phát trong lòng. Cuộc điện thoại cuối cùng với Akari kết thúc không mấy vui vẻ, tôi vẫn ngồi im, tay ôm đầu gối.

Những ngày tiếp theo, tôi sống trong u ám. Cảm thấy có lỗi vì không nói được lời an ủi tốt đẹp nào với Akari, chắc hẳn em còn buồn hơn tôi rất nhiều. Hai đứa đón lễ tốt nghiệp cũng với tâm trạng thấp thỏm bất an. Tôi chia tay Akari khi mối quan hệ của chúng tôi chưa thực sự trở lại bình thường.

Ngay sau lễ tốt nghiệp, Akari dịu dàng bắt chuyện với tôi, "Takaki à, thế là chúng ta phải chia tay ở đây..." Tôi nhớ lúc ấy mình chỉ im lặng, mắt nhìn xuống, không nói không rằng. Từ trước tới giờ tôi đâu làm được gì cho Akari, chỉ toàn dựa dẫm vào em. Tôi từng có niềm tin mãnh liệt, rằng chỉ cần Akari ở bên, sớm thôi, tôi sẽ trở thành một người đàn ông bản lĩnh, kiên cường để che chở cho em. Nhưng đến giờ nhìn lại, tôi vẫn chỉ là một cậu nhóc yếu đuối, luôn bị một thế lực vô hình nào đó khống chế và không giữ nổi bình tĩnh. Cứ cho là một cô bé mới mười hai tuổi Akari không có quyền lựa chọn đi, nhưng chúng tôi cũng không đáng phải xa nhau thế này. Tuyệt đối không...

Học kì mới đã bắt đầu và dù muốn dù không, tôi vẫn phải đối mặt với những ngày sắp tới. Tôi phải một mình đến trường, ngôi trường dự định học cùng Akari, từng bước một làm quen với bạn mới và quyết tâm vào

được câu lạc bộ bóng đá. Tuy bận hơn hồi cấp I, nhưng tôi thích tình trạng bù đầu bù cổ thế này. Việc ở một mình không còn làm tôi thoải mái như trước đây, ngược lại càng khiến tôi khổ sở và bế tắc. Bằng mọi cách, tôi muốn tạo dựng những khoảnh khắc bên bạn bè, tối học xong chui vào chăn ngủ luôn, sáng dậy sớm, hăng hái tham gia luyện tập cùng câu lạc bộ.

Tôi tin chắc rằng ở vùng đất kia Akari cũng đang bận rộn. Tôi chỉ có một ước mong duy nhất là em sẽ dần lãng quên tôi trong môi trường mới của mình. Bởi ngày chia tay, tôi chỉ đem lại cho em những kỉ niệm buồn. Đã đến lúc tôi phải xóa đi những kí ức về Akari và may thay, hai chúng tôi đều có kinh nghiệm tìm quên quá khứ nhờ những lần chuyển trường.

Thế rồi, vào một ngày hè oi ả, tôi nhận được thư của Akari, lá thư hồng phấn mỏng manh nằm trong hòm thư của khu chung cư. Lúc nhận ra nét chữ của Akari, cảm xúc đầu tiên xâm chiếm hồn tôi không phải vui sướng, mà là sững sờ.

"Tại sao lại đúng vào lúc này?" Khi mà suốt nửa năm qua tôi đã cố gắng hòa mình vào môi trường không có Akari. Vậy mà, vừa nhận được lá thư, bao nỗi cô đơn vì thiếu vắng em sống dậy trong tôi.

Ra là thế. Đã cố gắng bao nhiêu để quên một người nhưng rốt cuộc trái tim tôi vẫn chỉ hướng về người ấy. Tôi có thêm rất nhiều bạn mới, nhưng mỗi lần thêm bạn, tôi lại càng nhận ra rằng Akari quan trọng với tôi đến nhường nào. Tôi nhốt mình trong phòng, đọc đi đọc lại lá thư của Akari. Tôi còn kẹp vào sách và len lén xem lại trong giờ học. Từng câu từng chữ vẫn in đậm trong tâm trí tôi.

"Thân gửi Toono Takaki..."

Đó là dòng mở đầu của lá thư. Nét chữ ngay ngắn, đầy hoài niệm.

"Lâu lắm rồi nhỉ! Cậu có khỏe không? Mùa hè trên này nóng khủng khiếp, nhưng chắc chắn là dễ chịu hơn so với Tokyo. Chẳng hiểu sao nghĩ lại, tớ thấy thích mùa hè oi ả năm nào ở Tokyo hơn. Nhớ lắm con đường nhựa tưởng chừng đang chảy nhão ra dưới chân mình, nhớ những tòa cao ốc như sắp bốc hơi vì nóng, nhớ cái điều hòa mát lạnh như kem trên tàu điện hoặc những khu mua sắm..."

Câu chữ em dùng nghe chững chạc hơn nhưng kem theo đó là những hình minh họa nhỏ xíu, đáng yêu (ông mặt trời, chú ve con, những tòa cao ốc...) Tôi có thể mường tượng trong đầu hình ảnh Akari đang lớn dần, từng chút một. Lá thư rất ngắn nhưng ghi lại đủ thứ chuyện về cuộc sống mới của em, từ chuyện em đi học mỗi ngày trên chiếc tàu điện bốn toa đến nỗ lực tham gia câu lạc bộ bóng rổ với mong muốn rèn luyện sức khỏe. À, cả chuyện cắt tóc ngắn đến ngang tai nữa chứ... Những mẩu chuyện be bé thế thôi không ngờ cũng làm trái tim tôi bồi hồi. Trong thư, không có dòng nào nói rằng em cảm thấy buồn vì không còn được gặp được tôi mỗi ngày và tôi có thể cảm nhận được rằng cuộc sống mới của em đang rất tốt đẹp, em cũng dần thích nghi với nó. Nhưng tôi dám chắc rằng em vẫn nhớ tôi, muốn được trò chuyện cùng tôi và trên hết, em sầu muộn. Nếu không, vì sao em lại viết thư cho tôi? Những cảm xúc đó của Akari cũng chính là cảm xúc tôi đang có lúc này.

Kể từ đó, tôi và Akari viết thư cho nhau mỗi tháng một lần. Nhờ việc viết thư, tôi thấy cuộc sống của mình dễ thở hơn trước. Chẳng hạn, một giờ học chán ngắt, tôi có thể cảm nhận rõ ràng là nó chán. Từ ngày giã biệt Akari, tôi chỉ đơn giản cho rằng đó-là-điều-hiển-nhiên nhưng giờ đây tôi đã hiểu biết thế nào là nỗi nhọc nhằn khi tập bóng, biết khó chịu trước những trò bắt nạt vô lí của mấy đứa khóa trên. Kì lạ thay, cũng vì biết suy nghĩ tích cực hơn nên dù có nhiều lúc rất đau khổ, tôi vẫn dễ dàng chịu đựng hơn và có thể vượt qua được. Chúng tôi không kêu ca phàn nàn trong thư về cuộc sống hàng ngày, nhưng việc nhận ra rằng trên thế giới vẫn còn ai đó hiểu mình giúp chúng tôi sống mạnh mẽ hơn.

Mùa hè đầu tiên của lớp Bảy trôi qua, mùa thu cũng chóng qua rồi lại sang đông. Tôi bước sang tuổi mười ba và chỉ trong vòng mấy tháng đã cao thêm bảy centimet, cơ thể bắt đầu có da có thịt, không hay bị cảm cúm như trước nữa. Đặc biệt, tôi có cảm giác khoảng cách giữa mình với thế giới đã gần lại. Chắc hẳn Akari cũng thế, em cũng mười ba rồi. Mỗi lần nhìn các bạn nữ xúng xính trong bộ đồng phục, tôi lại tự hỏi ngoại hình Akari có thay đổi nhiều không? Trong thư, Akari viết muốn được cùng tôi ngắm hoa anh đào như thời tiểu học. Và rằng, gần nhà em có một cây anh đào rất lớn. "Vào mùa xuân, chắc những cánh hoa ấy cũng rơi xuống với vận tốc năm centimet trên giây nhỉ?" Em viết.

Học kì một năm lớp Tám, tôi có quyết định chuyển trường lần nữa. Gia đình tôi sẽ chuyển đi vào kì nghỉ xuân, điểm đến lần này là Kagoshima thuộc Kyushu. Chính xác là một hòn đảo tách biệt với Kyushu. Bay từ sân

bay Haneda đến Kagoshima phải mất hai tiếng đồng hồ. Thậm chí, tôi đã nghĩ nó chẳng khác gì nơi tận cùng thế giới. Nhưng thời ấy tôi đã quá quen với những biến động trong cuộc sống của mình nên không lấy làm ngạc nhiên. Vấn đề là khoảng cách địa lí với Akari. Từ khi lên cấp II chúng tôi vẫn chưa gặp lại nhau, mà thực ra chúng tôi đâu ở cách xa nhau quá. Từ Tokyo đến thị trấn vùng Bắc Kanto nơi Akari đang sống chỉ mất ba tiếng đồng hồ ngồi tàu điện. Thử nghĩ mà xem, chúng tôi hoàn toàn có thể gặp nhau vào dịp cuối tuần. Nhưng nếu tôi chuyển đến vùng cực Nam của đất nước, cơ hội gặp được Akari gần như bằng không.

Chính vì vậy trong lá thư tiếp theo gửi Akari, tôi nói muốn gặp em một lần trước khi chuyển đi. Tôi thử gợi ý về thời gian và địa điểm gặp nhau. Ngay lập tức tôi nhận được hồi âm. Cả hai đều đang chuẩn bị thi cuối kì, Akari còn phải tham gia các khóa tập cùng câu lạc bộ, tôi thì phải thu xếp để chuyển nhà nên thời gian thích hợp nhất cho cả hai là vào buổi tối, sau giờ học trên trường, và tất nhiên là khi chúng tôi đã thi xong. Sau khi tra bảng giờ tàu, tôi quyết định hẹn gặp Akari lúc 7 giờ tối ở ga gần nhà em. Hôm đó, tôi sẽ bỏ một buổi tập cùng câu lạc bộ, học xong đi ngay thì chắc chắn kịp giờ hẹn. Trò chuyện cùng Akari khoảng hai tiếng và vẫn bắt được chuyến tàu cuối ngày để quay về Tokyo. Chỉ cần về được nhà trong ngày thì tôi có thể viện ra bất kì lí do gì để ba mẹ yên tâm. Tôi sẽ phải đổi tàu nhiều lần, qua các tuyến Odakyu, Saikyo, sau đó là Utsunomiya, Ryomo, tất cả đều đi bằng tàu thường nên giá vé cả đi cả về rơi vào khoảng 3500 yên. Đối với tôi mà nói, số tiền đó không phải là nhỏ nhưng khao khát được gặp Akari lớn hơn tất thảy.

Vẫn còn hai tuần nữa mới đến ngày hẹn nên tôi dành thời gian để viết cho Akari một bức thư thật dài. Có lẽ đó là bức thư tình đầu tiên trong đời. Tôi miêu tả tương lai mình mơ ước, kể về những cuốn sách hay những ca khúc yêu thích, và đặc biệt về vị trí quan trọng của Akari trong trái tim tôi. Nhiều người có thể cho thế là trẻ con, tầm phào, nhưng tôi đã cố gắng hết sức gửi vào đó những lời lẽ chân thành nhất. Tôi không còn nhớ rõ nội dung chi tiết của lá thư, chỉ nhớ mình đã viết đầy tám trang giấy. Bởi vì thực sự có quá nhiều điều tôi muốn chia sẻ cùng Akari, và tôi có linh cảm chỉ cần Akari đọc lá thư này, tôi sẽ có thêm động lực để vượt qua khó khăn trong những ngày sắp tới ở Kagoshima. Đó là những điều tôi muốn em hiểu về tôi.

Trong những ngày viết lá thư, tôi nằm mơ thấy Akari không biết bao nhiêu lần.

Trong mơ, tôi biến thành một con chim nhỏ lanh lợi dang rộng đôi cánh, vút bay trên bầu trời đêm thành phố giăng đầy dây điện. Chim băng qua những tòa nhà cao sừng sững. Nghĩ đến việc sắp được gặp những người quan trọng nhất trên đời, một cảm giác phấn khích chạy dọc sống lưng, thân hình bé bỏng ấy lao đi vùn vụt, nhanh gấp trăm nghìn lần so với tốc độ chạy trên mặt đất. Chẳng mấy chốc, thành phố đã ở lại phía sau, đèn đường chỉ còn là những đốm bé xíu như sao sa, và ánh sáng từ những toa tàu trông chằng chịt như mạng lưới động mạch tĩnh mạch chạy xuyên màn đêm.

Chim nhỏ bay xuyên mây, bắt gặp tầng khí quyển đang phát sáng kì ảo dưới ánh trăng. Ánh sáng xanh trong suốt ấy rọi vào những đám mây, làm viền mây sáng lên dịu nhẹ. Tôi có cảm giác mình đang bay lạc đến một hành tinh xa xôi nào khác. Cơ thể bao bọc trong lớp lông vũ run lên vì hạnh phúc, bởi giờ đây tôi có thể thỏa sức bay đến bất cứ nơi đâu.

Bay gần đến đích, trong tôi trào dâng niềm tự hào, phấn khích. Chim nhỏ nhanh chóng tiếp đất, phóng tầm mắt nhìn ra xung quanh. Đây chính là nơi em sống, là những cánh đồng trải dài đến tận chân trời, là những mái nhà thấp thoáng ẩn mình sau rừng cây.

Một luồng sáng bất ngờ xẹt qua. Đó là ánh đèn từ xe lửa. Chắc hẳn "tôi" đang ngồi trên chuyến tàu đó. Mắt tôi kiếm tìm người con gái đang chờ đợi mình trong sân ga. Cô gái có mái tóc ngắn đến mang tai, lặng lẽ ngồi trên chiếc ghế dài, gần đó là cây anh đào cổ thụ. Mùa này anh đào còn chưa ra hoa, nhưng tôi có thể cảm nhận luồng sinh khí đang nảy nở bên trong lớp vỏ cây xù xì, khô cứng. Cuối cùng cô gái cũng nhận ra sự có mặt của tôi, em ngước nhìn lên. Mình sắp gặp được nhau rồi. Sắp thật rồi...

3

Vào ngày hẹn với Akari, trời mưa suốt từ sáng. Bầu trời như bị đậy bằng một cái vung xám xịt. Những hạt mưa buốt giá rời cái vung ấy thia lia rơi xuống. Một ngày đặc quánh không khí mùa đông, bởi vị thần mùa xuân chừng như đổi ý nên chưa muốn đến. Tôi khoác áo dạ nâu ra ngoài bộ đồng phục học sinh, cẩn thận nhét lá thư gửi Akari vào sâu trong cặp, rảo bước tới trường. Chắc mẩm phải nửa đêm mới về đến nhà nên tôi để lại mảnh giấy báo rằng buổi tối về muộn cho ba mẹ yên tâm. Ba mẹ đâu biết chuyện tôi và Akari nên dù có trình bày mọi chuyện thật rõ ràng, chắc gì ba mẹ đã đồng ý cho đi.

Cả buổi học hôm đó, tôi chỉ nhìn ra ngoài cửa sổ, lòng bồn chồn không yên. Thú thực tôi chẳng còn tâm trạng nào để theo dõi bài giảng, bởi đang cố mường tượng trong đầu hình ảnh Akari mặc đồng phục trông như thế nào, chúng tôi sẽ nói chuyện gì với nhau, và cả giọng nói dễ thương của em. Đúng rồi, ngày đó tôi còn chưa nhận ra nhưng giờ thì tôi biết, tôi yêu giọng nói của Akari. Tôi yêu vô cùng giọng nói truyền cảm, có sức lay động cả không gian xung quanh ấy. Mỗi lần nghe thanh âm êm ái, ấm áp của em, tôi cảm thấy mình được khích lệ rất nhiều. Tôi sắp được nghe lại giọng nói đó rồi. Chỉ nghĩ đến điều ấy thôi, toàn thân tôi đã nóng bừng bừng như có lửa đốt, và tôi phải nhìn mưa ngoài cửa sổ để trấn an mình.

Mưa!

Vận tốc rơi là năm mét một giây. Từ trong lớp nhìn ra, khung cảnh bên ngoài nhuốm màu xám xịt, ánh đèn thấp thoáng từ những ô cửa sổ chung cư hay cao ốc cứ mờ dần mờ dần. Tôi đăm đăm nhìn những đốm sáng nhỏ nhoi đấy cho đến khi chúng tắt hẳn, thi thoảng lắm mới nhìn thấy một ngọn đèn le lói. Trong lúc tôi mải ngắm nhìn như thế, mưa càng lúc càng nặng hạt. Đến khi tan học, tuyết cũng bắt đầu rơi.

Tôi chờ đến khi trong lớp không còn ai, mới dám lôi thư và mảnh giấy ghi chú trong cặp ra. Sau một hồi lưỡng lự, tôi nhét thư vào túi áo khoác. Bằng mọi giá, tôi muốn trao tận tay lá thư cho Akari, nên phải đặt nó ở vị trí mà lúc nào đầu ngón tay mình cũng có thể chạm vào được mới yên tâm. Mảnh giấy ghi chú là danh sách những chuyến tàu tôi phải lên, giờ tàu chạy và chuyển tàu như thế nào. Tôi đã xem đi xem lại hàng chục lần nhưng vẫn muốn kiểm tra thêm một lần nữa.

Tôi sẽ xuất phát từ ga Goutokuji trên tuyến Odakyu vào lúc 3 giờ 54 phút đi Shinjuku. Sau đó, tôi sẽ chuyển sang tuyến Saikyo, đến ga Omiya, từ đây chuyển sang tuyến Utsunomiya đến ga Koyama. Cuối cùng, tôi chuyển sang tuyến Ryomo và đến ga Iwafune vào lúc 6 giờ 45 phút tối. Tôi hẹn gặp Akari lúc 7 giờ ở ga Iwafune nên đi theo lịch trình này là vừa kịp giờ hẹn. Đây là lần đầu tiên tôi tự mình đi một quãng đường dài đến thế. Tôi tự nhủ, “Không sao, tất cả rồi sẽ ổn. Sẽ không có bất kì khó khăn nào ở phía trước cả.” Tôi tin như vậy.

©DTV: http://www.dtv-ebook.com

Tôi bước xuống cầu thang, khu học xá tối om, không còn một bóng người. Để thay giày, tôi phải mở cánh cửa tủ sắt, tiếng kim loại va vào nhau trong đại sảnh vắng tanh tạo nên thứ âm thanh nghe rờn rợn, làm tim tôi đập loạn lên. Tôi bỏ lại trong tủ đồ chiếc ô mang theo lúc sáng, bước ra khỏi đại sảnh và nhìn lên trời. Hồi sáng còn ngai ngái mùi của mưa ẩm, giờ lại là hương vị lạnh ngắt của tuyết, so với mưa, nó trong trẻo hơn, tinh khiết hơn, thấm thía lòng người hơn. Tôi nhìn bầu trời xám xịt, hàng vạn bông tuyết trắng xóa bời bời đổ xuống, nhìn lâu sẽ có cảm giác mình sắp bị nó nuốt trọn. Tôi vội kéo mũ trùm lên đầu rồi nhanh chóng chạy về phía ga.

Đây cũng là lần đầu tiên tôi đi một mình đến ga Shinjuku, một ga chẳng lấy gì làm thân quen với cuộc sống thường nhật của tôi. Nói mới nhớ, cách đây mấy tháng tôi có hẹn với một bạn cùng lớp đi xem phim ở Shinjuku. Lúc đó, cả tôi và bạn đã đến ga này trên tuyến Odakyu, nhưng sau đó chúng tôi bị lạc ở cửa Đông tuyến JR, lúc tìm đường ra khỏi ga. Sự chộn rộn, náo nhiệt của ga Shinjuku còn để lại ấn tượng mạnh mẽ trong tôi, hơn cả bộ phim hôm đó chúng tôi cùng xem.

Ra khỏi cửa soát vé của tuyến Odakyu, tôi đảo mắt tìm bảng chỉ dẫn để không bị lạc lần nữa, chân bước nhanh về hướng có ghi "Cửa bán vé tuyến JR". Bên kia khoảng rộng mênh mông có hàng cột trải dài là khu vực kê san sát mấy chục cỗ máy bán vé tự động, tôi chọn một hàng thưa người nhất, chờ mua vé. Đứng trước tôi là một phụ nữ, trông như dân văn phòng, mùi nước hoa dịu ngọt của chị không hiểu sao làm ngực tôi đau nhói. Hàng kế bên nhích dần lên, lần này là mùi băng phiến từ áo khoác của người đàn ông trung niên đứng ngang hàng với tôi, gợi nhắc tôi về nỗi bất an khi chuyển nhà. Khoảng không gian dưới lòng đất bị lấp đầy bởi đủ loại tạp âm, hỗn độn và huyên náo. Mũi giày của tôi lạnh buốt vì tuyết đang tan ra, đầu thì cứ ong ong lên. Đến lượt mình mua vé, tôi mới nhận ra không có nút bấm nào trên máy (thời đó hầu như tất cả các máy bán vé tự động đều là dạng nút bấm). Tôi liếc sang bên cạnh mới biết chỉ cần chạm tay vào màn hình là có thể lựa chọn vé cần mua.

Qua cửa soát vé tự động để vào sâu trong ga, tôi nhìn kĩ bảng chỉ dẫn rồi nhanh chóng len lỏi vào dòng người tìm lối ra đường ray tuyến Saikyo. Nào là "Yamanote – ngoại tuyến", "Soubu – hướng đi Nakano", nào là "Yamanote – nội tuyến", "Soubu – hướng đi Chiba", nào là "Chou – tàu nhanh", "Chou – tàu tốc hành"... Băng qua hàng loạt điểm dừng chờ tàu, tôi mới trông thấy tấm bản đồ chỉ dẫn trong ga. Tuyến Saikyo ở góc trong cùng. Tôi rút mảnh giấy ghi nhớ trong túi ra, xem lại thời gian và nhìn đồng hồ (chiếc đồng hồ G-shock màu đen là món quà do ba mẹ tặng nhân dịp tôi lên cấp II). Chuyến tàu khởi hành từ ga Shinjuku, lúc 4 giờ 26 phút. Đồng

hồ chỉ 4 giờ 15 phút. Thế là yên tâm rồi, tôi vẫn còn dư mười phút.

Đang đi thì nhìn thấy nhà vệ sinh, tôi bèn vào cho yên tâm. Tôi sẽ ngồi trên tuyến Saikyo những bốn mươi phút nên tiện thì "giải quyết" luôn. Vừa rửa tay, tôi vừa nhìn lại mình trong gương. Hình ảnh tôi hiện lên mờ ảo dưới ánh đèn nê ông, sau mặt gương cáu bẩn. So với cách đây nửa năm, tôi đã cao thêm mấy phân và trông có vẻ chững chạc hơn. Không hiểu vì mưa lạnh hay vì tinh thần phấn chấn mà má tôi đỏ ửng lên, điều đó làm tôi có chút ngượng ngùng. Thế là tôi sắp được gặp lại Akari.

Lượng người đổ về nhà sau giờ tan tầm đông đến nỗi tàu không còn một chỗ ngồi. Như bao người khác, tôi tìm được một chỗ có thể dựa lưng ở thành tàu phía trong cùng, hết nhìn tờ áp phích quảng cáo lại nhìn ra bên ngoài. Thỉnh thoảng liếc sang hành khách xung quanh. Tâm trạng rối bời và mắt không thể tập trung vào một điểm nên tôi từ bỏ ý định lôi cuốn tiểu thuyết khoa học viễn tưởng vẫn để trong cặp ra đọc. Đành quay sang nghe lén mẩu đối thoại giữa một nữ sinh cấp III ngồi hàng ghế gần đấy với một cô nữa áng chừng là bạn đang đứng ngay trước mặt cô ta. Cả hai đều mặc váy ngắn phô đôi chân đi vớ thụng.

"Thấy anh chàng bữa trước sao?"

"Còn ai nữa, cái anh học cấp III Kita đó."

"Hả, gu 'thẩm mỹ' có bình thường không đấy?"

"Sao đâu, mình thích kiểu đấy."

Chắc họ đang bàn tán về anh chàng mới quen. Dù không phải họ nói về tôi, tự dưng tôi vẫn thấy mặt nóng bừng vì ngượng. Tôi kiểm tra lại để chắc chắn lá thư vẫn nằm gọn trong túi áo khoác rồi đưa mắt nhìn ra bên ngoài. Đoàn tàu vừa đi qua cây cầu khá cao, bắc ngang sông. Đây cũng là tuyến đường lần đầu tiên tôi đi qua. Cách nó rung lắc, hay những âm thanh nó phát ra khác hẳn với tàu tuyến Odakyu tôi vẫn đi hằng ngày. Điều đó càng làm lớn thêm nỗi bất an khi phải một mình đến nơi xa lạ. Nắng chiều đông yếu ớt nhuộm chân trời thành màu cam nhạt. Phía xa kia là bóng hình những ngôi nhà nằm san sát nhau. Tuyết vẫn rơi mải miết. Tàu đi hết Tokyo và có lẽ đã sang địa phận tỉnh Saitama. Phong cảnh tự nhiên tuy khác,

nhưng kiến trúc đô thị thì vẫn nhang nhác thế. Đất đai bị lấp đầy bởi những tòa nhà hay chung cư cao vừa tầm.

Tàu dừng lại một lúc ở ga Musashi Urawa để hành khách có nhu cầu đi tàu nhanh còn chuyển tuyến. "Những hành khách cần đến Omiya sớm hơn vui lòng chuyển sang tuyến đối diện." Loa phát đi thông báo và hơn nửa số hành khách lục tục xuống tàu, bắt đầu xếp hàng ở phía bên kia, tôi cũng đi theo đến đứng ở cuối hàng. Tuyết lất phất rơi, mây trĩu thấp phía trời Tây và xuyên qua nó là những tia nắng cuối ngày, phủ xuống nhà cửa đằng xa một màu ảm đạm. Nhìn khung cảnh đó, tôi chợt nhớ ngày xưa tôi đã từng đi qua ga này.

Đúng rồi, đây không phải là lần đầu tiên.

Ngay trước khi tôi vào lớp Ba, gia đình chuyển từ Nagano lên Tokyo. Khi đó tôi cùng ba mẹ cũng đến Shinjuku qua ga Omiya. Tôi còn nhớ như in cảm giác lo sợ thế nào khi chứng kiến sự huyên náo của Omiya, khác xa khung cảnh đồng quê yên bình ở Nagano tôi vẫn thấy trước kia. Tôi sợ phát khóc khi nghĩ đến việc từ giờ mình sẽ phải sống giữa một nơi chỉ có những tòa cao ốc lạnh giá và tách biệt. Vậy mà đã năm năm qua, không hiểu bằng cách nào tôi vẫn tồn tại đến giây phút này? Tôi mới mười ba tuổi thôi, nhưng không hề cho rằng ý nghĩ của mình có phần cường điệu. Tôi phải biết ơn Akari vì đã sát cánh cùng tôi trong suốt những năm qua và ước gì mình cũng có ý nghĩa đặc biệt như thế với em.

Ga Omiya cũng rất lớn nhưng quy mô chưa bằng Shinjuku. Tôi rời khỏi tuyến Saikyo, leo lên một cầu thang bộ rất dài trước khi hòa vào dòng người đông đúc trong ga và tiến thẳng đến đường ray tuyến Utsunomiya. Tuyết bám trên giày của hành khách đi lại trong ga đang tan dần ra, làm mùi tuyết xộc thẳng lên mũi. Tuyến Utsunomiya cũng chủ yếu là hành khách về nhà sau giờ tan tầm nên đã có một lượng người rất lớn đang xếp hàng chờ lên tàu. Tôi đứng tách ra, lui vào một góc chờ đợi. Vì chắc mẩm dù xếp hàng đi nữa thì lên tàu cũng không có ghế ngồi. Lúc đó, lần đầu tiên trong ngày, dự cảm không lành ập vào tôi. Phải mất đến vài giây tôi mới nhận ra, đấy là bởi có thông báo của nhà ga.

"Chúng tôi xin được thông báo với tất cả quý khách. Do tuyết rơi nhiều, chuyến tàu đi Koyama, tuyến Utsunomiya, sẽ đến trễ tám phút so với lịch trình ban đầu."

Trước khi có thông báo này, tôi không hề tính tới khả năng tàu đến trễ. Tôi nhìn giờ tàu trên mảnh giấy ghi chú, rồi lại nhìn đồng hồ. Theo dự tính thì tôi sẽ lên tàu lúc 5 giờ 5 phút, nhưng bây giờ đã là 5 giờ 10 phút. Dường như một luồng khí lạnh bất chợt thổi qua làm toàn thân tôi run rẩy. Hai phút sau, tiếng còi tàu kéo dài vọng lại từ xa và ánh đèn pha rọi vào người vẫn không làm tôi hết run.

Tuyến Utsunomiya thậm chí còn đông hơn cả tuyến Odakyu hay Saikyo. Bởi đúng giờ tan tầm và bọn trẻ tan học nên dòng người đổ về ga ngày càng lớn. Trong số những chuyến tàu hôm nay tôi đã lên, tàu này trông cũ hơn, ghế ngồi chia thành từng cụm bốn chiếc và xếp thành hai hàng đối diện nhau. Nó gợi nhớ những tuyến tàu địa phương lúc tôi còn sống ở Nagano. Tôi vịn một tay lên thành ghế, tay kia nhét vô túi áo khoác và đứng gần lối đi chật hẹp giữa các hàng ghế. Hơi ấm từ lò sưởi lan tỏa khắp toa tàu, bên ngoài sương đọng thành hạt lấm tấm phủ đầy ô cửa kính. Nét mặt của mọi người đượm vẻ mệt mỏi, họ ngồi im lặng bên nhau không ai buồn nói chuyện, dáng vẻ trông vừa vặn phù hợp với con tàu cũ kĩ đang lững lờ ánh đèn nê ông, chỉ mình tôi là không ăn nhập với nơi này. Tôi cố hít một hơi thật sâu để xua tan cảm giác lạc lõng đến khó chịu, rồi lặng nhìn từng khung cảnh lần lượt lướt qua bên ngoài cửa sổ.

Nhà cửa bắt đầu thưa thớt và càng lúc càng xa khuất khỏi tầm mắt, chỉ còn đồng ruộng phủ trắng tuyết, trải dài đến vô tận. Ánh đèn phát ra từ khu nhà dân phía xa kia giờ đã biến thành những chấm nhỏ li ti. Trên những cột chỉ dẫn lên núi chạy dọc hai bên đường, đèn hiệu đỏ sáng nhấp nháy. Bóng dáng đen thẫm của nó in trên mặt tuyết trông giống hệt những chiến binh thép khổng lồ đứng trang nghiêm trong bão. Tôi vừa ngắm nhìn thế giới hỗn mang, xa lạ ấy vừa nghĩ đến cuộc hẹn với Akari. Nếu đến trễ, tôi không biết làm thế nào để liên lạc được với em. Thời của chúng tôi, học sinh cấp II mang điện thoại di động vẫn là một điều khá xa xỉ. Thậm chí tôi không biết số điện thoại bàn của Akari.

Bên ngoài cửa sổ, tuyết rơi mỗi lúc một dày và nặng.

Con tàu vẫn oằn mình chạy trong màn tuyết trắng xóa, hơn một tiếng đồng hồ trôi qua rồi mà ga Koyama vẫn còn rất xa. Khoảng cách giữa các ga lẻ như bị kéo dài ra, thời gian dừng tàu cũng lâu đến mức khó hiểu. Mỗi lần như thế, trên tàu vẫn chỉ phát đi giọng thông báo đều đều, "Thành thật xin lỗi quý khách về sự chậm trễ. Do các chuyến tàu khác cũng bị chậm nên chúng tôi xin được dừng ở ga trong giây lát. Xin quý khách vui lòng đợi..."

Tôi nhìn đồng hồ, hết lần này đến lần khác, và chỉ ước mong sao kim chỉ giờ không nhích đến số 7. Nhưng vô ích thôi, con tàu không nhúc nhích dù chỉ một centimet, chỉ có thời gian vẫn vô tình trôi. Cứ thế, tôi có cảm giác đau và nhức như đang bị hàng ngàn hàng vạn mũi tên vô hình chĩa vào mình. Tôi gần như không nhìn thấy gì xung quanh, lớp không gian đặc quánh như thu hẹp lại dần. "Trễ rồi, vô ích thôi," tôi tự nhủ.

Đã quá 7 giờ mà tàu còn chưa đến Koyama thì làm sao tôi đến đúng hẹn được. Khi chỉ còn cách Koyama hai ga, tàu dừng lại ở Nogi. Từ ga này đến Iwafune, là ga mà Akari đang chờ, còn mất một lần đổi tàu và khoảng hai mươi phút di chuyển nữa. Đã hai tiếng đồng hồ trôi qua từ lúc tàu rời ga Omiya, sự kiên nhẫn thì mất dần mà nỗi tuyệt vọng lại đầy lên. Có lẽ trong cuộc đời, tôi chưa bao giờ thấy quãng thời gian nào lại dài và khổ sở như lúc này. Tôi thậm chí còn không biết trong tàu đang nóng hay lạnh. Điều duy nhất tôi có thể cảm nhận được là hương vị của đêm sâu, và chợt nhận ra bụng đói cồn cào vì từ trưa đến giờ không ăn uống gì hết. Lúc này tôi mới nhìn ra xung quanh, hành khách xuống gần hết, chỉ còn tôi vẫn đứng. Tôi tìm một chiếc ghế trống gần đó, buông mình xuống và lập tức cảm tưởng cả người tê dại đi, bao mệt mỏi tích tụ trong cơ thể từ đầu tới giờ có dịp trào ra, qua từng tế bào. Nhưng tôi vẫn không thể nào trút bỏ hết những căng thẳng vẫn chất chứa trong lòng mình được. Tôi rút lá thư gửi Akari ra khỏi túi áo khoác và nhìn chằm chằm vào nó. Quá giờ hẹn mất rồi, hẳn là Akari đang lo lắm đây. Tôi nhớ lại lần nói chuyện cuối cùng với em qua điện thoại. Tại sao? Tại sao mọi sự với chúng tôi luôn bất trắc thế này?

Tàu đỗ lại ga Nogi khoảng mười lăm phút rồi tiếp tục chuyển động.

Cuối cùng cũng đến được Koyama, lúc đó đã quá 7 giờ 40 phút. Tôi xuống tàu và đổi sang tuyến Ryomo. Tờ ghi nhớ giờ đã hoàn toàn vô dụng nên tôi vo tròn lại và ném vào thùng rác gần đấy.

Ga Koyama tương đối lớn, nhưng rất vắng người. Lúc chạy qua, tôi chỉ trông thấy lác đác vài người ngồi đợi ở phòng chờ rộng thênh thang. Chắc toàn những người lái xe đến đây để đón người thân. Họ ngồi đó an nhiên, bình thản, hài hòa với cảnh vật, chỉ mình tôi là bươn bả lao đi.

Tôi phải chạy xuống cầu thang, băng qua lối đi bộ dưới lòng đất để đến được nhà chờ tuyến Ryomo. Lúc này mới kịp nhận ra, dưới chân mình không phải là lớp gạch men như thường thấy, thay vào đó là mặt bê tông thô nhám. Hai hàng cột vuông cũng bằng bê tông chạy đều tăm tắp, cuốn

theo các loại đường ống kéo dài lên đến tận trần nhà. Đường ray nằm giữa hai hàng cột cao lớn đó. Không gian u tịch bị lấp đầy bởi tiếng gầm gừ của gió và tuyết. Ánh đèn pha trắng xanh của con tàu như muốn đâm xuyên bức màn trong đường hầm u tối. Tôi đi qua mấy ki ốt đã đóng của im lìm, chỉ sợ mình đi lạc. May thay vừa lúc nhận ra có bóng người đang đứng chờ tàu. Không khí lạnh lẽo bao trùm lên vạn vật, chỉ có ánh đèn vàng từ quầy mì soba và hai cái máy bán hàng tự động còn phảng phất chút hơi ấm.

"Vì lí do thời tiết xấu, tàu của chúng tôi sẽ khởi hành muộn hơn dự kiến. Chúng tôi thành thật cáo lỗi vì sự chậm trễ này. Mong quý khách kiên nhẫn chờ đến khi tàu có thể khởi hành." Vẫn là tiếng loa thông báo vô cảm như mọi lần. Tôi kéo mũ áo khoác trùm lên đầu cho đỡ lạnh, và đứng nép mình vào cái cột gần đấy để tránh gió trong lúc chờ tàu. Một luồng khí lạnh thốc lên từ mặt nền bê tông, cảm giác tê buốt toàn thân. Người tôi sắp sửa đóng băng mất, vừa lạnh vừa đói, nhưng trên hết là cảm giác sốt ruột và có lỗi khi bắt Akari phải chờ đợi mình. Tôi trông thấy hai người đàn ông đứng ăn mì soba bên xe đẩy, tự dưng thèm được húp xì xụp bát mì nóng lúc này. Nhưng nghĩ mà xem, Akari cũng đang bụng đói chờ đợi tôi, sao nỡ ăn một mình ở đây. Thôi thì một lon cà phê nóng chắc không có gì là quá đáng, thế là tôi tiến lại gần máy bán hàng tự động. Vừa rút ví trong túi ra, lá thư gửi Akari cũng rơi theo.

Giờ ngẫm lại, nếu không có sự việc như thế xảy ra, tôi cũng đâu dám chắc là mình sẽ trao lá thư cho Akari. Bởi dù có thế nào, kết quả chúng ta nhận được vẫn không hề thay đổi. Cuộc đời sẽ đặt ra muôn vàn thử thách, muôn vàn điều chúng ta không hề mong muốn, và lá thư chỉ là một mắt xích nhỏ, rất nhỏ trong số đó thôi. Rốt cuộc, tình cảm dù mạnh mẽ nồng nhiệt đến đâu đi nữa thì cũng sẽ phai mờ theo thời gian, từng chút một. Bất kể tôi có trao lá thư cho Akari hay không.

Lá thư rơi ra theo ví tiền ngay lập tức bị gió thổi bay khỏi sân ga và biến mất trong tấm màn đen kịt của đêm, chỉ trong một chớp mắt. Thực sự lúc đó tôi suýt bật khóc thành tiếng. Nhưng theo phản xạ, tôi cúi gằm mặt xuống, hai hàm răng nghiến chặt vào nhau để cố ngăn mình nức nở. Tôi không mua lon cà phê đó nữa.

Cuối cùng, tôi lên được tàu chuyến Ryomo nhưng nó ngừng chạy giữa đường. "Vì tình hình tuyết rơi khá dày, chúng tôi buộc phải dừng tàu để tránh những rủi ro đáng tiếc có thể xảy ra." Trên tàu lại phát đi thông báo. "Chúng tôi thành thật xin lỗi quý khách về sự chậm trễ này, hiện tại chưa xác định được thời gian tàu sẽ khởi hành lại". Bên ngoài là đồng ruộng

mênh mông, phủ đầy tuyết trắng. Gió rít lên từng hồi, đập vào thành tàu tạo nên thứ âm thanh ghê rợn. Tôi thấy hoang mang hơn bao giờ hết, tại sao tàu lại phải dừng ở nơi đồng không mông quạnh thế này? Tôi nhìn xuống đồng hồ, quá giờ hẹn với Akari mất hai tiếng rồi. Tôi chắc mình đã xem đồng hồ cả trăm lần trong ngày hôm nay. Để tránh việc phải nhìn thời gian trôi đi trong vô vọng thế này, tôi tháo đồng hồ đặt lên bàn cạnh cửa sổ. Giờ đây, tôi còn biết làm gì ngoài việc cầu nguyện cho đến lúc tàu lăn bánh trở lại.

"Takaki à, cậu khỏe không?" Akari viết trong thư. "Hôm nay tớ phải đi tập cùng câu lạc bộ từ sáng sớm nên tớ viết lá thư này trên tàu điện."

Hình ảnh Akari đang viết thư hiện ra trong tâm trí tôi. Sao lúc nào em cũng chỉ một mình? Giống tôi, cũng một mình đơn độc. Ở trường, tôi có vài người bạn nhưng như lúc này đây, chỉ mình tôi ngồi trên tàu, mũ đậy trên mặt, đây mới thực sự là con người thật của tôi. Máy sưởi chạy hết công suất và cả đoàn tàu có bốn toa với số lượng hành khách chỉ đếm trên đầu ngón tay mà không khí vẫn lạnh toát đến khó tin.

Phải nói gì để diễn tả hết cảm giác của tôi lúc này nhỉ? Có lẽ đây là khoảng thời gian nghiệt ngã nhất tôi từng trải qua trong cuộc đời mình. Tôi co rúm người lại, hàm răng nghiến chặt để giữ mình không khóc và điều duy nhất có thể làm lúc này là cố gắng chịu đựng cái khoảng thời gian đang bị đóng băng một cách tàn nhẫn. Cứ nghĩ đến việc Akari cũng đang chờ đợi tôi ở một nơi lạnh lẽo, cô đơn, tôi như muốn phát điên. Tôi chỉ cầu mong sao em đừng chờ tôi nữa, cứ về nhà đi, có lẽ tôi thấy còn dễ chịu hơn.

Nhưng tôi tin chắc, Akari vẫn chờ tôi.

Hơn ai hết, tôi hiểu em không bao giờ bỏ mặc tôi, nhưng càng tin như thế, tôi càng cảm thấy đau khổ, giày vò. Bên ngoài cửa sổ, tuyết thì vẫn rơi, rơi mãi như không biết đến điểm dừng.

4

Hơn hai tiếng sau, tàu hoạt động trở lại. Đến ga Iwafune, nhìn đồng hồ đã hơn 11 giờ, nghĩa là tôi trễ hẹn bốn tiếng đồng hồ. 11 giờ, thời khắc của đêm khuya. Tôi bước xuống tàu, mũi giày liền thục vào lớp tuyết mới phủ, phát ra một âm thanh êm dịu. Gió ngừng thổi và tuyết bời bời vẫn lặng lẽ

rơi trong đêm. Xung quanh nhà ga không dựng tường bao, đứng từ đây có thể nhìn ra cánh đồng tuyết trắng xóa trước mặt. Không gian gần như yên tĩnh tuyệt đối, chỉ còn vài đốm sáng yếu ớt của ngọn đèn đường và tiếng động cơ chạy rì rì của con tàu vừa đỗ lại ga.

Tôi băng qua cầu vượt và tiến đến gần cửa soát vé. Từ trên cầu tôi có thể quan sát khu phố nhỏ bé ngay trước ga. Cả thị trấn đã chìm sâu vào giấc ngủ để mặc làn tuyết trắng bao phủ bên ngoài, lác đác vài ngôi nhà còn sáng đèn. Tôi đưa vé cho người soát rồi tiến nhanh vào khu nhà ga làm bằng gỗ. Ngay cạnh cửa soát vé là phòng chờ. Tôi vừa bước vào, không khí ấm áp và cái mùi quen thuộc từ chiếc máy sưởi chạy dầu hỏa nồng đượm bao bọc lấy tôi. Cảnh tượng trước mắt không hiểu sao làm lồng ngực tôi nóng ran, tôi phải nhắm nghiền mắt chờ cảm giác ấy trôi qua. Một lát sau, tôi từ từ mở mắt trở lại. Người con gái mặc áo khoác trắng ngồi trên ghế cạnh lò sưởi, đang nhìn xuống, ban đầu tôi ngỡ là một người không quen. Phải mất một lúc tôi mới dần dà tiến lại gần, khẽ gọi "Akari!" Giọng tôi như thể vừa gọi tên một người xa lạ. Cô gái ngẩng đầu lên, nhìn về phía tôi, ánh nhìn pha chút kinh ngạc.

Đúng là Akari! Đôi mắt mở to, đỏ hoe và ngân ngấn nước. So với cách đây hơn một năm, Akari trông người lớn hơn, ánh sáng vàng từ lò sưởi phản chiếu trên gương mặt em rực rỡ mà ấm áp. Quả thật, tôi chưa từng thấy người con gái nào đẹp đến thế. Tôi chỉ biết ngây người nhìn ngắm, không thốt nên lời. Tim như muốn ngừng đập vì có một bàn tay vô hình bóp nghẹt lấy nó. Đó là thứ cảm giác tôi không thể gọi thành tên, chỉ biết mắt tôi không rời khỏi em. Vào khoảnh khắc chúng tôi nhìn nhau, những giọt nước cứ lớn dần trong mắt Akari và trào xuống hai bên má. Tôi ngơ ngẩn nhìn những giọt nước mắt lóng lánh như châu sa. Bất chợt Akari đưa tay ra, túm lấy vạt áo khoác của tôi, kéo tôi lại gần em thêm một bước. Ngay lúc đó, tôi thấy có mấy giọt nước rơi trên bàn tay mảnh khảnh đang giữ chặt vạt áo của mình. Thì ra mình cũng đang khóc, những giọt nước mắt là cảm xúc tích tụ bấy lâu nay, được dịp trào ra, không gì ngăn lại nổi. Ấm nước đặt trên lò sưởi đang sôi, tiếng kêu lục bục phát ra khuấy động căn phòng nhỏ bé.

Akari mang theo trà nóng và cơm hộp do chính tay em làm. Chúng tôi ngồi xuống ghế cạnh lò sưởi, hộp cơm đặt giữa hai đứa. Tôi đón chén trà từ tay Akari. Trà vẫn còn ấm nóng và hương vị thật tuyệt vời.

"Ngon quá!" Tôi chân thành khen.

“Thật không, chỉ là loại trà Houji bình thường thôi mà.”

“Trà Houji ư? Lần đầu tiên tớ được uống loại trà này.”

“Xạo quá! Chắc chắn cậu từng uống rồi,” Akari nói vậy nhưng thực sự lần đầu tiên tôi được uống trà ngon đến thế. Tôi đáp bâng quơ, “Thật vậy sao...”

Akari chắc thấy mắc cười vì tôi. “Thật đấy!” Em đáp.

Cả giọng nói lẫn ngoại hình của Akari đều người lớn hơn tôi hằng hình dung, nhưng vẫn dịu dàng pha chút tinh nghịch và e thẹn. Chỉ cần được nghe Akari nói, toàn bộ cơ thể tôi như được sưởi ấm.

“Mình ăn thôi, cái này này,” Akari vừa nói vừa mở nắp cơm hộp, trong đó có hai chiếc khay nhựa. Một khay có bốn nắm cơm, khay còn lại là thức ăn với đủ loại màu sắc. Nào là thịt băm viên, xúc xích, trứng rán, cà chua bi, xúp lơ xanh... Mỗi loại thức ăn đều có hai phần, bày biện vô cùng đẹp mắt.

“Tớ không dám chắc đồ mình nấu sẽ ngon đâu nhưng...” Akari vừa nói vừa gấp chiếc khăn gói đồ ăn rồi đặt lên đùi. Em ngượng ngùng tiếp, “Nếu cậu không chê, cứ tự nhiên nhé.”

“Cảm ơn cậu, Akari.” Rốt cuộc tôi cũng nói được câu gì đó. Và thêm một lần nữa, tôi có cảm giác nóng ran trong lồng ngực, nước mắt chỉ chực rơi xuống nhưng khóc bây giờ thật không đáng mặt nam nhi, nên tôi cố kiềm chế để nước mắt không trào ra. Lúc này tôi mới nhớ đến cái bụng đói cồn cào, không để mất thời gian hơn nữa bèn nói, “Tớ đói lắm rồi”. Akari nhìn tôi, nụ cười ngập tràn hạnh phúc.

Cơm nắm được nắm rất chắc và khéo, tôi cắn một miếng rõ to, phồng cả hai bên má. Không hiểu sao tôi muốn khóc òa ngay lúc đó nhưng phải cúi gằm mặt xuống để Akari không nhận ra. Tôi chưa bao giờ ăn món gì ngon như cơm nắm hôm đó.

“Đây là món ngon nhất tớ từng được ăn đấy.” Tôi nói rất chân thành.

“Cậu lại khen quá lời.”

“Tớ nói thật mà.”

“Chẳng qua vì cậu đang đói thôi.”

“Thế à...”

“Đúng thế mà. Tớ cũng muốn ăn...” Akari cười sung sướng và lấy một nắm cơm cho mình. Chúng tôi ăn say sưa, hết món này đến món khác. Lúc tôi nói điều đó với Akari, mặt em đỏ bừng, sau đó thì không giấu được niềm tự hào, “Học xong tớ về nhà làm rồi mới đến đây đấy,” Akari nói. “À, mẹ có chỉ cho tớ cách làm...”

“Cậu có nói gì với mẹ không?”

“*Dù muộn nhưng con nhất định sẽ về nên ba mẹ đừng lo nhé.* Tớ đã viết tin nhắn để lại rồi.”

“Tớ cũng thế. Nhưng này, ba mẹ cậu chắc đang lo lắm.”

“Ừ... m. Thực ra thì, không sao đâu. Vì lúc tớ làm cơm, mẹ hỏi là làm cho ai đấy, tớ chỉ cười thôi. Mẹ có vẻ vui lắm. Chắc mẹ sẽ hiểu mà.”

Tôi khá tò mò, không rõ Akari nói mẹ-sẽ-hiểu là ý gì? Nhưng tôi không dám hỏi, vẫn tiếp tục ăn. Mỗi đứa ăn hai nắm cơm và đầy ú ụ thức ăn. Bụng no căng rồi, cảm giác không còn gì phải đòi hỏi thêm nữa.

Chúng tôi ngồi quay mặt về phía lò sưởi, vầng trán nóng bừng lên, ánh sáng màu vàng phản chiếu khắp gian phòng. Hai đứa vừa uống trà, vừa thao thao bất tuyệt đủ thứ chuyện trên đời, không bận tâm bao nhiêu thời gian đã trôi qua. Thậm chí, cả hai đều không nghĩ đến việc phải về nhà. Dù không nói ra thành lời nhưng cả hai đều ngầm hiểu với nhau như thế.

Có bao nhiêu chuyện cần tâm sự, phải tâm sự bằng hết, cả nỗi cô đơn suốt hơn một năm qua. Khỏi phải nói hai đứa đã buồn bã thế nào, đã cô đơn, nhớ nhung thế nào. Qua những câu chuyện tuôn dài bất tận, chúng tôi thấu hiểu cảm giác của người kia.

"Cốc... cốc..." Nhân viên nhà ga tiến lại gần, gõ lên kính cửa sổ để nhắc nhở. Lúc này chúng tôi mới nhận ra, đã hơn 12 giờ.

"Nhà ga sắp đóng cửa rồi. Bây giờ cũng không còn tàu nữa đâu các cháu ạ."

Chính là người soát vé cho tôi ở cửa ga lúc tôi mới đến. Tôi nghĩ sẽ bị chú mắng vì giờ này còn lần khân ở đây, nhưng chú chỉ mỉm cười.

"Thấy các cháu nói chuyện vui vẻ chú không nỡ làm phiền..." Giọng chú nghe hiền hậu và bao dung. "Nhưng muộn quá rồi nên chú phải đóng cửa ga, quy định là thế. Tuyết rơi dày lắm, các cháu về cẩn thận nhé."

Chúng tôi tỏ lời cảm ơn và rời khỏi nhà ga.

Thị trấn chìm trong tuyết trắng. Tuyết vẫn rơi miên man, nhưng lạ lùng thay ở giữa đêm sâu với bầu trời và mặt đất chỉ một màu trắng xóa, mà tôi không hề thấy lạnh. Ngược lại, đâu đó trong lòng chúng tôi hân hoan vì được đi cùng nhau, trên mặt tuyết mới phủ. Tôi cao hơn Akari vài centimet, chỉ bấy nhiêu thôi đã đủ làm tôi hãnh diện. Đèn đường rọi xuống tuyết tạo nên những đốm tròn màu trắng xanh, nhảy múa như đang dẫn đường chỉ lối cho chúng tôi. Akari bỗng dưng phấn khích và chạy ào lên trước, tôi dõi mắt theo dáng hình đầy hoài niệm của em. Akari đã trưởng thành hơn rất nhiều so với Akari của kí ức tôi rồi.

Như Akari gợi ý, chúng tôi đi ngắm cây anh đào cổ thụ mà em từng kể trong thư. Chỉ cách ga mười phút đi bộ nhưng hoàn toàn là một bãi đất hoang, không nhà cửa, không đèn điện. Nguồn sáng duy nhất nơi đây là ánh bàng bạc của tuyết. Khung cảnh đẹp đến ngỡ ngàng, tựa như một tác phẩm điêu khắc tinh xảo do ai đó dày công chạm trổ.

Cây anh đào đứng đơn độc một mình, cạnh lối đi dẫn ra cánh đồng lúa.

Thân cây cao lớn, tán tỏa rộng, hai chúng tôi đứng dưới gốc cây và ngẩng mặt nhìn trời. Tuyết rơi qua tầng tầng lớp lớp những tán cây và âm thầm nhảy múa trên nền trời đen thẫm.

"Này, trông cứ như tuyết rơi ấy nhỉ." Akari nói.

"Ừ, đúng vậy," tôi đáp. Chúng tôi như được sống lại buổi chiều hôm nào, khi Akari mỉm cười nhìn tôi dưới tán anh đào rực rỡ, giữa những cánh hoa trong gió ngút ngàn.

Đêm hôm đó, tôi và Akari hôn nhau bên gốc cây anh đào. Nụ hôn đầu tiên đến thật tự nhiên. Vào khoảnh khắc môi chạm môi, tôi bỗng hiểu ra ý nghĩa của vĩnh viễn, của trái tim, của linh hồn. Bằng nụ hôn ấy, chúng tôi đã trao nhau tất cả những gì quý giá và trọn vẹn của mười ba năm qua, để rồi giây phút tiếp theo và suốt quãng đời còn lại sẽ là nỗi buồn khôn nguôi đeo đẳng.

Tôi không biết phải làm thế nào để níu giữ hơi ấm trên bờ môi và trong linh hồn này của Akari. Tôi chỉ biết một điều duy nhất, Akari mà tôi yêu quý và trân trọng đang ở đây, bên cạnh tôi. Tôi phải làm gì bây giờ, khi biết rõ rằng chúng tôi không thể ở bên nhau mãi mãi. Những tháng ngày phía trước của chúng tôi còn rất dài và rất xa, tương lai thì mịt mù, vô định.

Những ám ảnh đeo bám tôi ngày ấy rồi cũng phai dần theo năm tháng, nhưng dư vị nụ hôn với Akari thì vẫn còn đọng lại mãi trong tôi. Thế giới mà tôi biết, có lẽ không gì ngọt ngào và ấm áp hơn đôi môi của Akari. Nụ hôn đầu đời thực sự đặc biệt đối với tôi. Ngẫm lại, đó là nụ hôn chất chứa hạnh phúc, thuần khiết và chân thành mà không gì trong cuộc đời tôi, tính cả quá khứ lẫn tương lai, có thể so sánh được.

Đêm hôm đó, chúng tôi ngủ lại ngôi nhà gỗ bỏ hoang ngoài đồng. Ngôi nhà chất đầy nông cụ nhưng may sao tôi và Akari vẫn tìm được một tấm mền cũ để lẫn trong đó. Hai chúng tôi cởi áo khoác và giày đã ướt nhẹp, nhanh chóng lui vào chăn và thao thao về đủ thứ chuyện trên đời. Akari mặc áo váy thủy thủ, tôi mặc đồ nam sinh màu đen. Chúng tôi cùng mặc đồng phục và lần đầu tiên không còn cảm giác cô đơn. Điều này làm tôi hạnh phúc biết nhường nào.

Nằm trong chăn và trò chuyện, thỉnh thoảng vai hai đứa lại chạm nhau,

mái tóc mềm mại của Akari mơn man trên má và gáy tôi. Mùi hương dịu ngọt và cảm giác được chạm vào em đôi lúc làm tôi thấy bối rối nhưng đối với tôi, chỉ cần được cảm nhận hơi ấm từ Akari cũng đủ mãn nguyện rồi. Chúng tôi ở gần nhau đến mức, mỗi lời nói, mỗi hơi thở nhẹ từ người này cũng làm lay động mái tóc của người kia. Bên ngoài cửa sổ, tuyết rơi mỏng dần, thỉnh thoảng những hạt bụi tuyết lọt qua khe cửa theo ánh trăng chiếu vào tạo nên một thứ ánh sáng huyền ảo. Chúng tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

©DTV

Lúc tỉnh dậy là 6 giờ sáng, ngoài trời tuyết đã ngừng rơi. Hai đứa uống nốt phần trà còn lại trong bình giữ nhiệt, sau đó mặc áo khoác và đi bộ ra ga. Bầu trời trong xanh không một gợn mây. Mặt trời vừa ló dạng trên đỉnh núi phía xa kia, nắng tỏa xuống cánh đồng phủ trắng tuyết làm sáng bừng cả một khoảng không gian. Nơi nơi tràn ngập ánh ban mai.

Ga tàu sáng thứ Bảy vắng tanh, chỉ có tôi là hành khách duy nhất. Nắng sớm chiếu lên thân tàu sơn màu cam và xanh lá cây, làm đường ray tuyến Ryomo bỗng bừng lên rực rỡ. Con tàu đã tiến vào. Cánh cửa mở ra, tôi vừa bước lên tàu vừa ngoái đầu nhìn Akari, em đứng một mình trên sân ga. Akari của tôi mười ba tuổi, dáng người mảnh khảnh trong chiếc áo choàng màu trắng, hàng khuy phía trước không cài để lộ bộ đồng phục thủy thủ.

Phải rồi, bây giờ tôi mới ý thức được việc chúng tôi sắp phải xa lìa nhau, mỗi người chỉ còn lại một mình và mỗi người đi theo một hướng.

Chỉ mấy phút trước thôi, chúng tôi còn nói với nhau bao điều, cảm giác gần gũi là thế, vậy mà giây phút chia tay đến quá nhanh. Tôi không biết phải nói gì lúc này, chỉ lặng im nhìn để rốt cuộc, Akari là người lên tiếng.

“Takaki à...”

“Ừ,” tôi lí nhí đáp, giọng như hụt hơi.

“Takaki à,” một lần nữa Akari gọi tên tôi, mắt nhìn xuống vẻ e thẹn. Lớp tuyết trắng sau lưng em đón nắng chiếu vào, lấp loáng như mặt hồ. Khung

cảnh đó ôm trọn Akari khiến tôi muốn thốt lên: Đẹp tuyệt! Rồi bất chợt Akari ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào mắt tôi và dõng dạc nói.

"Takaki à, tớ tin mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi. Nhất định thế!"

"Cảm ơn..." Ngay sau câu trả lời của tôi, cánh cửa bắt đầu khép lại. Không được... Tôi còn rất nhiều, rất nhiều điều muốn nói với Akari. Tôi hét lên thật to, để qua lớp cửa kính em vẫn có thể nghe thấy. "Akari, giữ gìn sức khỏe nhé. Tớ sẽ viết thư cho cậu. Sẽ gọi điện nữa."

Khoảnh khắc đó, tôi có cảm giác giọng nói của mình như tiếng chim kêu thảm thiết giữa bầu trời cao và xa vời vợi. Đoàn tàu bắt đầu lăn bánh, tay phải của chúng tôi kịp chồng lên nhau, qua lớp cửa kính và ngay sau đó đã phải lìa xa. Nhưng tôi biết chắc một điều rằng, bàn tay của chúng tôi đã chạm được vào nhau, dù chỉ là một khoảnh khắc vô cùng ngắn ngủi.

Suốt quãng đường về, tôi đứng trước cửa kính và nhìn ra bên ngoài. Tôi đã không nói với Akari về lá thư rất dài tôi viết cho em, về việc tôi đánh mất nó như thế nào. Phải rồi, bởi vì chắc chắn chúng tôi sẽ còn gặp lại, bởi vì trước và sau nụ hôn đầu tiên của chúng tôi, thế giới có điều gì đó đã thay đổi.

Tôi cứ đứng trước cửa kính, đặt tay phải của tôi lên nơi bàn tay Akari đã chạm vào.

"Takaki à, tớ tin mọi chuyện sẽ tốt đẹp." Đó là lời nói cuối cùng của Akari.

Em muốn ám chỉ điều gì? Dù không hiểu lắm nhưng tôi có cảm giác rất lạ. Một điều mơ hồ mách bảo tôi rằng lời nói ấy của Akari, đến một lúc nào đó, dù ở tương lai rất xa, sẽ là nguồn động lực vô cùng quý giá với tôi.

Nhưng ở thì hiện tại, điều mà tôi khao khát nhất lúc này là sức mạnh để bảo vệ Akari. Tôi vừa suy nghĩ miên man về nó, vừa trân trân nhìn khung cảnh trôi qua bên ngoài cửa sổ.

Chuyện thứ hai: Phi hành gia

1

Mặt trời đỏ từ từ nhô lên ở rìa đại dương mênh mông, nước biển như dát bạc, sáng lấp lánh. Bầu trời trong, xanh thăm thẳm, đẹp đến không thể nào đẹp hơn được nữa. Làn nước ấm áp mơn man trên da thịt, cơ thể tôi nhẹ bỗng, bập bềnh trên mặt biển sóng sánh. Những lúc ở một mình giữa đại dương bao la thế này, tôi thấy sự có mặt của mình trở nên "đặc biệt" hơn, cảm giác lâng lâng vì hạnh phúc, dù trong lòng còn trăm mối lo toan.

"Thế này là đủ sung sướng rồi." Chính kiểu suy nghĩ lạc quan, tưng tửng như thế khiến tôi toàn chuốc lấy rắc rối cho mình. Nhưng trong lòng tôi vẫn ngập tràn niềm hân hoan, xoải tay đón những con sóng tiếp nối nhau. Bình minh trên biển lúc nào cũng đẹp, hàng ngàn con sóng chuyển động nhịp nhàng, xô nhau vào bờ, khó có lời nào để diễn tả sắc màu của biển lúc này. Tôi nhô người trên ván trượt, sẵn sàng cưỡi con sóng đang tiến đến gần mình. Sắp đứng thẳng được rồi thì "ùm", tôi mất thăng bằng ngã nhào xuống, ngụp sâu dưới những con sóng. Thất bại toàn tập! Vị nước biển mặn chát xông lên mũi, mắt cũng tối sầm.

Vấn đề đầu tiên của tôi. Suốt nửa năm qua, tôi vẫn chưa cưỡi được con sóng nào, dù chỉ một lần.

Tôi quay về bờ và tiến lại gần bãi đỗ xe (thực ra chỉ là một khoảng đất trống, cỏ mọc um tùm, cao hơn bãi cát một chút). Nấp sau bụi cây cao đến đầu người, để ý xung quanh không có ai, tôi cởi bỏ tấm áo bảo vệ và bộ đồ bơi, giội sạch người bằng nước ngọt, sau đó mặc lại bộ đồng phục. Gió biển táp vào người thật khoan khoái biết bao! Tóc tôi cắt ngắn chưa bao giờ đến vai nên chẳng mấy chốc đã được hong khô. Cây cỏ phất phơ trong nắng sớm in bóng lên bộ đồng phục thủy thủ màu trắng của tôi. Tôi yêu biển vô cùng, và càng yêu hơn những sáng sớm mùa hạ trong lành như thế này. Nếu là mùa đông, việc thay đồ sau mỗi buổi luyện tập chẳng khác gì cơn ác mộng.

Đang thoa son dưỡng cho bờ môi khô nẻ của mình thì nghe tiếng còi xe Stepwagon quen thuộc của chị gái, tôi vội ôm ván trượt và ba lô, chạy ra đón chị. Chị mặc bộ đồ thể thao màu đỏ, trông thấy tôi liền hạ cửa kính, gọi, "Kanae, buổi tập hôm nay ổn chứ?"

Trông chị lúc nào cũng xinh đẹp. Mái tóc suôn dài, phong thái dịu dàng. Không những thế, chị còn rất thông minh và hiện đang dạy trường cấp III nơi tôi theo học. Chị lớn hơn tôi tám tuổi. Thực ra, ngày xưa tôi không thích chị lắm. Lí do thì tôi muốn giữ cho riêng mình thôi, nhưng thử tưởng tượng xem, một đứa nhóc vừa tầm thường vừa hậu đậu như tôi suốt ngày bị đem ra so sánh với mẫu người hoàn hảo như chị, hỏi có khó chịu không? Nhưng bây giờ thì khác, tôi đã yêu mến chị rồi. Chẳng biết tự lúc nào tôi đã thầm ngưỡng mộ vì hiếm có ai như chị, tốt nghiệp đại học xong quyết định về quê làm việc. Giá như không phải mặc bộ đồ thể thao quê một cục đó, chị sẽ còn xinh đẹp hơn gấp trăm lần. Tôi rất muốn cho chị biết nhận xét của mình, nhưng có lẽ xinh đẹp và nổi bật quá sẽ khiến chị thành ra lạc lõng ở hòn đảo nhỏ bé này.

Tôi cất ván trượt vào thùng xe rồi đáp, "Lại hỏng rồi chị ạ. Hôm nay gió cứ thổi ra phía biển hoài."

"Cừ từ từ em ạ. Buổi chiều sau giờ học có tập nữa không?"

"Em có. Chị đi được không?"

"Chị đi được. Nhưng em cũng phải lo học đi đấy."

"V-â-n-g."

Tôi đáp rõ to làm ra vẻ ngoan lắm, rồi chạy biến ra chỗ dựng xe máy. Đó là chiếc Super Cub của hãng Honda, chị nhận của trường lúc đi làm, giờ không dùng nữa nên cho tôi. Trên đảo không có tàu điện, xe buýt cũng không nhiều nên học sinh chủ yếu chạy xe máy. Đủ mười sáu tuổi là có thể thi lấy bằng lái. Chạy xe máy vừa tiện vừa thoải mái nhưng không mang được ván trượt nên mỗi lần ra biển luyện tập, tôi lại phải nhờ chị lái ô tô chở nó đi. Sau đó chúng tôi cùng đến trường, tôi phải học, còn chị thì dạy học. Tôi mở khóa xe và nhìn đồng hồ. Bây giờ là 7 giờ 55 phút. May quá, vẫn còn kịp. Giờ này chắc hẳn cậu ấy vẫn ở bãi tập. Tôi nổ máy chạy theo chị, để lại bờ

biển đầy nắng và gió phía sau lưng.

Tôi bắt đầu với bộ môn lướt ván năm lớp Mười, muốn bắt chước chị vì hồi sinh viên chị có gia nhập câu lạc bộ lướt ván của trường. Ngay ngày đầu tiên, tôi đã bị nó mê hoặc. Nhưng mà nhé, lướt ván không thời thượng lắm đâu, nó đòi hỏi sự khổ luyện (bước đầu tiên là luyện tập cơ bản trước khi luyện tập trên biển. Suốt ba tháng liền, từ sáng sớm đến xế chiều, tôi chỉ học chèo xuồng, rồi học ngụp lặn với tấm ván trượt). Tôi không biết vì sao nhưng tôi thích cảm giác đương đầu với những con sóng, với đại dương bao la và vĩ đại. Có hình ảnh nào đẹp hơn thế? Lên lớp Mười một, tôi thành thục hơn trong việc sử dụng ván trượt, vào một ngày hè, trong đầu bất chợt nảy ra ý nghĩ mình phải đứng được trên những con sóng. Tôi phải lựa chọn giữa ván trượt dài và ván trượt ngắn. Nói đến lướt ván, người ta nghĩ ngay đến ván ngắn và là một đứa thích chạy theo mốt nên tôi chọn ngay ván ngắn. Hồi đầu, không hiểu ăn may thế nào, tôi có thể đứng trên ván trượt mấy lần nhưng về sau, tôi bị vấp hoài không đứng lên được. Có lúc tôi đã nghĩ hay là bỏ quách môn ván ngắn khó nhai này đi, quay lại với ván dài. Nhưng vẫn mắc kẹt với ý nghĩ đâm lao thì phải theo lao. Trong lúc còn dùng dằng nửa bỏ nửa không, tôi bước vào năm học cuối cấp, vèo một cái đã đến hè. Tôi vẫn chưa cưỡi được con sóng nào. Đó là một trong những nỗi khổ tâm lớn nhất của tôi.

Vấn đề thứ hai, tôi sẽ kể ngay đây.

Phựt!

Âm thanh phát ra thật đanh, hòa cùng tiếng chim ca đón chào buổi sáng. Đó là tiếng mũi tên vừa đâm xuyên qua tấm bia giấy. Bây giờ là 8 giờ 10 phút. Tôi đứng nép vào chỗ bóng đổ của khu học xá, lòng hồi hộp. Ban nãy, tôi đã ló đầu ra len lén quan sát, vẫn chỉ có mình cậu ấy trên bãi tập bắn cung như mọi khi.

Thực ra việc tôi tập lướt ván từ sáng sớm một phần cũng vì cậu ấy. Tôi biết sáng nào cậu cũng tập bắn cung một mình ở trường. Chỉ cần cậu say mê một cái gì, tôi cũng muốn có niềm say mê tương tự. Dáng giương cung của cậu ấy đẹp tuyệt. Thú thật, tôi chưa bao giờ dám lại gần để quan sát, cậu ấy mà phát hiện thì ngượng lắm. Nên lúc nào tôi cũng đứng ở một khoảng xa thế này, cách cậu ấy chừng một trăm mét và dõi theo. Nói đúng hơn là "nghía trộm".

Tôi chỉnh lại đầu tóc, trang phục, vuốt cho phẳng nếp váy, hít một hơi thật sâu. Xong rồi! Phải tỏ ra thật tự nhiên mới được. Nhớ là thật tự nhiên! Tiến lên nào, đi về phía bãi tập bắn cung.

"Ồ, xin chào!"

Như mọi khi, trông thấy tôi tiến lại gần, cậu ấy sẽ ngừng tập và cất tiếng chào. Ôi, chết mất. Cậu ấy thật dịu dàng. Giọng nói trầm ấm quá!

Tim đập thình thịch nhưng ở ngoài mặt tôi vẫn cố tỏ ra bình thản, tiếp tục bước, thật chậm. Làm như mình chỉ tình cờ đi ngang qua đây. Tôi đáp lại cẩn trọng và rành mạch, cố không để bị vấp.

"A, Toono. Chào cậu. Hôm nay, cậu đến sớm nhỉ?"

"Sumida cũng thế mà. Vừa tập ở biển về đúng không?"

"Ừ."

"Cậu chăm quá!"

"S-ao c-cơ..." Quá bất ngờ vì được khen. Chết rồi, tai tôi chắc đỏ lựng mất? "À, là... làm gì có đâ... đâu. À, ờ... Gặp sau nhé, Toono!" Vừa hạnh phúc, vừa xấu hổ, tôi muốn chạy khỏi đây, càng nhanh càng tốt.

"Ừ, hẹn gặp lại," giọng nói ấm áp của cậu ấy vang lên sau lưng tôi.

Vấn đề thứ hai của tôi. Tôi thích đơn phương một người. Suốt năm năm trời, tôi chỉ thích mình cậu ấy. Tên cậu là Toono Takaki.

Thực tế, thời gian được ở cạnh cậu ấy từ giờ đến lúc tốt nghiệp chỉ còn nửa năm nữa thôi.

Tiếp theo, vấn đề thứ ba. Đó là tờ giấy trên bàn, trước mặt tôi. 8 giờ 35

phút sáng. Đang giờ sinh hoạt lớp. Tôi ngồi lơ mơ nghe thầy Matsuno, thầy chủ nhiệm của chúng tôi dặn dò. “Nghe này, đến lúc các em phải đưa ra quyết định rồi. Hãy bàn bạc thật kĩ với gia đình và viết vào đây...” Đại khái thế. Tờ giấy có ghi “Khảo sát nguyện vọng hướng nghiệp lần thứ 3.” Tôi gần như không có chút ý tưởng sẽ viết gì nữa.

12 giờ 50 phút. Một bản hòa tấu vang lên giữa giờ nghỉ trưa. Nghe rất quen, hình như tôi nghe bản này ở đâu rồi thì phải? Không hiểu sao tôi lại nhớ đến mấy con chim cánh cụt biết trượt băng. Vấn đề là bản nhạc có mối dây liên hệ với những thứ đang hiện ra trong đầu tôi lúc này không? Tên bản nhạc là gì nhỉ? Tôi cố nhớ nhưng không được, đành quay lại với món trứng rán trong hộp cơm mẹ làm cho. Thơm và ngon quá. Hương vị ngọt ngào của nó đủ làm tôi thấy hạnh phúc. Tôi, Yukko, và Saki ngồi chụm đầu vào nhau cùng ăn cơm trưa, hai cô bạn của tôi nãy giờ vẫn say sưa nói về những dự định sau khi rời ghế nhà trường.

“Nghe nói Sasaki sẽ thi đại học ở Tokyo đấy.”

“Sasaki nào, ý cậu là Kyoko hả?”

“Nhầm rồi, Sasaki lớp 12-1 cơ mà.”

“À, Sasaki thuộc câu lạc bộ văn nghệ chứ gì. Có gì lạ đâu?”

Chỉ nghe đến lớp 1, tim tôi đã đập thình thịch. Cùng lớp Toono. Trường tôi mỗi khóa đều có ba lớp, lớp 1 và 2 học giáo trình phổ thông, đặc biệt lớp 1 tập trung những bạn có nguyện vọng thi đại học. Lớp 3 học theo chương trình đào tạo bổ túc, nghĩa là sau khi tốt nghiệp sẽ thi tiếp vào trường dạy nghề hoặc xin việc luôn, phần lớn các bạn đều ở lại đảo. Tôi học lớp 3. Chưa hỏi chuyện trực tiếp nhưng tôi nghĩ Toono sẽ thi đại học. Tôi có linh cảm kì lạ rằng cậu ấy muốn quay lại Tokyo. Nghĩ đến đây, vị trứng rán bỗng như tan biến.

“Kanae thì sao?” Yukko bất ngờ quay sang phía tôi, làm tôi rối như gà mắc tóc.

“Định xin việc sao?” Saki nhanh nhảu tiếp lời.

“Ưm...” Tôi ậm ờ cho qua, bởi chính tôi cũng không biết mình sẽ làm gì.

“Con bé này, đến giờ còn chưa nghĩ gì là sao?” Saki có vẻ thất vọng lắm.

“Chỉ suốt ngày Toono, Toono...” Yukko bồi thêm.

“Cậu ta có bạn gái ở Tokyo rồi,” được cả Saki nữa.

Thế là tôi hét ầm lên, nổi cáu thực sự. “Làm gì có chuyện...”

Hai người cười phá lên. Hóa ra bọn họ đi guốc trong bụng tôi.

“Thôi. Tớ đi mua sữa chua đây,” tôi phụng phịu đáp rồi đứng phắt dậy. Bị lôi ra làm trò cười cũng chẳng sao, nhưng nghe chuyện Toono có bạn gái ở Tokyo, sao tôi chịu nổi.

“Lại uống nữa hả?! Hộp thứ hai rồi còn gì?”

“Khát thì phải uống chứ sao!”

“Quả là Cô gái Lướt Ván!”

Bỏ ngoài tai những lời châm chọc của hai đứa, tôi một mình bước dọc hành lang, để gió xoa dịu cơn bực tức. Tự dưng tôi để ý có mấy tấm áp phích dán trên tường in hình những cột khói khổng lồ bay lên từ bệ phóng tên lửa. “Tên lửa H2 số 4, phóng lên lúc 10 giờ 53 phút, ngày 17 tháng Tám năm Bình Thành thứ 8[1]” “Tên lửa H2 số 6, phóng lên lúc 6 giờ 27 phút, ngày 28 tháng Mười một năm Bình Thành thứ 9”... Tôi nghe đồn rằng mỗi lần phóng tên lửa thành công, ai đó thuộc tổ chức NASDA[2] lại mang mấy tấm áp phích đến đặt ở đây.

[1] Bình Thành (Heisei) là niên hiệu hiện tại của Nhật Bản. Thời kỳ Heisei bắt đầu từ ngày 8 tháng Giêng năm 1989, ngày đầu tiên sau cái chết của Thiên hoàng Chiêu Hòa (Showa) đồng thời là

ngày con trai ông, Akihito lên nối ngôi. Năm Bình Thành thứ 8, 9 tương ứng với năm 1996, 1997.

[2] National Space Development Agency of Japan: Cục Phát triển Vũ trụ Nhật Bản.

Tôi chứng kiến vụ phóng tên lửa cũng mấy lần rồi. Đứng ở vị trí nào trên đảo cũng dễ dàng nhìn thấy những quả tên lửa bay vụt lên, đẩy cột khói trắng lại phía sau. Nói mới nhớ, hình như mấy năm gần đây tôi không thấy có thêm đợt phóng tên lửa nào nữa.

Toono mới đến hòn đảo này được năm năm, trong năm năm đó, đã lần nào cậu ấy trông thấy cảnh phóng tên lửa chưa? Tôi ước ao được một lần ngắm cùng cậu ấy. Nếu là lần đầu tiên, hẳn cậu ấy xúc động lắm đây. Hơn nữa chỉ có hai người, chẳng phải là khoảng cách giữa chúng tôi sẽ xích lại gần nhau sao! Nhưng nghĩ mà xem, cuộc đời học sinh của chúng tôi chỉ còn sáu tháng. Trong sáu tháng ngắn ngủi đó, liệu có đợt phóng tên lửa nào không? Phải rồi, liệu tôi có kịp cưỡi được những con sóng? Sẽ có một ngày tôi cho Toono thấy hình ảnh mình lướt ván cừ khôi đến thế nào. Chỉ còn sáu tháng để chứng tỏ mình trong mắt Toono, nhất định không được để cậu ấy nhìn thấy những lần mình thất bại thảm hại. Phải cho cậu ấy thấy những khoảnh khắc đẹp nhất của mình. Còn sáu tháng nữa thôi. Nhưng khoan, có khả năng cậu ấy vẫn ở lại đảo sau khi tốt nghiệp. Nếu thế, tôi vẫn còn vô khối cơ hội và coi như tương lai của tôi được định đoạt: tôi sẽ ở lại đảo xin việc. Nhưng tôi không hình dung nổi hình ảnh của Toono nếu ở lại đây. Cậu ấy có vẻ không hợp với hòn đảo này. Người như cậu ấy.... Ừ... m...

Cứ mỗi lần nghĩ đến Toono, đầu óc tôi lại xoay như chong chóng, dù biết rằng không thể cứ mãi ưu phiền về cậu ấy như thế được. Chính vì vậy, tôi đi đến một quyết định quan trọng: khi nào cưỡi được sóng, tôi sẽ tỏ tình với Toono

7 giờ 10 phút tối. Không rõ tự lúc nào, tiếng ve gấu rền rĩ khắp nơi đã nhường chỗ cho tiếng kêu inh ỏi của ve sậy[3]. Và chỉ chốc lát nữa thôi, lũ dế sẽ thi nhau gáy. Nắng chiều rơi rớt nhuộm vàng cả một góc trời, những đám mây càng trở nên cao và xa vời vợi. Quan sát kĩ một chút sẽ thấy chúng đang trôi chầm chậm về phương Tây. Hồi hôm lúc tập ở biển, gió thổi ngược chiều – gió từ ngoài khơi thổi vào khiến hình thù những con sóng không được như ý. Giá lúc này đang ở biển, có lẽ tôi đã vượt sóng dễ dàng hơn. Nhưng dù sao, tôi vẫn chưa đủ tự tin đứng thẳng trên đầu sóng.

[3] Hai loài ve sầu phân bố chủ yếu ở Đông Á nói chung và Nhật Bản nói riêng. Ve gấu

(kumazemi) là loài ve sầu tương đối lớn, thân dài 60-70mm, sắc đen. Ve sậy (higurashi) nhỏ hơn, kêu nhiều vào sáng và tối, thân dài 28-30mm, sắc đỏ nâu điểm xanh lá, tiếng rất chói tai.

Lại như ban sáng, tôi nấp ở góc khuất nhòm vào chỗ để xe. Chỉ còn lác đác vài chiếc xe máy, phía cổng trường đã vắng bóng học sinh. Cũng chẳng còn câu lạc bộ nào hoạt động vào giờ này. Cứ sau giờ học tôi lại ra biển luyện tập thêm một lần rồi mới quay lại trường. Mục đích chính vẫn là âm thầm chờ đợi một người, chờ cho đến khi người ấy xuất hiện ở bãi đỗ xe (nghĩ lại thấy sợ chính mình).

Biết đâu giờ này hôm nay cậu ấy đã về nhà mất rồi. *Giá mình quay lại trường sớm hơn.* Vừa tự trách móc bản thân, vừa nuôi chút hi vọng mong manh, tôi nán lại chờ thêm chút nữa.

Thử thách với môn lướt ván, mối tình đơn phương với Toono, và quyết định hướng đi trong tương lai, chính là ba vấn đề trọng đại nhất của tôi lúc này. Nhưng đâu chỉ có thế, tôi còn vô vàn những vấn đề khác. Làn da đen sạm vì cháy nắng chẳng hạn. Tôi đâu có bị đen bẩm sinh (có lẽ thế), nhưng bôi trát bao nhiêu kem chống nắng lên người thì so với các bạn cùng trang lứa, tôi vẫn nổi bần bật vì làn da cháy nắng khác thường của mình. Chị gái tỏ ra thông cảm, còn bảo ai luyện môn lướt ván cũng bị thế thôi. Yukko với Saki thì ra sức an ủi "làn da rám nắng trông khỏe mạnh mà vẫn dễ thương". Nhưng thử ngẫm mà xem, còn gì đáng buồn hơn khi mình đen hơn cả người con trai mình thích cơ chứ. Da của Toono trắng trẻo, mịn màng lắm.

Thêm một vấn đề nữa, ngực tôi phát triển chậm hơn bình thường (chị gái lại có vòng một rất đáng ngưỡng mộ. Tại sao? Chúng tôi có cùng DNA cơ mà?!). Rồi thì điểm môn toán lúc nào cũng bét bảng, không có khiếu thẩm mỹ về thời trang, ngay cả việc quá khỏe mạnh không bao giờ ốm vặt cũng thành khuyết điểm (hình như tôi hơi thiếu nữ tính thì phải). Ôi còn nhiều lắm, những vấn đề của tôi phải gọi là chất cao như núi.

Nhưng thôi mặc kệ, người tính không bằng trời tính, trước hết tôi cứ ngó qua khu để xe một lần nữa. Không lẫn đi đâu được, quả là có một bóng hình quen thuộc đang từ xa tiến lại gần. Tuyệt quá! Tôi biết chờ đợi sẽ mang lại hạnh phúc mà. Kể ra tôi cũng có biệt tài tiên tri đấy chứ. Tôi nhanh chóng hít một hơi thật sâu rồi tiến về phía bãi đỗ xe, cố tỏ ra thật tự nhiên và tình cờ.

“Ơ, Sumida? Giờ mới về sao?” Vẫn chất giọng quá đỗi dịu dàng. Bóng dáng Toono dần hiện lên rõ ràng dưới ánh đèn khu nhà xe. Dáng người mảnh khảnh, mái tóc dài gần như che mất một bên mắt. Và bước đi của cậu ấy lúc nào cũng vững vàng bình thản.

“À ừ, Toono chưa về à?” Giọng tôi hình như hơi run. Ôi, không thể chấp nhận được. Giá mà mình luyện tập thành thục hơn.

“Ồ, thế thì cùng về đi!”

Lúc đấy tôi mà có đuôi như cún thì tôi thề là nó đang ngoáy tít lên vì sung sướng. Rất may tôi không phải là cún, và nếu có đuôi thì chắc chắn mọi sự bại lộ mất rồi. Tôi thấy ngạc nhiên với chính mình vì trong đầu chỉ nghĩ được những chuyện như thế. Nhưng nói thật là còn gì hạnh phúc hơn khi được về chung đường với Toono.

Người trước người sau, chúng tôi chạy xe băng băng qua con đường nhỏ nằm giữa cánh đồng mía. Tôi cứ thế, gặm nhấm niềm hạnh phúc được ngắm nhìn Toono từ phía sau. Lồng ngực nóng ran, hệt như cái cảm giác ê chề, cay cay nơi sống mũi khi ngã xuống biển trong lúc tập luyện. Tại sao nỗi buồn và niềm vui lại có hình hài giống nhau đến thế?

Ngay từ đầu tôi đã biết Toono không giống như những cậu bé khác cùng trang lứa. Mùa xuân năm lớp Tám, cậu ấy chuyển từ Tokyo về hòn đảo nhỏ này. Tôi vẫn còn nhớ như in hình ảnh Toono trong lễ khai giảng năm đó. Cậu nam sinh lạ hoắc đứng nghiêm trang trước bảng đen, không có vẻ gì đắn đo hay sợ hãi. Gương mặt cậu phảng phất một nụ cười nhẹ.

Nguồn ebook: https://www.dtv-ebook.com

“Mình tên là Toono Takaki. Do công việc của ba, cả gia đình mình đã chuyển từ Tokyo đến đây, cũng được ba hôm rồi. Mình đã quen với việc chuyển trường nhưng chưa quen với cuộc sống trên đảo, mong các bạn giúp đỡ!”

Giọng nói bình thản, không quá nhanh cũng không quá chậm. Đặc biệt từng âm tiết phát ra theo đúng âm chuẩn của người Tokyo, phải nói là hoàn hảo. Giống giọng của mấy anh chị làm truyền hình. Cứ thử đặt mình vào

trường hợp của cậu ấy mà xem, chuyển từ nơi đô hội bậc nhất đến nơi nhà quê bậc nhất (một hòn đảo tách biệt thế này), hay thử đặt tình huống ngược lại, mặt tôi sẽ đỏ bừng lên, đầu óc trống rỗng, lại còn cái giọng quê một cục của mình nữa chứ. Chỉ bằng tuổi mình thôi sao cậu ấy có thể phát biểu trước cả lớp mà không hề run sợ, cứ như đang nói ở chỗ không người vậy? Cuộc sống trước kia của cậu ấy thế nào? Bên trong cậu bé mặc bộ đồng phục đen là con người thế nào? Lần đầu tiên trong đời tôi có khát khao được biết về một người nhiều đến vậy. Và gần như ngay lập tức tôi nhận ra, tôi đã yêu cậu ấy, định mệnh của tôi.

Từ dạo đó, cuộc sống của tôi gần như bị xáo trộn. Hình ảnh Toono xuất hiện ở bất cứ đâu, trên phố hay trên trường, hiện thực hay trong mơ. Tôi tìm kiếm bóng dáng cậu ấy mọi lúc mọi nơi, trong giờ học, lúc tan trường, trên biển, hay thậm chí cả lúc dẫn chú cún nhà tôi đi dạo. Thoạt nhìn cậu ấy có vẻ lạnh lùng nhưng kì thực, cậu ấy hòa đồng, nhanh chóng kết thân với mọi người. Cậu ấy lại không xớn xác hay thích đàn đúm như đám con trai cùng khóa, nên có cơ hội là tôi liền bắt chuyện với cậu.

Lên cấp III chúng tôi không còn học chung lớp, nhưng vẫn chung trường. Với tôi điều đó như một phép màu. Mà thực ra, chúng tôi đâu có nhiều chọn lựa trên hòn đảo nhỏ bé này. Với thành tích xuất sắc của mình, Toono có thể vào bất cứ trường nào, nhưng có lẽ cậu đã chọn học ở trường cấp III gần nhà cho tiện.

Lên cấp III, tình cảm tôi dành cho Toono không hề phai nhạt. Không đúng, phải nói là nó còn mãnh liệt hơn nhiều lần. Tất nhiên tôi muốn mình cũng là một nửa đặc biệt của cậu ấy, nhưng nói thật, nguyên việc giữ gìn tình cảm yêu mến dành cho cậu ấy cũng đủ khiến tôi kiệt sức rồi. Tôi thậm chí không dám nghĩ đến chuyện mình được hẹn hò với cậu ấy, một chút xíu thôi cũng không. Dù ở trường hay đi trên phố, cứ mỗi lần trông thấy bóng dáng Toono, tôi lại càng thích cậu hơn. Mỗi ngày của tôi luôn tràn đầy cảm xúc, vừa sợ hãi, vừa đau đớn, lại vừa hạnh phúc. Chính tình trạng này làm tôi bế tắc.

7 giờ 30 phút. Trên đường về chúng tôi ghé cửa hàng tiện lợi[4] tên là Ai Shop. Trung bình một tuần khoảng 0.7 lần (nghĩa là may ra thì một tuần một lần, không may thì hai tuần một lần), chúng tôi lại về cùng nhau. Không biết từ bao giờ, Ai Shop trở thành điểm đến quen thuộc của chúng tôi trên đường về nhà. Nói là cửa hàng tiện lợi nhưng Ai Shop đóng cửa lúc 9 giờ tối, ngoài rất nhiều các loại bánh kẹo, cửa hàng bán cả hạt giống hoa tươi và củ cải đường còn dính nguyên đất mà bà cụ sống gần đấy trồng. Chiếc

vô tuyến phát đi những bản J-pop đang thịnh hành. Gian hàng nhỏ bé sáng choang nhờ dãy đèn nê ông trên trần nhà.

[4] Convenience shop, hay convenience store: cửa hàng tạp hóa hay siêu thị dạng nhỏ, thường mở cửa rất khuya, thậm chí 24/24 ở một số nước.

Như mọi lần, Toono đều đã xác định là sẽ mua gì, nên chọn ngay cho mình cà phê pha sẵn đóng trong bịch giấy. Ngược lại, tôi luôn phân vân không biết mua gì. Nói cách khác, vấn đề của tôi là không biết phải mua gì để làm ra vẻ nữ tính. Hay là thử uống cà phê như cậu ấy (thực ra tôi muốn lắm rồi đây), sữa tươi thì có phần trẻ con quá, cái hộp nước quả màu vàng trông dễ thương đấy nhưng vị của nó chẳng ra gì. Tôi còn muốn uống nước giấm đen nữa nhưng hình như thế thì nam tính quá.

Trong lúc tôi còn chần chừ, chọn tới chọn lui thì Toono đến bên nói, "Sumida, tớ đi trước nhé," rồi tiến lại quầy thanh toán. Ơ, không được, mất công chờ đợi để về cùng cậu ấy... Thế là tôi quơ đại một thứ, hóa ra lại là sữa chua uống. Hộp thứ mấy trong ngày rồi nhỉ? Hết tiết hai một hộp, giờ nghỉ trưa hai hộp, nghĩa là hộp này là hộp thứ tư. Cứ tình trạng ngày cơ thể tôi sẽ có một phần hai mươi làm bằng sữa chua mất.

Ra khỏi cửa hàng, vừa quẹo sang bên thì bắt gặp Toono ngồi trên yên xe, cậu ấy đang nhắn tin điện thoại cho ai đó. Bất giác tôi đứng nép vào sau hòm thư. Bầu trời đã chuyển sang màu xanh thẫm, mây còn nhuộm chút ánh đỏ từ những vạt nắng cuối ngày, đang lững thững trôi. Hòn đảo sắp chìm vào bóng đêm. Tiếng xào xạc từ cánh đồng mía và tiếng côn trùng kêu râm ran vây bọc chúng tôi. Tôi hít hà mùi thức ăn thơm lừng từ ngôi nhà gần đấy. Trời tối nên không nhìn rõ nét mặt Toono. Chỉ thấy màn hình điện thoại đang bật sáng.

Tôi làm vẻ mặt tươi cười, tiến về phía cậu. Thấy tôi, cậu ấy ra chiều tự nhiên cất điện thoại vào túi và nhẹ nhàng hỏi, "Cậu mua gì thế, Sumida?"

"À, lúc đầu tớ hơi lưỡng lự nhưng rốt cuộc vẫn mua sữa chua uống. Đây là hộp thứ tư trong ngày của tớ rồi đấy. Ghê không?"

"Thật hả? Cậu thích đến thế cơ à? Mà đúng là lúc nào Sumida cũng mua loại này nhỉ?"

Miệng thì nói chuyện, nhưng đầu óc tôi cứ luẩn quẩn quanh chiếc điện thoại cất trong ba lô sau lưng Toono. Giá mà cậu ấy vừa nhắn tin cho mình. Tôi đã ước điều đó đến cả trăm, cả nghìn lần, nhưng tôi chưa nhận được tin nhắn của cậu ấy bao giờ cả. Chính vì vậy, tôi cũng không dám gửi tin đi. Và tôi quyết định rằng mai này, dù hẹn hò với người như thế nào, tôi cũng sẽ dành toàn tâm toàn ý khi ở bên người ta, không chúi mũi vào màn hình điện thoại, không để họ phải lo lắng hay hoài nghi xem tâm trí tôi đang hướng về ai khác chứ không phải người đang ngồi ngay bên cạnh.

Những vì sao đầu tiên lác đác xuất hiện trên nền trời đen sẫm. Được trò chuyện cùng người con trai mình cảm mến bấy lâu mà lòng tôi vẫn thổn thức không yên. Tôi lại càng thêm quyết tâm thực hiện điều mình vừa nghĩ đến.

2

Hôm nay biển nhiều sóng hơn, những ngọn sóng cao nối tiếp nhau. Nhưng gió thổi ngược chiều ra biển nên những ngọn sóng chưa kịp vào bờ đã đổ ụp xuống.

5 giờ 40 phút chiều. Sau giờ học tôi lao ra biển, và phải thử thách mình trên mấy chục con sóng mà chưa một lần thành công. Tất nhiên lướt trên những con sóng khi nó đã tan thành bọt biển trắng xóa thì ai cũng làm được, nhưng tôi muốn đứng thẳng và hiên ngang trên ván trượt khi sóng dâng cao nhất.

Vừa khua ván trượt ra biển, vừa say sưa ngắm nhìn bầu trời và mặt nước. Hôm nay trời nhiều mây, những đám mây lớn ngồn ngộn, nhưng nhìn bầu trời vẫn cao và xa vời vợi. Màu nước biển và độ dày của những đám mây dường như thay đổi theo từng phút từng giây. Điểm nhìn chỉ cách nhau có gang tay thôi mà cảm nhận của mình về một sự vật cũng khác đi nhiều. Chính vì thế, tôi muốn càng nhanh càng tốt đứng hẳn trên những con sóng. Tôi muốn biết chính xác cảm xúc của mình khi nhìn mặt nước từ độ cao 154 centimet. Tôi nghĩ người nghệ sĩ dù tài hoa đến mấy cũng không thể diễn tả hết vẻ đẹp khi đó. Để vẽ được màu nước biển tôi đang chiêm ngưỡng lúc này cũng là điều không thể. Những bức hình, những đoạn video cũng trở nên vô nghĩa.

Tôi nhớ đến giờ học về công nghệ thông tin chiều nay, giới thiệu rằng

công nghệ HD của thế kỉ 21 chúng ta đang sống cho phép ghi lại hình ảnh với mật độ 1900 pixel, đồng nghĩa với độ phân giải cực lớn. Nhưng nói thật là, vô ích thôi. Khung hình trước mắt chúng ta không thể đo đếm bằng những con số 1900 nhân với 1000 để ra mấy ngàn pixel được. Thầy giáo đã giảng cho tôi về pixel, người phát minh ra công nghệ HD, hay các đạo diễn đáng kính, họ thực sự tin rằng như thế được gọi là đẹp sao? Họ cứ thử đứng từ xa mà ngắm nhìn khung cảnh thiên nhiên xem, ngay cả bản thân tôi trên phông nền này cũng xinh đẹp hơn rất nhiều. Giá Toono có thể nhìn thấy. Nghĩ đến đây, tôi bị kéo trở lại thực tại, nhớ ra câu chuyện ở trường ngày hôm nay.

Giờ nghỉ trưa, tôi đang ăn cơm cùng Yukko và Saki như mọi khi thì tên tôi, Sumida Kanae, vang lên sang sảng qua cái loa phát thanh của trường. Tôi bị triệu tập tới phòng giáo vụ. Tuy biết lí do vì sao được gọi, nhưng bấy giờ trong lòng tôi chỉ nghĩ, nhỡ chẳng may chị tôi và Toono cũng nghe thấy, thì xấu hổ quá.

Tôi rụt rè bước vào phòng giáo vụ, thầy Ito phụ trách hướng nghiệp đang ngồi giữa phòng, tờ giấy in đặt ngay ngắn trên bàn trước mặt thầy. Chính là tờ "Khảo sát nguyện vọng hướng nghiệp" dành cho học sinh cuối cấp, mà cách đây mấy hôm tôi chẳng biết viết gì, cuối cùng chỉ ghi họ tên rồi nộp cho thầy. Cửa sổ mở toang, tiếng ve khuấy động không gian. Hè đến thật rồi! Những cơn gió dịu mát tràn ngập căn phòng. Ánh mặt trời ẩn hiện sau những đám mây đang vội vã trôi. Gió đang thổi từ hướng Đông. Hôm nay chắc sẽ nhiều sóng! Ngồi trước mặt thầy mà tôi vẫn để đầu óc lơ lửng về phía biển.

"Đây, còn mỗi em chưa hoàn thành bản khảo sát này là sao Sumida?" Thầy có vẻ khó chịu ra mặt, nói xong còn cố tình buông một tiếng thở dài.

"Em xin lỗi..." Tôi lí nhí đáp, trong đầu chẳng nặn ra được từ nào để nói tiếp, nên lại ngồi im. Thầy cũng không nói gì thêm. Hai thầy trò cứ ngồi yên lặng như thế một lúc lâu.

Hãy khoanh tròn vào một trong ba mục sau.

Tôi nhìn chăm chăm vào nửa dưới tờ khảo sát vẫn chưa điền bất kì một thông tin gì.

1. Đại học (A – Chương trình bốn năm; B – Chương trình rút gọn)

2. Trường dạy nghề

3. Xin việc (A – Khu vực; B – Ngành nghề)

Ở mục "Đại học" còn có thêm sự lựa chọn như: Trường công lập – trường quốc lập. Tiếp theo là "Tên khoa", lần lượt là Y – Nha – Dược – Lí – Công – Nông – Thủy lợi – Thương – Văn – Pháp – Ngoại ngữ - Giáo dục. Chương trình đào tạo rút gọn hay trường dạy nghề đều có các mục tương tự. Âm nhạc, Nghệ thuật, Giáo dục mầm non, Giáo dưỡng, Thời trang, Vi tính, Trị liệu – y tá, Đầu bếp, Tạo mẫu tóc, Du lịch, Truyền thông, Công chức... Nguyên việc theo dõi những con chữ đã đủ làm tôi hoa cả mắt. Mục "Xin việc" thì có lựa chọn theo khu vực: phạm vi trên đảo, phạm vi trong tỉnh Kagoshima, Khu vực Kyushu, Khu vực Kansai, Khu vực Kanto, hay Lựa chọn khác.

Tôi dừng lại lâu nhất ở hai chữ "Phạm vi trên đảo" và "Khu vực Kanto". Kanto, tôi nghĩ ngay đến Tokyo. Một nơi mình chưa từng đặt chân đến, cũng chưa từng muốn đến. Với tôi, Tokyo ở thời điểm hiện tại (tức năm 1999) là hình ảnh những gã găngxtơ (!) lang thang trên đường phố khu Shibuya, là những cô nữ sinh cấp III ăn mặc hở hang, là nơi tội phạm đông hơn dân thường nên cả thành phố inh ỏi tiếng còi báo động hai tư giờ mỗi ngày, là những cao ốc lộng lẫy, điển hình là tòa tháp truyền hình của đài Fuji với quả bóng khổng lồ gắn trên đỉnh... Tokyo trong tôi là như thế.

Tôi ngỡ như mình vừa trông thấy Toono mặc vest đen, tự tin khoác tay một cô nữ sinh nhuộm tóc màu hạt dẻ, nước da trắng trẻo, xỏ giày đế xuồng, dạo bước trên đường phố Tokyo. Nghĩ đến đây, tôi kịp phanh những dòng tưởng tượng có phần quá đà. Thầy Ito tiếp tục thở dài.

"Nghe này, có thể thầy nói thế này không hay lắm, nhưng thầy nghĩ hiện tại em không nên lo lắng thái quá đâu. Với thành tích học tập của em, em có ba lựa chọn: học nghề, khóa học rút gọn bậc Đại học, hoặc xin việc luôn. Nếu ba mẹ đồng ý, em có thể đăng kí một trường nào đó ở Kyushu, bằng không em có thể xin việc ở ngay Kagoshima đây này. Em đã thử nói chuyện với chị Sumida chưa?"

“Em chưa...” Tôi lí nhí đáp, rồi lại im lặng. Tôi thấy chóng mặt và trống rỗng. Thầy có nhất thiết phải réo tên tôi trên loa phát thanh của trường, rồi lại lôi chị gái tôi vào chuyện này không? Sao bộ ria mép của thầy cứ mọc dài ra mãi? Sao thầy mang đôi xăng đan khác người vậy? Chưa bao giờ tôi mong giờ nghỉ trưa mau trôi qua đến thế.

“Sumida, em cứ im lặng vậy, thầy không biết chính xác em muốn làm gì.”

“Dạ... Em xin lỗi thầy.”

“Tối nay hãy trao đổi thêm với chị em đi. Thầy cũng sẽ nói đỡ cho em.”

Sao có người kì quặc thế nhỉ? Thầy có nhất thiết phải nói toàn những điều người khác không muốn nghe như thế không? Tôi thầm nghĩ.

Một con sóng lớn ập đến khi tôi xoải tay chèo ván trượt ra xa hơn. Con sóng tung bọt trắng xóa, hệt như cuộn bông khổng lồ đang tiến lại gần. Tôi ép sát người trên ván trượt và cố hết sức đu mình qua giữa những ngọn sóng đang cuồn cuộn xô vào. Quả là hôm nay rất nhiều sóng. Biển càng nhiều sóng, tôi càng muốn bơi ra xa hơn, lặp đi lặp lại điệu nhảy cá heo.

“Không phải ở đây...” Tôi thầm nghĩ.

Không phải ở đây. Phải xa và xa hơn nữa. Tôi mải miết xoay cánh tay. Nước càng xa bờ càng nặng. Không phải ở đây, không phải ở đây. Câu nói đó cứ vang lên, đâu đó trong lòng mình, như một câu thần chú. Bất chợt tôi nhận ra câu nói ấy trùng khớp với hình ảnh Toono.

Thỉnh thoảng tôi vẫn bắt gặp những khoảnh khắc như thế. Khi phải đương đầu với những con sóng, tôi nhận ra điều đó một cách rõ ràng hơn bao giờ hết, như một nhà tiên tri nhìn thấu vạn vật. Dù là ở bãi đỗ xe không một bóng người ngay cạnh cửa hàng tiện lợi chúng tôi ghé qua sau giờ học, hay ở khu học xá những sớm mai, khi tôi trông thấy bóng Toono nhắn tin điện thoại cho ai đó, tôi như nghe được trong lòng cậu ấy đang muốn hét lên “Không phải ở đây!” Toono à, tớ biết chứ. Bởi vì tớ cũng giống cậu. Cái suy nghĩ “Không phải ở đây!” chắc chắn không phải chỉ có mình cậu đâu.

Toono à, Toono, Toono...

Tôi gọi tên cậu ấy muôn vàn lần, thân thể bắt đầu được sóng đẩy lên. Đúng lúc tôi định đứng thẳng dậy, thì con sóng đổ ập xuống, tôi bị cuốn văng ra phía trước, chìm sâu dưới lòng nước. Không kịp xoay xở nên cổ họng bị tống mấy ngụm nước biển mặn chát, tôi vội vàng ngoi lên, đưa tay bám chặt ván trượt, ho sặc sụa. Nước mắt nước mũi cứ thế tuôn ra và tôi nghĩ mình thực sự đang khóc.

Chị đến đón tôi về trường. Ngồi trên xe, chị không đả động gì đến chuyện hướng nghiệp của tôi cả.

7 giờ 15 phút tối. Tôi ngồi thụp xuống trước quầy đồ uống trong cửa hàng tiện lợi. Chỉ có một mình. Hôm nay đã chờ ở bãi đỗ xe rất lâu nhưng Toono không xuất hiện, cảm giác gặp phải một ngày mà phần còn lại của thế giới đều quay lưng với mình. Cuối cùng tôi vẫn mua sữa chua như mọi lần, uống cạn trên đường ra lấy xe, nhanh chóng đội mũ bảo hiểm và nổ máy. Tôi cho xe chạy men theo con đê trên cao, mắt nheo lại vì nắng hoàng hôn vương vất nơi chân trời phía Tây, từ đây nhìn xuống bên trái là thị trấn, phóng tầm mắt ra xa hơn sẽ thấy rừng cây, rồi biển rộng. Tay phải là đồng ruộng, nằm xen lẫn giữa những ngọn đồi mấp mô. Đây là nơi có điểm nhìn đẹp nhất trên hòn đảo nhỏ bé và bình lặng của chúng tôi. Toono, cũng thường men theo con đường này để về nhà. Nếu tôi chạy xe thật chậm, biết đâu cậu ấy lại tình cờ bắt kịp. Mà cũng có khi cậu ấy đi trước rất xa rồi. Đang mơ màng, động cơ bỗng kêu lạch xạch, chiếc xe gần như đứng hình mất vài giây trước khi trở lại trạng thái bình thường. Nó cũng sắp lên chức "bà già" rồi. "Cub à, mày không sao chứ?!" Miệng đang lầm bầm, mắt tôi chợt chớp được một chiếc xe khác đỗ ven triền đê. Xe của cậu ấy! Không hiểu sao tôi lập tức đoan chắc như thế và dừng xe mình ngay bên cạnh.

Leo lên đồi trong trạng thái gần như vô thức, những ngọn cỏ mềm mượt cuốn lấy chân tôi. Chết thật! Tôi đang làm cái quái gì ở đây thế này? Lúc tỉnh ra, tôi ngạc nhiên với chính mình. Đúng là xe của Toono, nhưng tại sao tôi lại tự ý đột nhập vào nơi chốn riêng tư của cậu ấy? Tôi định làm gì? Rõ ràng tôi không nên gặp cậu ấy trong hoàn cảnh này. Cũng là vì bản thân mình nữa. Nhưng không kịp rồi, chân tôi vẫn bước đều, bất chấp những vạt cỏ cao quá đầu gối mọc um tùm cả lối đi. Tôi đã sang phía bên kia triền đồi. Cậu ấy kia rồi! Ngồi trên một gò cao, lưng quay về phía trời sao, đang hí hoáy nhắn tin...

Làn gió mát lành ùa đến, thổi tóc và áo tôi bay bay, thảm cỏ êm mềm dưới chân cũng rung lên xào xạc. Tim tôi đập nhanh hơn, tiếng thình thịch từ lồng ngực phát ra hòa chung tiếng ca của gió. Tôi cố hét lên thật to để không phải nghe tiếng tim mình đang đập.

"Toono ơ-i!"

"Ủa, Sumida! Có chuyện gì thế. Mà sao biết tớ ở đây?" Toono cũng đáp lại tôi bằng giọng cất cao pha chút ngạc nhiên.

"À, thì là... Tớ thấy xe cậu dựng ở dưới kia nên ghé qua! Được chứ?" Vừa nói tôi vừa nhanh chân bước về phía cậu ấy. *Không sao, cứ cư xử thật tự nhiên,* tôi nhủ thầm.

"Được chứ, tớ rất vui. Mà hôm nay không thấy cậu ở bãi đỗ xe nhỉ?"

"Tớ cũng rất vui," tôi đáp lại, cố tỏ ra vui vẻ và phấn chấn hơn bao giờ hết. Thả ba lô xuống đất rồi ngồi bên cạnh Toono. Vui ư? Có thật không hả Toono? Tim tôi ngâm ngẩm đau. Mỗi lần đến gần cậu ấy, tôi đều mang cảm giác như thế. "Không phải ở đây!" Câu nói lướt qua tim tôi một giây, rồi tan biến. Đường chân trời phía Tây đã chìm vào bóng đêm tự lúc nào.

Gió thổi mạnh hơn, thành phố phía xa đã bắt đầu lên đèn. Trường học chỉ còn là một khối bé xíu với những đốm sáng ít ỏi. Trên đường quốc lộ, một chiếc xe hơi lao vút đi khi cột đèn tín hiệu vừa chuyển sang vàng. Cánh quạt cối xay khổng lồ màu trắng ở khu liên hiệp thể thao của thị trấn đang quay theo chiều gió thổi. Những đám mây vội vã trôi qua để lại bầu trời đêm với dải ngân hà và ba ngôi sao sáng nhất tạo thành Tam giác mùa hè[1] tuyệt đẹp. Vega, Altair và Deneb. Gió, tiếng côn trùng, tiếng cỏ và lá cây tạo nên một bản hòa tấu du dương trong đêm mùa hạ. Gió hây hẩy cuốn đi mọi ưu phiền trong tôi và lòng tôi bình yên trở lại. Không gian tràn ngập mùi thơm của cỏ cây.

[1] Tam giác sao tưởng tượng ở bầu trời nửa Bắc bán cầu, với ba đỉnh là Ngưu Lang (Altair), Thiên Tân (Deneb), và Chức Nữ (Vega).

Tôi ngồi cạnh Toono và lặng ngắm cảnh vật xung quanh mình. Tim tôi đã lấy lại được nhịp điệu bình thường. Chưa bao giờ tôi ở gần Toono đến thế,

cảm giác có thể chạm vào vai cậu ấy khiến tôi hạnh phúc lâng lâng.

"Toono à, cậu sẽ thi đại học chứ?"

"Ừ, tớ sẽ thi đại học ở Tokyo."

"Tokyo? Thế à... Tớ cũng đoán thế."

"Tại sao?"

"Tớ có cảm giác là cậu muốn đi thật xa," tôi ngạc nhiên vì mình có thể thốt ra những lời đó mà tim không loạn nhịp. Dù có lúc tôi nghĩ, mắt mình sẽ tối sầm lại nếu phải nghe chính Toono nói muốn lên Tokyo học đại học. Sau một hồi im lặng, cậu ấy nhẹ nhàng quay sang hỏi tôi.

"Thế à? Sumida thì sao?"

"Tớ hả? Tớ thì, chuyện ngay ngày mai tớ còn chưa rõ," tôi trả lời thành thật và chờ đợi phản ứng của Toono, có lẽ cậu ấy sẽ bất ngờ. Tôi đang nghĩ như thế thì...

"Ừ, thực ra ai cũng thế cả."

"Thật á? Toono cũng thế sao?"

"Tất nhiên."

"Thế mà tớ tưởng Toono rất quyết đoán, không bao giờ phải do dự vì bất cứ chuyện gì."

"Không đâu!" Cậu ấy cười lớn và tiếp tục. "Thực ra lúc nào tớ cũng thấy lo lắng. Chỉ là cố làm tốt những điều mình có thể thôi. Vì tớ không có nhiều lựa chọn."

Run quá! Người con trai ngồi cạnh mình đang chia sẻ những điều thầm kín của cậu ấy, những chuyện có lẽ chẳng biết nói cùng ai. Nghĩ đến đây, tôi vui sướng phát điên, và hồi hộp nữa.

"Ra là thế. Cũng đúng thật."

Vừa nói, tôi vừa liếc nhìn khuôn mặt của Toono. Cậu đang dõi mắt ngắm những ánh đèn xa xăm. Đôi mắt trong veo như của trẻ thơ. Và tôi ý thức mạnh mẽ hơn bao giờ hết: tôi yêu cậu ấy, người đang ngồi cạnh tôi.

Phải rồi, điều quan trọng và rõ ràng nhất tôi biết lúc này là *Tôi yêu Toono*. Bởi vậy, tôi như được tiếp thêm sức mạnh khi nói chuyện với cậu ấy. Tôi tha thiết muốn nói lời cảm ơn với ai đó, ở nơi nào đó, ba mẹ cậu hay chúa trời, vì đã mang cậu ấy đến với thế giới của tôi. Tôi rút tờ giấy khảo sát hướng nghiệp trong cặp ra, gấp đôi lại. Không biết từ lúc nào, cả gió, tiếng côn trùng, tiếng cỏ và lá cây đã im bặt.

"Cái đấy... là máy bay à?"

"Ừ!"

Tôi phóng chiếc máy bay giấy vừa gấp về phía thị trấn. Nó lao đi nhẹ bẫng và bay xa đến không ngờ. Một làn gió bất chợt ập đến, cuốn nó lên không trung, cao dần rồi chìm khuất vào màn đêm thăm thẳm. Mây đang kéo đến che phủ bầu trời và dải ngân hà chỉ còn he hé giữa khoảng trống của những đám mây.

Nguồn ebooks: http://www.dtv-ebook.com

"Em làm gì mà giờ này mới về. Mau tắm đi không cảm lạnh bây giờ." Bị hối thúc, tôi nhanh chóng nhảy ùm vào bồn tắm. Ngâm mình trong bồn, tôi vô tình chạm phải hai bắp tay của mình, chắc nịch nhờ những khối cơ. So với bạn bè cùng trang lứa thì bắp tay tôi có vẻ to và thô hơn, nên đôi khi tôi thầm ghen tị với những bạn có bắp tay mềm mại và trắng trẻo như những cây kẹo bông. Nhưng thay vì việc cứ lo lắng về những khuyết điểm trên cơ thể mình, giờ đây tôi thấy bình thản lắm. Toàn thân tôi như được nước ấm xua tan mệt mỏi. Cuộc trò chuyện với Toono ở trên gò, chất giọng ấm áp

của cậu ấy, rồi những lời cậu nói lúc chia tay vẫn còn văng vẳng bên tai tôi. Mỗi lần nhớ đến, người tôi lại run lên vì vui sướng, tôi còn biết mặt mình đang cười tươi mãn nguyện. Miệng tôi bất giác gọi tên "Toono à", tiếng gọi khe khẽ nhưng đủ vang vọng trong phòng tắm. Thanh âm ngọt ngào đó hòa quyện và tan dần cùng hơi nước nóng. Tôi đã có một ngày tràn đầy cảm xúc và cuộc gặp cuối ngày với Toono khiến tôi cảm thấy may mắn và hạnh phúc.

Trên đường về chúng tôi bắt gặp một chiếc xe kéo container khổng lồ. Hai đứa trố mắt nhìn nó ì ạch chạy qua. Chỉ bánh xe thôi cũng cao bằng tôi, và chiếc hộp khổng lồ màu trắng nó đang kéo đi có chiều dài bằng cái hồ bơi trong trường. Thân xe in đậm dòng chữ "NASDA – Cơ quan Phát triển Vũ trụ" đầy kiêu hãnh. Có tổng cộng hai chiếc xe kéo cỡ lớn như thế chạy qua, lớp trước và lớp sau là vô số ô tô dân dụng đi áp tải, ngoài cùng là những người cầm đèn chỉ dẫn màu đỏ. Đó là đoàn vận chuyển tên lửa. Tôi chỉ mới nghe kể và hôm nay lần đầu tiên tận mắt chứng kiến. Quả đúng là nó được vận chuyển bằng tàu đến một bến cảng nào đó, rồi sẽ chuyển từ cảng đến bệ phóng ở cực Nam của hòn đảo. Đoàn xe di chuyển chậm rì, và vì cẩn trọng nên phải mất một đêm mới xong

"Vận tốc là năm kilomet một giờ," tôi đã nghe loáng thoáng về vận tốc di chuyển của chiếc xe này ở đâu đó, nên nói lại với Toono. "Vậy sao?" Cậu ấy thốt, ngẩn người ra. Chúng tôi đứng đó rất lâu để ngắm đoàn xe di chuyển. Cảnh tượng đó là thật, việc tôi được ngắm nhìn nó cùng Toono cũng là thật, nhưng đến giờ tôi vẫn không dám tin.

Sau đó, trời đổ mưa. Cơn mưa mùa hạ tính khí thất thường. Mưa xối xả như có ai cầm xô giội nước tới tấp xuống người chúng tôi. Hai đứa vội vàng phóng xe đi, tìm đường về nhà. Tôi bật đèn xe, ánh sáng chiếu lên tấm lưng ướt đẫm mưa của Toono, tự dưng thấy gần gũi với cậu ấy hơn bao giờ hết. Nhà Toono cùng hướng với nhà tôi nhưng xa hơn nên bao giờ chúng tôi cũng chia tay trước cổng nhà tôi, hôm nay cũng thế.

"Sumida!" Trước khi chia tay, cậu ấy nâng tấm kính trên mũ bảo hiểm lên, gọi tôi. Mưa mỗi lúc một nặng hạt, ánh đèn vàng trong nhà hắt ra rọi vào thân hình ướt sũng của cậu ấy. Tim tôi đập loạn xạ khi nhìn thấy những đường nét mảnh khảnh hiện rõ sau làn áo mỏng đẫm nước. Không biết cơ thể mình có dính chặt vào áo như thế không. Ngượng quá!

"Tớ xin lỗi, làm cậu mắc mưa thế này."

“Không không, đâu phải lỗi của Toono chứ. Là do tớ tự ý đến chỗ cậu trước mà.”

“Nhưng được nói chuyện với cậu, tớ thấy rất vui. Hẹn gặp lại ngày mai. Cận thận nhé, đừng để bị cảm. Tớ về đây, chúc ngủ ngon.”

“Ừ, chúc cậu ngủ ngon, Toono.”

Chúc ngủ ngon, Toono. Tôi hát lên khe khẽ trong bồn tắm.

Tắm xong tôi ngồi vào bàn ăn tối. Hôm nay, mẹ nấu món thịt hầm, cá chiên và gỏi cá kampachi[2]. Tất cả đều ngon tuyệt hảo, tôi ăn liền ba bát cơm.

[2] Cá kampachi là giống cá sống trong vùng nước ôn hòa quanh khu vực biển Nhật Bản, da vảy bóng mỡ, thịt chắc nịch, thường được chế biến thành hai món chủ yếu là sashimi hay món nigiri sushi.

“Con ăn khỏe thật đấy,” mẹ nói và đưa bát cơm vừa xới cho tôi.

“Chắc chẳng có nữ sinh cấp III nào ăn một lúc ba bát cơm như em.” Đến chị gái cũng lấy làm ngạc nhiên.

“Thì em đói mà... À, chị ơi!” Tôi đưa miếng cá rán vào miệng, nhai ngon lành. Cá mẹ rán giòn rụm, tan trên đầu lưỡi. “Sáng nay thầy Ito có nói gì với chị không?”

“À, thầy có nói vài chuyện.”

“Em xin lỗi.”

“Xin lỗi gì chứ. Em cứ suy nghĩ thật kĩ rồi quyết định thôi.”

“Sao thế Kanae, con lại làm gì để thầy phiền lòng à?” Rót trà cho chị xong, mẹ quay sang hỏi tôi.

“Không có gì đâu mẹ. Thầy này cứ thích bé xé ra to thôi.” Chỉ đáp lại bình thản như thể không coi chuyện đó vào đâu. Thật tuyệt vời khi có chị làm chị gái của em, tôi thầm nghĩ.

Đêm hôm đó tôi nằm mơ...

Mơ chuyện tôi tìm thấy Cub. Cub không phải là tên chiếc xe máy của hãng Honda mà tôi vẫn đi mà là tên chú chó chúng tôi đang nuôi. Tôi nhặt được Cub năm tôi học lớp Sáu, trong khi đang dạo chơi gần bãi biển. Vì chết mê chết mệt chiếc xe Cub của chị gái mà tôi đặt tên ấy cho chú chó mình vừa mang về.

Tuy nhiên, trong giấc mơ, tôi không phải tôi của những ngày thơ bé nữa, mà là tôi của thời hiện đại, mười bảy tuổi. Tôi ôm Cub vào lòng, lững thững đi trên những cồn cát ngập trong làn ánh sáng huyền ảo. Khi tôi ngước lên nhìn, không thấy mặt trời đâu cả, chỉ có hàng ngàn, hàng vạn ngôi sao tỏa sáng lung linh làm tôi chói mắt, nào xanh, nào đỏ, nào vàng... Dải ngân hà thì giống thanh ngang bằng bạc ngăn đôi bầu trời. Tôi đã bắt gặp hình ảnh này ở đâu rồi thì phải. Bỗng dưng tôi nhận ra có bóng người đang đi bộ phía xa. Dáng đi mảnh khảnh ấy rất đỗi quen thuộc. Và tôi biết chắc một điều rằng, người ấy sẽ là một phần quan trọng trong cuộc đời tôi. Không hiểu sao, tôi trở lại hình hài một đứa trẻ con.

Tôi tỉnh giấc, đầu óc trống rỗng và quên sạch giấc mơ đêm qua.

3

“Chị à, chị thi bằng lái năm bao nhiêu tuổi?”

“Hồi chị học năm thứ hai đại học, tức là năm mười chín tuổi. Chị nhớ là ở Fukuoka.”

Tôi thích nhìn chị lái xe lắm. Những ngón tay thon dài đặt trên vô lăng,

mái tóc đen óng ả dưới nắng mai, những cử động của ngón tay khi chị vào số, hay cái liếc nhanh vào gương chiếu hậu, tất cả đều rất gợi cảm. Chị mở toang cửa kính xe, để gió tràn vào đùa nghịch mái tóc, làm tôi lúc nào cũng thích hít hà mùi hương từ tóc chị tỏa ra. Chúng tôi dùng chung một loại dầu gội mà sao lúc nào tôi cũng thấy tóc chị thơm hơn. Chẳng hiểu lúc ấy nghĩ gì, tôi bấu chặt tà váy mình, đưa mắt ngắm đường nét trông nghiêng của gương mặt chị. Hàng lông mi của chị cũng thật dài.

"Chị à! Cách đây mấy năm chị có đưa một anh về ra mắt cả nhà. Tên là Kibayashi phải không?"

"À, Kobayashi hả?"

"Anh ấy là thế nào? Hai người đã từng hẹn hò với nhau đúng không?"

"Sao tự dưng em lại quan tâm đến chuyện ấy?" Chị thắc mắc hỏi lại. "Bọn chị chia tay lâu rồi."

"Chị có định cưới anh ấy không? Ý em là cái anh Kobayashi kia kìa."

"Có một thời gian chị cũng định thế. Nhưng không thành." Chị vừa cười vừa nói, giọng nghe xa vắng.

"Ừm, ra thế."

Tại sao lại không thành? Tôi cố nén câu hỏi này lại, chuyển sang câu khác, "Chị có buồn không?"

"Buồn chứ em. Dù gì bọn chị cũng yêu nhau mấy năm rồi, có thời gian còn sống chung nữa."

Rẽ sang trái là con đường nhỏ chạy dọc bờ biển. Mặt trời đang chiếu theo phương thẳng đứng. Bầu trời trong xanh không một gợn mây. Chị khẽ nheo mắt, kéo tấm chắn nắng. Động tác dù nhỏ thôi, nhưng đâu đó vẫn toát ra vẻ gợi cảm rất riêng của chị.

“Tuy nhiên, bây giờ nghĩ lại thì cả hai cũng không thực sự muốn cưới lắm. Dù vẫn yêu nhau, bọn chị không thực sự có điểm chung. Điểm chung ở đây nghĩa là có cùng chí hướng.”

“Vâng.” Tôi gật gù, song không hiểu lắm điều chị nói.

“Em biết không, nơi một người hướng đến và nơi hai người cùng hướng đến là khác nhau. Hồi đó chị đã cố để dung hòa nhưng không được.”

“Vâng...”

Nơi một người hướng đến... Câu nói cứ vang vọng trong đầu. Mắt tôi lơ đãng nhìn về phía cuối con đường, mấy bụi ly dại và cúc vạn thọ đua nhau khoe sắc. Màu trắng tinh khôi và màu vàng rực rỡ hòa quyện giống màu bộ đồ bơi tôi đang mặc. Đẹp quá! Những bông hoa nhỏ bé nhưng cũng thật vĩ đại, tôi thầm nghĩ.

“Mà sao tự dưng em lại hỏi chuyện này?” Chị quay sang nhìn tôi.

“À... Cũng không có gì đặc biệt đâu chị.” Nói câu đó xong, tôi lập tức hỏi câu tiếp theo, cũng là điều tôi đang muốn biết nhất. “Mà chị ơi, hồi cấp III chị có bạn trai không?”

“Không. Chị giống em bây giờ thôi,” chị đáp. “Kanae à, nhìn em bây giờ giống hệt chị hồi cấp III đó.”

Đã hai tuần trôi qua kể từ cái đêm trời mưa tôi về cùng Toono. Trong khoảng thời gian này, một cơn bão đã đổ bộ lên đảo. Bầu trời sau cơn bão tựa như cao hơn, mây cũng mỏng và trôi dịu dàng hơn. Những con gió mát lành len lỏi giữa cánh đồng mía, lá cuốn vào nhau xào xạc. Mấy cô cậu học trò phải mặc thêm áo khoác mỏng khi lái xe. Trong hai tuần vừa qua, tôi chưa về nhà cùng Toono thêm lần nào, hằng ngày tôi vẫn tập lướt ván nhưng không tiến bộ đáng kể. Chỉ có điều tôi thấy mình tập chăm hơn, và ngày càng yêu thích môn thể thao này.

“À, chị ơi!”

Tôi đánh sáp cho tấm ván trượt, còn chị ngồi đọc sách trong xe. Chị luôn đỗ xe ở bãi đậu xe gần bờ biển để tôi thay quần áo bơi. Bây giờ là 6 giờ 30 phút sáng. Còn một tiếng nữa tôi mới phải đến trường nên vẫn kịp ra biển tập.

"Sao em?"

"Về việc hướng nghiệp."

"Ừ, chị nghe đây."

Tôi đứng tựa lưng vào cửa hậu xe vừa được mở ra, nói chuyện với chị trong tư thế đó. Xa tít ngoài khơi kia là một chiếc thuyền màu xám bất động, chiếc thuyền to lớn như tàu chiến. Đó là thuyền của NASDA.

"Đến bây giờ em vẫn chẳng biết tương lai của mình sẽ thế nào. Nhưng không sao, em đã quyết định rồi." Đánh xong, tôi đặt cục sáp sang bên cạnh. Không chờ chị đáp lại, tôi nói tiếp. "Em sẽ cố gắng, từng chút một. Em tin mình sẽ làm được."

Nói đến đây, tôi ôm tấm ván lao ra biển, lòng vui phơi phới. "Tớ chỉ đang cố gắng làm những điều có thể thôi." Tôi nhớ đến câu nói của Toono hôm nào. Mình cũng thế. Tôi đã hiểu ra rằng mình cũng chỉ còn có cách là cố gắng làm những điều mình có thể. Chỉ cần như thế thôi.

Màu xanh của trời tiệp với màu xanh của biển, làm tôi có cảm giác mình đang trôi lơ lửng giữa không gian xanh không có đường phân cách ấy. Vừa phải quạt tay chèo, vừa nín thở để tiến ra xa hơn. Có lúc tâm hồn và thể xác như hòa làm một, và trên hết, cơ thể tôi như hòa vào cùng đại dương xanh thẳm. Đến lúc này, dù nhắm mắt tôi cũng cảm nhận được hình thù và cự li giữa những con sóng. Nếu thấy không thể, tôi sẽ nín thở, chìm sâu vào lòng nước để sóng trượt qua. Nếu thấy được, tôi sẽ xoay người lại, chờ con sóng đó tới. Cứ thế, dần dần tôi giữ được thăng bằng trên sóng. Người tôi run lên vì chờ đợi. Tôi bắt đầu điều khiển ván trượt trên mặt sóng, rồi từ từ nâng người lên, hai chân bấu chặt tấm ván, và thay đổi trọng tâm. Tôi đứng dậy được rồi. Điểm nhìn của tôi đã ở vị trí cao nhất, tôi như vừa được thấy

muôn vàn tia sáng bí mật của thế giới. Dù chỉ trong một khoảnh khắc vô cùng ngắn ngủi.

Ngay sau đó, tôi bị con sóng nuốt trôi.

Dù là một giây ngắn ngủi nhưng tôi hiểu được một điều, thế giới bao la và vĩ đại này không bao giờ quay lưng với tôi, chỉ cần mình thay đổi điểm nhìn. Chẳng hạn từ điểm nhìn của chị tôi. Lúc này tôi đang nằm trọn trong lòng biển sáng lấp lánh. Chính vì vậy, tôi phải tiến xa hơn nữa, và hết lần này đến lần khác, đối mặt với những con sóng. Khi đó, tôi sẽ không còn phải suy nghĩ về bất cứ điều gì.

Sáng hôm ấy, tôi đã cưỡi được những con sóng. Tôi thực hiện hoàn hảo, không một động tác thừa, cứ như có phép mầu.

Mới sống mười bảy năm trên đời nhưng tôi có cảm giác, mười bảy năm đó tồn tại thực ra chỉ để chuẩn bị cho khoảnh khắc ngắn ngủi này mà thôi.

Tôi biết bài này. Một bản serenade của Mozart. Năm lớp Bảy tôi từng tham gia dàn đồng ca của trường, vị trí thổi kèn harmonica. Tôi mê mẩn các loại nhạc cụ hơi, cảm giác dùng lực của mình để tạo ra âm thanh luôn làm tôi phấn khích. Hồi đó, thế giới của tôi không có Toono, cũng chưa biết chơi lướt ván. Bây giờ nghĩ lại, thấy thế giới ấy nhỏ bé, giản dị biết bao.

Serenade có nghĩa là "Khúc nhạc trong chiều nhỏ." Tiểu dạ khúc. Tôi không hiểu lắm ý nghĩa của "chiều nhỏ", nhưng tôi nhớ những buổi chiều về cùng Toono, với tôi đó chính là "chiều nhỏ". Hẳn là ai đó đang dành tặng bản nhạc này cho chúng tôi. Tim tôi đập rộn ràng. Toono à, hôm nay nhất định bọn mình sẽ về cùng nhau. Học xong, mình không ra biển nữa mà sẽ chờ cậu. Hôm nay bọn mình chỉ có sáu tiết, và sắp thi nên lịch sinh hoạt các câu lạc bộ cũng được rút ngắn.

"...na-e!"

Có phải ai đó đang gọi tên mình.

“KANAE, có nghe không vậy?”

Saki đang gọi tên tôi. 12 giờ 55 phút. Bản nhạc cổ điển phát ra dịu êm từ chiếc loa đặt trong lớp học. Giờ nghỉ trưa nên ba đứa – Yukko, Saki và tôi ngồi quây quần bên nhau như mọi khi.

“Ơ, xin lỗi. Cậu vừa nói gì ấy nhỉ?”

“Không nghe cũng được nhưng cơm còn ngậm trong miệng không chịu nhai kìa,” Saki liếc xéo tôi.

“Lại còn cười một mình, không bình thường tí nào?” Lại được cả Yukko.

Tôi nhai vội miếng trứng vẫn ngậm yên nãy giờ. Cảm giác tan trong miệng, ngon tuyệt cú mèo.

“Xin lỗi nhé, các cậu đang nói chuyện gì đấy?”

“Chuyện Sasaki lại được anh nào đó tỏ tình.”

“À à, cậu ấy xinh đẹp thế cơ mà.” Tôi cho miếng thịt nguội cuộn măng tây vào miệng. Đi khắp thế gian, đồ mẹ nấu vẫn là ngon nhất.

“Thôi được rồi, thế còn Kanae, có chuyện gì mà mặt hớn hở vậy?” Saki quay sang vặn vẹo.

“Công nhận, trông ghê lắm. Toono trông thấy có khi chạy mất dép,” Yukko châm chọc.

Kệ hai người thích nói gì thì nói, hôm nay mình không chấp. Thậm chí tôi còn nhiệt tình hưởng ứng. “Thật thế á?”

“Đúng là hâm nặng.”

“Này... Thế rốt cuộc có gì với Toono rồi?”

“À, ừ thì...” Tôi đáp bâng quơ, nhưng đầy ý nhị. Chính xác thì mọi chuyện chỉ sắp bắt đầu thôi.

“Này, đừng có đùa!”

Hai người hét ầm lên vì kinh ngạc. Có nhất thiết phải tỏ ra hoảng hốt thế không?

Tớ yêu đơn phương mãi sao được. Hôm nay tớ đã cười được những con sóng, đến lúc bày tỏ tình cảm của mình với người tớ thương thầm bấy lâu rồi.

Đúng vậy. Nếu hôm nay mà không thổ lộ, thì có lẽ từ giờ trở đi, tớ không còn cơ hội nào nữa.

4 giờ 40 phút chiều. Tôi vào nhà vệ sinh ngoài hành lang và đứng trước gương. Tôi học xong tiết thứ sáu lúc 3 giờ 30 phút, nhưng quyết định không ra biển mà ở lì trong thư viện. Có học cũng không nhập tâm nên tôi tìm một chỗ gần cửa sổ, tựa cằm mơ màng khung cảnh bên ngoài.

Nhà vệ sinh im vắng không một tiếng động. Tóc mình dài nhanh thế cơ à? Tôi nghĩ thầm khi nhìn trong gương. Tóc tôi đã dài chấm vai. Cấp II, tôi thường để tóc dài nhưng lên cấp III, và đặc biệt là từ khi bắt đầu học lướt ván, tôi quyết định cắt tóc tém. Thực ra còn một lí do là từ lúc vào trường có chị gái dạy ở đây, tôi thấy xấu hổ vì lúc nào cũng bị lôi ra so sánh. Trong khi chị thì xinh đẹp, tóc dài và mượt, mà tôi... Nhưng đến giờ tôi bỗng lại có ý nghĩ, mình để tóc dài cũng không tệ.

Tôi trong mắt Toono sẽ như thế nào nhỉ? Nhìn gương xem, một con bé đen nhẻm, má luôn ửng hồng vì phơi nắng. Tôi soi đi soi lại xem cơ thể mình có chỗ nào nhìn được không. Mắt to hay bé, lông mày dài hay ngắn, mũi cao hay tẹt, môi mềm hay khô. Rồi thì chiều cao, số đo vòng một, tóc mượt hay xơ... Dù có thể, càng tìm kiếm càng thêm tuyệt vọng. Chẳng lẽ

mình không còn nét gì gỡ gạc lại, răng này, móng tay móng chân này, gì cũng được.

Lạy chúa. Làm ơn có nét đẹp, một chút thôi cũng được, sao cho cậu ấy để mắt đến con!

5 giờ 30 phút chiều. Tôi đứng chờ phía sau khu học xá, gần bãi đỗ xe. Mặt trời nghiêng hẳn về phía Tây, ngôi trường đổ bóng dài trên mặt đất, chia không gian làm phần ánh sáng và bóng tối. Tôi đứng giữa lằn ranh đó, cố thu mình trong phần bóng đổ. Trời vẫn trong xanh, nhưng sắc màu nhạt dần theo hoàng hôn. Ban nãy, những tán cây còn ngợp tiếng ve, giờ đã im ắng. Lũ côn trùng ẩn mình trong bụi cỏ dưới chân được dịp râm ran. Tim tôi đập thình thịch, cũng to và nhanh không kém. Các mao mạch trên cơ thể đang chạy tán loạn không sao kiểm soát được. Tôi phải hít một hơi thật sâu để trấn an mình, nhưng run đến nỗi đôi khi quên cả việc thở ra. Cũng tại hít vào thở ra không giống ai, mà trống ngực tôi đập càng lúc càng mạnh. Hôm nay, mình nhất định phải nói, nhất định. Chỉ còn hôm nay thôi.

Tôi nhòm qua tường rào không biết bao nhiêu lần để tìm Toono. Chính vì vậy, lúc nghe tiếng gọi tên mình "Sumida," tôi không chỉ vui sướng, mà còn cả bàng hoàng, tim như muốn bắn ra khỏi lồng ngực. May lúc đấy không nói câu gì thất thố.

"Giờ mới về à?" Dù thấy tôi thập thò, Toono vẫn tiến lại gần với bước đi khoan thai như mọi khi. Còn tôi, cảm giác tội lỗi như vừa bị chủ nhà bắt được vì tội rình mò, vội bước qua hàng rào tiến sâu vào bãi đỗ xe.

"Ừ," tôi đáp lại.

"Vậy à. Thế về cùng mình nhé." Cậu ấy lúc nào cũng thế, quá đỗi dịu dàng.

6 giờ chiều. Chúng tôi đứng trước quầy đồ uống trong Ai Shop. Cửa sổ hướng Tây nên hứng trọn ánh chiều, hoàng hôn tràn ngập gian hàng. Tự dưng tôi có cảm giác bất an như vào nhầm cửa hàng vì thường thì chúng tôi hay ghé qua đây lúc trời sẩm tối cơ. Một bên má tôi bị nắng rọi nóng ran. Đâu còn là "tiểu dạ khúc" như tôi mong đợi, vì bên ngoài trời vẫn sáng trưng. Nhưng ít ra tôi biết hôm nay mình uống gì. Đó là cà phê bịch giấy

giống Toono. Không chần chừ, tôi với tay lấy một bịch cho mình, làm cho Toono ngạc nhiên, "Ủa, hôm nay Sumida chọn nhanh thế?" Tôi không nhìn cậu ấy, chỉ lẳng lặng đáp "Ừ". Vì tớ còn phải nói yêu cậu nữa.

Tôi phải nói trước khi về đến nhà. Trống ngực đang đập thình thịch. Chỉ mong sao, ca khúc nhạc Pop đang phát trong cửa hàng sẽ xua tan cảm giác hồi hộp giúp tôi.

Bên ngoài, thế giới như bị nắng chiều chia cắt thành hai mảng màu tối sáng. Phía cánh cửa tự động là màu của ánh sáng. Bãi đỗ xe nhỏ bên góc cửa hàng chìm trong bóng râm. Toono đang bước về phía bóng râm ấy, trên tay cậu là bịch cà phê mới mua. Tôi đi sau, dõi mắt ngắm nhìn dáng người mảnh khảnh đó. Áo sơ mi trắng ôm sát cơ thể cậu, vai cậu lớn hơn vai tôi. Không hiểu sao mỗi khi nhìn hình ảnh này, tôi thấy nhói đau. Phải mạnh mẽ hơn, dũng cảm hơn. Trái tim tôi như mách bảo. Tôi chỉ còn cách cậu ấy bốn mươi centimet, và nhanh chóng rút xuống năm centimet. Nhưng tôi khựng lại, một nỗi cô đơn trào dâng khi tôi tiến đến gần Toono. Khoan đã! Không kịp ngăn mình lại, tôi đã bấu lấy vạt áo của cậu. Làm sao đây? Nhưng, tôi phải nói, ngay bây giờ.

Toono khựng lại. Mãi một lúc sau cậu mới từ từ xoay người nhìn tôi. *Không phải ở đây*... Sống lưng tôi lạnh buốt, tưởng chừng nghe thấy trái tim cậu tuyên bố.

"Cậu sao vậy?"

Sâu thẳm lòng tôi lạnh giá và run rẩy. Giọng nói của Toono điềm tĩnh, dịu dàng, nhưng vô cảm. Bất giác tôi nhìn thẳng vào khuôn mặt cậu. Khuôn mặt ấy chưa bao giờ thực sự biết cười. Đôi mắt u buồn mà ẩn chứa một ý chí vô cùng mãnh liệt.

Cuối cùng, tôi không thể thốt được nên lời.

Đừng nói gì cả. Câu khước từ mạnh mẽ đó, tôi đọc được rõ ràng trong đôi mắt cậu.

Veeeeeeeee... Tiếng ve sậy bắt đầu ran ran, làm không khí trên đảo như

rộn ràng hơn. Bầy chim trốn sau rừng cây cũng cất cao giọng hót, đón chào màn đêm. Mặt trời chưa khuất hẳn cố gửi xuống những tia cuối cùng nhuộm tím con đường nhỏ dưới chân chúng tôi.

Hai đứa đi bộ dọc con đường mòn giữa những ruộng khoai ruộng mía. Chân lặng lẽ bước, không ai nói với ai điều gì. Chỉ có tiếng giày gõ trên nền đất. Tôi và cậu ấy cách nhau hơn một bước chân, và tôi cố giữ đúng khoảng cách đó, không tiến lại gần hơn, cũng không để xa hơn. Chân cậu ấy sải những bước dài. Lẽ nào cậu ấy đang giận tôi vì hành động ban nãy? Không, lúc tôi lén nhìn lên mặt cậu, biểu cảm trên gương mặt không đổi, cậu chỉ đang nhìn lên trời. Còn tôi cúi gằm mặt, nhìn bóng mình đổ dài trên con đường trải nhựa. Nhớ lại chiếc xe đã để ở Ai Shop. Không phải là vứt bỏ đâu, chỉ gửi tạm ở đấy thôi, nhưng cảm giác của tôi lúc này gần giống với nỗi ân hận vì mình vừa làm một việc gì quá đáng.

Dường như có sợi dây liên hệ vô hình giữa việc tôi không thể thổ lộ tình cảm của mình với chiếc Cub không nổ được máy. Dù có rồ ga hay kích nổ, động cơ vẫn im lìm. Trong lúc tôi mất bình tĩnh, khổ sở hết trèo lên lại trèo xuống, thì Toono vẫn cư xử kiên nhẫn. Lẽ nào gương mặt lạnh lùng ban nãy chỉ là ảo giác của tôi thôi. Tôi đâm ra bối rối vì hành động ân cần của cậu.

“Có lẽ bị hỏng bugi rồi.” Sau khi xem xét chiếc xe, Toono hỏi tôi, “Xe cũ à?”

“Ừ, của chị tớ.”

“Khi tăng tốc, có thấy hơi vấp không?”

“Hình như có...”

Nghe cậu nói tôi mới nhớ ra, gần đây có lúc rất khó nổ máy.

“Tạm thời hôm nay bọn mình để xe ở đây, mai cậu nhờ người nhà đến lấy nhé. Giờ mình đi bộ về thôi.”

“Ơ! Tớ đi một mình được. Cậu cứ về trước đi.” Tôi vội ngăn lại, không muốn gây phiền toái cho Toono. Nhưng cậu ấy vẫn dịu dàng.

“Từ đây về nhà bọn mình cũng gần mà. Với lại, tớ muốn đi dạo một chút.”

Tôi suýt bật khóc vì cảm động. Quay sang nhìn hai bịch cà phê xếp cạnh nhau trên băng ghế dài. Lẽ nào cảm giác bị khước từ ban nãy chỉ do tôi tưởng tượng. Nhưng...

Tôi không nhầm được.

Tại sao chúng tôi cứ mãi im lặng đi cạnh nhau như thế này? Dù lúc nào Toono cũng là người đề nghị về cùng nhau. Tại sao cậu không nói gì với tớ? Tại sao lúc nào cũng đối tốt với tớ? Tại sao cậu lại xuất hiện trong cuộc đời tớ? Tại sao tớ lại thích cậu đến thế? Tại sao? Tại sao hả Toono?

Con đường trải nhựa vẫn sáng loang loáng trong chiều muộn nhưng chân tôi đã mệt nhoài, bước tiếp được chỉ nhờ vào cố sức. Toono à. Làm ơn! Tớ không thể chịu đựng được nữa. Không được rồi. Nước mắt giàn giụa hai bên má tự lúc nào. Tôi lấy tay lau nước mắt nhưng càng lau càng thấy ướt đẫm. Mình phải nín khóc trước khi cậu ấy nhận ra. Tôi cố hết sức để không nấc lên thành tiếng. Nhưng cậu ấy vẫn nhận ra và lại nói những lời dịu dàng với tôi.

“Sumida à, cậu sao thế?”

Thấy chưa!

Tớ xin lỗi, không phải lỗi của cậu. Nhưng tôi không biết phải nói gì lúc này.

“Xin lỗi nhé... Tớ không sao, ổn rồi. Xin lỗi cậu, Toono.”

Tôi đứng lại, mặt cúi gằm và tiếp tục khóc không sao ngăn lại được.

Hình như Toono đang khe khẽ gọi tên tôi, "Sumida à." Giọng cậu nghe buồn buồn. Có lẽ đó là lời nói chan chứa cảm xúc nhất cậu ấy dành cho tôi từ trước đến nay. Nhưng âm vực buồn bã ấy làm tim tôi đau hơn.

Không gian chung quanh chộn rộn tiếng ve, bắt nhịp với tiếng lòng tôi lúc này. Trái tim tôi chỉ muốn hét lên thật to. "Toono!" "Toono!" Làm ơn đấy. Cậu hãy làm gì đi. Đã quá giới hạn chịu đựng của tớ rồi...

Toono, làm ơn đừng tốt với tớ như vậy!

Và bất chợt, tiếng ve im bặt như thể mọi âm thanh vừa bị hút vào một mặt hồ mênh mông nước, để hòn đảo chìm trong không gian yên tĩnh tuyệt đối.

Nhưng chỉ một giây sau đó...

Tiếng gầm rú khủng khiếp làm rung chuyển bầu khí quyển. Choáng váng cả người, chúng tôi nhìn về phía phát ra âm thanh, một quả cầu lửa bay vút lên từ ngọn đồi đằng xa kia.

Vậy là một quả tên lửa vừa được phóng đi. Những chùm ánh sáng chói lòa phát ra cũng là lúc tên lửa bay vút lên bầu trời, theo phương thẳng đứng. Cả hòn đảo rung chuyển, luồng sáng tên lửa làm những đám mây như đang phát quang và mặt trời cũng bị lu mờ. Tiếp sau luồng sáng ấy là cột khói trắng khổng lồ, phân chia bầu trời thành hai mảng trắng đen rõ rệt. Luồng ánh sáng và vệt khói ấy sẽ kéo dài đến đâu?

Nó làm rung chuyển từng hạt phân tử trong không khí, trên cả tầng khí quyển. Tiếng ồn nó để lại càng lúc càng xa và bé, hệt như tiếng kêu rên rỉ của bầu trời vừa bị xé toạc thành trăm mảnh.

Từ lúc tên lửa xuất phát đến lúc nó khuất bóng sau tầng khí quyển là khoảng mấy mươi giây. Tôi và Toono không nói một lời, mê mải ngắm nhìn bầu trời cho đến khi gió lùa tới, xua tan cột khói trắng ban nãy. Và cuối cùng, hòn đảo trở về với âm thanh quen thuộc vốn có, tiếng chim hót, tiếng côn trùng kêu và tiếng gió thổi. Mặt trời đã lặn, những vì sao đầu tiên trong ngày điểm xuyết trên nền trời xanh thẫm. Trời se lạnh.

©DTV

Bất chợt tôi nhận ra một điều.

Dù cùng nhìn về một hướng nhưng chúng tôi đang nhìn vào những điểm khác nhau. Và Toono cũng chưa bao giờ nhìn về phía tôi.

Toono rất tốt, lúc nào cũng dịu dàng đi bên cạnh tôi nhưng thực ra mắt cậu luôn nhìn về nơi nào xa lắm, không có tôi. Và tôi biết chắc một điều, nguyện ước ở bên cậu ấy của tôi sẽ không bao giờ thành hiện thực. Chính giây phút này đây, tôi ý thức điều đó rõ ràng hơn bao giờ hết, như một nhà tiên tri nhìn thấy trước tương lai. Hai chúng tôi sẽ không thể đi chung một con đường.

Vầng trăng tròn vành vạnh giữa bầu trời đêm, những đám mây lững lờ trôi qua, nhuộm sắc xanh và rực sáng lên như ban ngày. Hai cái bóng in xuống mặt đường trải nhựa. Khi ngước nhìn lên, tôi thấy đường dây điện xẻ đôi mặt trăng thành hai nửa. Tất cả những thứ tôi bắt gặp ngày hôm nay đều bị chia cắt như thế. Là cái tôi trước và sau khi cưỡi được những con sóng. Là cái tôi trước và sau khi hiểu được tình cảm của Toono. Là ngày hôm qua, và ngày hôm nay, thế giới quanh tôi không còn như cũ. Chỉ ngày mai thôi, tôi sẽ phải bước đi trên một con đường khác, bước vào một thế giới khác. Thế nhưng...

Thế nhưng, tôi thầm nghĩ...

Tôi cuộn mình trong chăn, tắt hết điện trả bóng tối lại cho căn phòng. Tôi lặng nhìn ánh trăng trong suốt, lấp loáng như mặt nước đang rọi vào qua khe cửa. Chẳng mấy chốc, nước mắt lại chảy thành dòng trên hai má, tan nhòa vào ánh trăng. Từng giọt từng giọt cứ tuôn rơi, rồi tôi bắt đầu nấc lên thành tiếng. Nước mắt nước mũi giàn giụa, không chịu đựng hơn được nữa, tiếng khóc to dần, nức nở.

Thế nhưng...

Thế nhưng, tôi biết rồi ngày mai, ngày kia và cho mãi về sau tôi chỉ yêu

một người, là Toono. Dù tình cảm của cậu ấy với tôi thế nào, tôi vẫn yêu cậu ấy. Toono, Toono! Tớ yêu cậu.

Vừa khóc vừa nghĩ đến Toono, nước mắt theo tôi vào giấc mộng.

Chuyện thứ ba: Vận tốc năm centimet trên giây

1

Đêm hôm đó, cô nằm mơ.

Giấc mơ về những ngày xa xưa. Khi ấy cô và anh đều còn nhỏ. Một đêm tĩnh lặng, tuyết rơi âm thầm, đồng ruộng mênh mông trắng xóa. Xa xa, ngọn đèn yếu ớt từ mấy căn nhà gỗ không đủ thắp sáng con đường khuya tuyết phủ hằn in dấu chân hai người.

Cây anh đào cổ thụ đứng chơ vơ giữa cánh đồng tuyết. Thân cây lớn, với màu đen đặc quánh hơn cả thứ màu tối của đêm, làm người ta liên tưởng đến một cái hốc sâu hoắm vừa nứt ra trong vũ trụ. Hai người đứng trước cây anh đào cổ thụ, mắt ngắm tơi bời tuyết rơi qua những cành cây khô cong đan nhau trong bóng đêm, lòng miên man suy nghĩ về tương lai của họ.

Đứng cạnh cô là người con trai cô hằng yêu mến, là người đã luôn ở bên tiếp thêm sức mạnh cho cô. Nhưng giờ đây cô đã sẵn sàng đối mặt với thực tế, người con trai đó sắp phải đến một nơi rất xa. Mấy tuần trước, anh viết thư cho cô kể về việc chuyển trường. Cô đã âm thầm nghiền ngẫm, hết lần này đến lần khác, về ý nghĩa của thông báo đó. Nhưng…

Nhưng… Cứ nghĩ đến việc sắp phải chia xa bờ vai mình đang tựa vào, sắp đánh mất hơi ấm dịu dàng toát ra từ anh, cảm giác cô đơn, sợ hãi lại bao vây cô, tưởng đâu đang nhìn xuống một vực sâu không thấy đáy.

Đáng ra, đây là cảm xúc từ thời xa xưa, là điều đã ngủ yên trong quá khứ, nhưng cô vẫn bắt gặp nó trong giấc mơ, với sự vẹn nguyên như mới xảy ra ngày hôm qua và vẫn hiện hữu, ngay ở đây.

Cô thầm ước, giá những bông tuyết hóa thành cánh hoa anh đào, giá bây giờ là mùa xuân. Chúng ta sẽ cùng đi qua mùa đông lạnh lẽo để chào đón

mùa xuân ấm áp. Chúng ta sẽ sống chung trong một thành phố, sẽ đi về cùng nhau mỗi ngày để ngắm hoa rơi cho thỏa thích. Giá như bây giờ có thể quay về ngày ấy…

Tối đó, anh đọc sách trong căn phòng nhỏ của mình.

Sắp bước sang thời khắc của ngày mới nhưng anh nằm trằn trọc không ngủ được, đành với tay lấy một cuốn sách, rồi vừa uống bia vừa đọc sách.

Buổi tối lạnh và yên tĩnh. Thay vì bật nhạc, anh mở ti vi. Là một bộ phim Âu Mỹ phát sóng buổi đêm, anh vặn nhỏ âm lượng. Rèm cửa sổ mở hé một cửa nên anh có thể nhìn ra bên ngoài. Tuyết rơi liên miên, màu trắng hòa cùng vô số ánh đèn vẫn thắp sáng trong thành phố. Tuyết bắt đầu rơi từ lúc xế trưa, thỉnh thoảng có mưa, rồi lại tuyết, rồi lại mưa. Nhưng khi trời tối hẳn, tuyết rơi dày và nặng hạt. Lúc này mới thực sự được gọi là "tuyết".

Thấy mình không thể tập trung đọc sách, anh bèn tắt ti vi. Yên tĩnh tuyệt đối. Chuyến tàu cuối cùng trong ngày cũng đã ngừng chạy nên không còn bất cứ một âm thanh nào xung quanh, kể cả tiếng gió thổi. Thậm chí anh có thể nghe được tiếng tuyết rơi bên ngoài, khi từng bông tuyết chạm vào bức tường tạo nên những âm thanh nhẹ như hơi thở.

Bất chợt, một thứ gì đó ấm áp dịu dàng bị bao kín đã lâu bỗng thình lình sống dậy. Trong lúc lục tìm căn nguyên cho cảm giác kì lạ này, anh sực nhớ đến cây anh đào của một mùa đông xa ngái.

Từ dạo đó, đã bao nhiêu năm trôi qua? Cuối năm lớp Bảy, nghĩa là gần mười lăm năm rồi nhỉ?

Trằn trọc mãi vẫn không ngủ được, anh buông một tiếng thở dài, gấp cuốn sách lại. Uống cạn lon bia đang mở.

Cách đây ba tuần, anh xin nghỉ việc ở công ty anh đã làm được năm năm, hiện tại vẫn chưa tìm được việc mới nên mỗi ngày cứ trôi qua bình lặng như thế. Có thể nói, đây là khoảng thời gian anh thấy tâm hồn thư thái nhất sau bao nhiêu năm tháng chỉ biết cặm cụi với công việc.

Suy cho cùng, tại sao mình phải làm thế?

Anh tự vấn rồi quyết định rời bàn sưởi kotatsu[1], lấy áo khoác (bộ vest đen vẫn treo bên cạnh từ ngày anh nghỉ việc đến giờ), đi ủng, cầm theo chiếc ô bóng kính đi ra ngoài. Từ nhà đến cửa hàng tiện lợi mất khoảng năm phút đi bộ. Anh vừa đi vừa nghe tiếng tuyết rơi lộp bộp khi chạm vào ô.

[1] Bàn sưởi đặc biệt của Nhật Bản, gồm 1 khung bàn gỗ thấp (vuông hoặc chữ nhật), 1 thiết bị sưởi đặt ở giữa khung gỗ này, 1 tấm chăn dày và một mặt bàn dùng để đặt lên chăn và gắn cố định với phần khung gỗ phía dưới. Mùa hè có thể tháo chăn và thiết bị sưởi để thành bàn ngồi bệt bình thường.

Chọn được sữa và rau rồi, anh dừng lại trước quầy tạp chí. Mất vài giây lưỡng lự, anh mới cầm cuốn *Nguyệt san Khoa học* lên, lật giở từng trang. Đây là cuốn tạp chí anh say mê đọc hồi cấp III nhưng phải mấy năm rồi mới lại cầm nó trên tay. Một loạt bài viết về tình hình băng tan ở Nam Cực, lực hấp dẫn giữa các thiên hà, nguyên tố mới phát hiện, và một bài về tác dụng của hạt nano với môi trường tự nhiên. Anh chỉ xem lướt qua nhưng cũng đủ đánh thức cảm giác ngạc nhiên thích thú của mình trước thế giới bí ẩn luôn đòi hỏi sự khám phá và tâm lí ưa mạo hiểm của con người.

Thật kì lạ, anh ngỡ như mình đã từng trải qua cái cảm giác này ở đâu đó trong quá khứ. Anh hít một hơi thật sâu. Cả giai điệu này, nghe cũng rất quen.

Một bản nhạc cũ – có từ thời anh học cấp II – vang lên trong cửa hàng. Vừa lắng nghe giai điệu thân thương đó, vừa cố nắm bắt những thông tin về thế giới trong cuốn tạp chí khoa học. Bao xúc cảm anh tưởng mình lãng quên từ lâu, một lần nữa sống lại trong anh. Bản nhạc đã hết từ lâu nhưng anh vẫn nghe tim mình bồi hồi, mơn man như những con sóng nhỏ vỗ trong lồng ngực.

Rời khỏi cửa hàng, lòng anh vẫn bâng khuâng ấm áp. Một cảm giác đã rời bỏ anh từ lâu lắm rồi đang len lén trở lại.

Ngước nhìn bạt ngàn hoa tuyết rơi xuống từ trời đêm, anh thầm nghĩ, cuối cùng, mùa anh đào đã đến.

Tốt nghiệp cấp III, Toono Takaki rời Tanegashima trở lại Tokyo học đại học. Để tiện cho việc sinh hoạt và di chuyển, anh thuê một căn hộ nhỏ cách ga Ikebukuro ba mươi phút đi bộ. Anh đã sống ở Tokyo từ năm tám tuổi đến mười ba tuổi, nhưng ngoài những kí ức về việc gia đình anh sống ở quận Setagaya, anh hầu như không nhớ gì về Tokyo. Khác với cư dân ở hòn đảo Tanegashima nhỏ bé anh đã sống suốt những năm tháng trưởng thành, anh thấy người Tokyo thô lỗ, lạnh lùng và thích chửi thề. Họ ngang nhiên hút thuốc trên đường phố, vứt rác bừa bãi nên chỗ nào cũng la liệt phế thải và đầu mẩu thuốc. Anh không thể hiểu được tại sao họ có thể vứt đủ các loại rác ra đường như thế, từ lon rỗng, vỏ cơm hộp đến sách báo, tạp chí. Tokyo trong ký ức của anh sang trọng và ấm áp tình người hơn.

Nhưng cuộc sống là thế.

Dù sao mình cũng đã lựa chọn nơi này để sống, anh nghĩ. Qua vài lần chuyển trường, anh đã học được cách thích nghi nhanh chóng với cuộc sống mới. Mình cũng không còn là một đứa trẻ chỉ biết sống dựa dẫm nữa rồi. Anh nhớ như in cảm giác bất an khi cả nhà chuyển từ Nagano lên Tokyo. Anh khi đó còn là một cậu nhóc, nắm chặt tay ba mẹ và nhìn ra bên ngoài. Khung cảnh cậu nhìn thấy trên chuyến tàu từ Omiya đến Shinjuku khác xa với cảnh núi rừng, đồng quê đã quá đỗi quen thuộc ở Nagano. Mình không thuộc về Tokyo, cậu bé có dự cảm không lành. Nhưng chỉ vài năm sau, cậu gặp lại cảm giác bị chối bỏ khi chuyển trường từ Tokyo về Tanegashima. Phi cơ hạ cánh xuống sân bay trên một hòn đảo nhỏ, chiếc xe của bà lao đi trên đường, xung quanh chỉ có đồng ruộng và những cột đèn trơ trọi làm cậu nhớ Tokyo đến cồn cào.

Rốt cuộc, nơi nào cũng giống nhau. Nhưng ít nhất lần này, Tokyo là do mình lựa chọn. Anh nhìn căn phòng chật chội chất đầy hành lí còn chưa mở, rồi nhìn qua cửa sổ ra những con đường dọc ngang của Tokyo và bần thần suy nghĩ.

Có lẽ chẳng có nhiều điều đáng nói về bốn năm đại học. Tuy bài vở của khoa Vật lí rất nhiều, đòi hỏi anh phải đầu tư phần lớn thời gian, nhưng ngoài lúc bắt buộc phải lên lớp, anh tranh thủ đi làm thêm. Thỉnh thoảng đi xem phim một mình hoặc tản bộ trong thành phố. Có những hôm rời khỏi nhà định đến trường rồi, nhưng nghĩ thế nào anh cúp học, ra công viên gần ga Ikebukuro đọc sách. Ban đầu, sự náo nhiệt ngoài công viên làm anh chóng

mặt, nhưng sau thì quen dần. Ở trường hay ở chỗ làm thêm, anh cũng có bạn bè mới, những mối quan hệ mới. Theo thời gian, bạn xã giao vơi dần, nhưng bù lại anh có những người bạn thân thiết, dù số lượng không nhiều. Thỉnh thoảng, hai ba người bạn tụ tập trong căn hộ của ai đó, mua chút rượu nhạt, rồi thức thâu đêm, vừa hút thuốc vừa nói chuyện nhân tình thế thái. Qua bốn năm, có những quan điểm đã phai mờ, thay đổi dần, nhưng cũng có những quan điểm càng thêm bền vững theo thời gian.

Mùa thu năm thứ nhất đại học, anh có người yêu. Hai người quen nhau ở chỗ làm thêm, cô bằng tuổi anh, gia đình sống ở Yokohama.

Lúc đó, công việc của hai người là bán cơm hộp cho căng tin trường trong giờ nghỉ trưa. Anh rất muốn làm thêm bên ngoài nhưng việc học quá bận, nên xin làm ở căng tin trường là phù hợp nhất vì tranh thủ được thời gian nghỉ trưa, công xá cũng tương đối ổn. Cứ 12 giờ 10 phút, hết tiết hai là anh chạy thẳng đến căng tin, chuyển những thùng đựng cơm hộp từ kho đến quầy bán hàng. Kể cả anh là hai người, họ bán hết sạch một trăm hộp cơm trong vòng ba mươi phút. Còn khoảng mười lăm phút mới vào tiết ba nên hai người lui vào một góc, giải quyết nhanh gọn bữa trưa của mình.

Anh làm công việc này được ba tháng, người làm chung với anh lúc đó chính là "cô gái đến từ Yokohama".

Cô là mối tình đầu của anh. Tính ra anh học được rất nhiều điều từ cô. Những ngày bên cô, anh đã nếm trải đủ mọi hương vị của tình yêu, cả niềm vui và nỗi buồn, cả hạnh phúc và cay đắng. Họ ngủ với nhau, cô cũng chính là người con gái đầu tiên trong cuộc đời anh. Con người có vô vàn trạng thái cảm xúc, nhưng tựu chung lại có hai loại: loại điều khiển được và loại không điều khiển được, trong đó loại không điều khiển được vẫn chiếm đa số. Anh hiểu được rằng, yêu đương và ghen tuông thuộc loại thứ hai.

Mối quan hệ của họ kéo dài được một năm rưỡi. Họ chia tay khi có một người con trai anh không quen tỏ tình với cô.

"Em rất yêu anh, Toono ạ, đến giờ vẫn yêu. Nhưng Toono không yêu em nhiều đến thế. Càng nhận ra em càng đau khổ," cô nói và khóc trên cánh tay anh.

Không có chuyện đó đâu, anh muốn giải thích như thế. Nhưng anh hiểu, vì anh mà cô phải dằn vặt ưu tư, nên anh không níu kéo. Lần đầu tiên, anh biết khi trái tim đau đớn vì mất đi người mình yêu thì cơ thể mình cũng đau đớn, khổ sở không kém.

Đến giờ, anh vẫn còn nhớ rõ cô gái ấy, bởi hình ảnh họ chóng vánh giải quyết bữa trưa thời còn chưa yêu nhau đã in đậm trong kí ức anh. Quanh đi quẩn lại anh chỉ ăn đồ mua ở cửa hàng tiện lợi, còn cô thường mang theo cơm nhà nấu. Lúc đó, cô mặc nguyên chiếc tạp dề của chỗ làm, ngồi nhai từng hạt cơm, đều đặn và chậm rãi. Phần ăn của cô chỉ bằng một nửa của anh nhưng lúc nào anh cũng là người ăn xong trước. Thấy thế, anh toàn trêu chọc làm cô giận dỗi.

©STE.NT

"Toono cũng ăn chậm lại đi. Không thì lãng phí lắm."

Mãi về sau này, anh mới hiểu khi nói "lãng phí", cô muốn ám chỉ khoảng thời gian hai người ăn trưa cùng nhau, đáng lẽ có thể kéo dài hơn…

Anh quen cô gái thứ hai, cũng ở chỗ làm thêm. Vào năm thứ ba đại học, anh xin làm thêm ở một lò luyện thi, vị trí trợ giảng. Một tuần bốn lần, cứ học xong, anh lại lao thẳng ra ga Ikebukuro, bắt tàu chuyến Yamanote đến ga Takadanobaba, sau đó chuyển sang tuyến Tousai đến ga Kamirakuzaka. Đó là một cơ sở nhỏ, chỉ gồm một giáo viên Toán, một giáo viên Anh văn và năm trợ giảng tính cả anh. Anh trợ giảng môn Toán.

Giáo viên Toán ngoài ba mươi, ngoại hình trẻ hơn so với tuổi, nhưng vẫn toát ra vẻ cuốn hút của một người đàn ông chín chắn thành đạt, có vợ đẹp con khôn. Về mặt công việc, thầy rất nghiêm khắc nhưng ai cũng nể phục tài năng lẫn phẩm chất của thầy. Trong giờ học, thầy luôn chú trọng đến kiến thức dành cho những em chuẩn bị thi đại học, đồng thời khéo léo lồng ghép ý nghĩa và sức hấp dẫn vào những con số, tạo niềm đam mê cho các em. Nhờ công việc làm trợ giảng, Toono đã hiểu sâu sắc hơn về môn Giải tích đang học ở trường. Không hiểu sao, thầy dạy Toán này rất quý Toono và thường giao cho anh những công việc liên quan đến nghiệp vụ giảng dạy như quản lí sổ đầu bài, chấm điểm, soạn giáo án, đánh giá xu hướng ra đề thi… Và anh cố gắng hết sức để đáp ứng được kì vọng của thầy. Nhờ đó, thu nhập của anh tương đối ổn định.

Cô gái thứ hai cũng là trợ giảng ở đây, sinh viên trường Waseda. Một cô gái xinh đẹp, có lẽ là đẹp nhất trong những người con gái Toono quen lúc bấy giờ. Mái tóc dài đen óng, mắt to đến ngạc nhiên, không quá cao nhưng dáng người cân đối. Ở cô không hẳn là vẻ đẹp của một thiếu nữ, mà là vẻ đẹp gần gũi với tự nhiên, như nai vàng ngơ ngác tìm bạn, hay chim non tung cánh giữa trời.

Cô nhanh chóng trở thành tâm điểm của mọi ánh nhìn, từ học sinh, giáo viên đến những người làm trợ giảng. Họ đều tìm cơ hội để bắt chuyện với cô nhưng riêng Toono thì khác, ban đầu anh cố tình giữ khoảng cách. Có lẽ bởi cô quá đẹp, một vẻ đẹp phi hiện thực chỉ nên đứng ở xa và ngắm nhìn, chứ không phải để trò chuyện suồng sã. Nhưng có lẽ nhờ quan sát từ xa, anh dần nhận ra có điều khác thường ở cô, một khiếm khuyết nhỏ trong một chỉnh thể hoàn hảo.

Mỗi lần được ai đó bắt chuyện, cô đều đáp lại bằng một nụ cười tươi tắn đầy mê hoặc, nhưng trừ những lúc cần thiết, chẳng mấy khi cô chủ động chuyện trò với ai. Xung quanh đều cho rằng cô là người thân thiện, dễ gần mà không hề nhận ra nét u buồn, cô độc trong con người cô.

Anh lấy làm lạ khi người ta có thể dành cho cô những lời có cánh như "Một người vừa đẹp, vừa không tỏ ra ngạo mạn, luôn hòa đồng với mọi người". Tất nhiên, anh không có ý định làm người khác thay đổi suy nghĩ của họ về cô, anh cũng không muốn biết tại sao họ lại hiểu nhầm hay giữ thái độ như vậy. Chỉ có điều, nếu cô không thực sự muốn giao tiếp với người khác, thì cô cứ dừng lại, làm theo ý thích của mình. Hãy nghĩ đơn giản rằng thế giới có nhiều loại người, mỗi người đều có bản ngã và tạo nên sự khác biệt riêng. Đừng tự trói buộc mình vào những phiền toái không đáng có.

Nhưng ngày hôm đó, anh buộc phải bắt chuyện với cô. Một đêm tháng Mười hai lạnh giá, đêm trước Giáng sinh. Thầy dạy Toán có việc gấp phải về nhà sớm, chỉ còn lại anh và cô ngồi soạn bài giảng trong văn phòng. Một tiếng sau, anh phát hiện dáng ngồi của cô có gì bất thường. Dù đang rất tập trung vào công việc của mình nhưng như có linh tính kì lạ mách bảo, anh ngẩng đầu lên. Cô gái ngồi đối diện anh, mặt cúi gằm xuống trang giấy, người đang khẽ run lên. Đôi mắt mở to nhìn trừng trừng xuống trang giấy nhưng chắc hẳn tâm trí cô không để ở đó. Mồ hôi rịn ra, ướt đẫm trán. Anh hoảng hốt gọi tên cô nhưng không có câu trả lời, anh bèn đứng dậy, lay nhẹ vào vai cô.

“Sakaguchi, em sao thế? Vẫn ổn chứ?”

“… thuố…”

“Gì cơ?”

“Thuốc. Em phải uống thuốc, lấy nước cho em,” cô thều thào đáp. Anh chạy ra khỏi phòng như một cái máy, đến máy bán đồ uống tự động đặt trong hành lang mua một chai trà. Anh mở sẵn nắp rồi đưa nó cho cô. Tay cô vẫn còn run, rút một vỉ thuốc trong túi, “Lấy giùm em ba viên”. Anh dốc ra ba viên thuốc màu vàng cho cô uống. Đầu ngón tay ấm nóng anh chạm vào bờ môi mềm mại của cô.

Sau đó hai người hẹn hò nhưng mối tình ngắn ngủi, kéo dài đúng ba tháng. Cô đã để lại trong anh vết thương lòng mà anh nghĩ suốt đời không quên được. Và anh chắc hẳn anh cũng để lại một vết thương vừa đau vừa sâu chẳng kém cho cô. Có lẽ anh chưa từng yêu ai và trở nên chán ghét ai chóng vánh như vậy. Họ mất hai tháng để vun vén hạnh phúc, dành trọn yêu thương cho nhau, nhưng một tháng cuối cùng họ chỉ nghĩ cách làm tổn thương nhau. Những ngày đầu hẹn hò, họ say sưa trong tình yêu và hạnh phúc bao nhiêu thì chuỗi ngày sau đó họ gặm nhấm vị đắng và giày vò nhau bấy nhiêu. Họ sẵn sàng ném vào mặt nhau những lời lẽ cay nghiệt và tàn nhẫn nhất.

Nhưng đến bây giờ có một điều anh thấy kì lạ. Rõ ràng đã xảy ra ngần ấy chuyện, nhưng ấn tượng sâu sắc nhất cô để lại trong anh vẫn là cái đêm tháng Mười hai năm ấy, trước khi họ hẹn hò. Bấy giờ, anh nín thở ngắm nhìn gương mặt cô hồng hào trở lại sau khi uống mấy viên thuốc, cảm giác mình đang quan sát một hiện tượng lí thú. Những cánh hoa quý giá, độc nhất vô nhị trên thế giới đang từ từ hé mở trước mắt anh. Anh nhớ lại thuở xưa, mình đã từng chứng kiến những bí ẩn sâu thẳm của thế giới như thế này. Mình sẽ không bao giờ để mất bông hoa ấy lần nữa, anh tự nhủ với lòng. Cho dù hình như cô từng cặp với thầy dạy Toán, cũng không sao hết.

Mãi đến mùa hè năm thứ tư, anh mới bắt đầu đi tìm việc, muộn hơn so với các bạn. Sau khi chia tay cô vào tháng Ba, anh mất thêm chừng ấy thời gian để tìm lại cân bằng cho tâm hồn mình. Mùa thu cùng năm, nhờ sự giới thiệu và chỉ bảo tận tình của thầy giáo hướng dẫn, anh được một công ty nhận vào làm. Anh không biết đó có phải là việc mình muốn và mình nên

làm hay không nhưng trước hết anh nghĩ mình phải dồn tâm sức vào một việc gì đó. Anh muốn bước sang một thế giới khác hơn là ở lại trường làm công việc nghiên cứu. Với anh việc học đại học là quá đủ, anh không muốn mình bị nhốt mãi trong một chiếc lồng.

Sau lễ tốt nghiệp, anh trở về phòng thu dọn đồ đạc. Nhận ra ô cửa sổ bếp be bé mở về hướng Đông, tòa nhà Sunshine cao lừng lững một góc trời, nhuộm sắc hoàng hôn. Phía sau đó là một mảng tối bao trùm những căn nhà bằng gỗ cũ kĩ. Cửa sổ hướng Nam, nhìn từ đây thấy mấy tòa chung cư khu Shinjuku chỉ nhỏ như những ô vuông bé xíu. Các cao ốc dễ phải đến hơn hai trăm mét cứ liên tục biến đổi sắc thái tùy từng thời điểm trong ngày hay tình hình thời tiết. Chính những tòa cao ốc ấy sẽ được đón tia nắng đầu tiên của ngày mới như những rặng núi cao là nơi đầu tiên đón mặt trời lên, hay những ngày mưa phùn, cũng những tòa nhà cao sừng sững ấy chìm vào màn mưa như những dải đá ngầm chìm sâu dưới đáy biển. Bốn năm qua, anh đã ngắm nhìn chúng với biết bao cảm xúc, suy tư trong lòng.

Bên ngoài ô cửa, bóng đêm dần buông và hàng triệu ánh đèn dưới lòng đường đang tỏa sáng kiêu hãnh. Anh với tay lấy chiếc gạt tàn đang đặt trên một chiếc thùng các tông và châm thuốc. Sau đó ngồi bệt xuống chiếu, vừa nhẩn nha hút thuốc vừa ngắm nhìn thành phố lên đèn.

Mình sẽ ở lại thành phố này mãi mãi, anh quyết định như thế.

3

Anh làm việc tại một công ty phát triển công nghệ thông tin cỡ trung tại Mitaka. Với tư cách kĩ sư phần mềm, anh được bổ nhiệm vào bộ phận giải pháp thông tin truyền thông. Khách hàng của bộ phận này chủ yếu là những công ty chuyên về viễn thông hay sản xuất thiết bị đầu cuối. Nhóm của anh chịu trách nhiệm phát triển phần mềm cho điện thoại di động.

Từ những ngày đầu tiên, anh đã nhận thấy công việc lập trình hóa ra lại rất phù hợp với anh. Đây là một nghề nghiệp đơn độc, đòi hỏi tính kiên nhẫn và tinh thần tập trung cao độ. Nhưng tất nhiên, thành quả sau đó hoàn toàn xứng đáng với công sức mình bỏ ra. Hễ có code không chạy được như ý muốn thì nguyên nhân chắc chắn là do mình, mình đã sai sót ở khâu nào đó. Và có lẽ trong đời, chưa bao giờ anh hạnh phúc như khi bao tâm huyết, công sức mình bỏ ra được đổi lại bằng hàng trăm thậm chí hàng nghìn code

được mã hóa. Công việc lúc nào cũng bận rộn, anh thường về nhà lúc nửa đêm. Mỗi tháng có năm ngày nghỉ nhưng kể cả những ngày đó anh vẫn ngồi hàng giờ trước máy vi tính mà không thấy chán nản hay mệt mỏi. Trong văn phòng sạch sẽ với sắc trắng chủ đạo, anh ngồi thu mình một góc, tách biệt với không gian xung quanh, ngày qua ngày, âm thanh duy nhất lọt vào tai anh là tiếng gõ lách cách trên bàn phím.

Anh không rõ là do tính chất chung của công việc hay tính chất riêng của công ty anh, nhưng mọi người trong công ty gần như không có sự-giao-tiếp-bằng-ngôn-ngữ, ngoài yêu cầu công việc. Ngay cả từng nhóm cũng không có thói quen đi uống với nhau sau giờ làm, buổi trưa thì ai ngồi ở vị trí của người nấy ăn cơm hộp, thậm chí không chào hỏi khi đến hoặc rời công ty. Họp hành cũng hạn chế ở mức tối thiểu, hầu như mọi việc đều trao đổi qua email nội bộ. Âm thanh duy nhất trong văn phòng rộng thênh thang là tiếng gõ bàn phím lách cách. Không gian có sức chứa hàng trăm con người nhưng thiếu vắng cảm giác về sự tồn tại. Ban đầu anh có hơi hụt hẫng, quá khác thời sinh viên, cái thời vô lo, có thể nói những chuyện tầm phào với bất cứ ai, chẳng cần lí do cũng có thể đi uống với nhau. Nhưng ngay sau đó, anh quen với môi trường mới. Vốn dĩ anh cũng là người kiệm lời.

Tan làm, anh ra bắt tàu ở ga Mitaka, trạm dừng gần như cuối của tuyến Chuo, xuống ở ga Shinjuku và đi về căn hộ nhỏ của mình ở Nakanosakue. Hôm nào mệt quá, anh gọi taxi để khỏi phải cuốc bộ ba mươi phút. Từ lúc tốt nghiệp, anh đã dọn đến sống ở đây. Giá thuê nhà khu này đắt hơn khu Mitaka nơi đặt công ty, nhưng anh không muốn sống gần chỗ làm quá, và quan trọng nhất là bởi vì anh muốn được ngắm nhìn những tòa cao ốc phía Tây Shinjuku, nhìn từ xa trông bé xíu nhưng lấp lánh. Chuyển đến đây, anh có cảm giác ở gần chúng hơn so với căn hộ cũ ở Ikebukuro.

Cũng vì thế, khoảng thời gian anh yêu thích nhất trong ngày là khi tàu điện chạy qua ga Ogikubo, những tòa nhà hiện ra phía trước rồi từ từ tiến lại gần anh. Chuyến tàu cuối ngày lúc nào cũng vắng, ghế trống còn rất nhiều, thân thể trong bộ Âu phục thì rã rời sau một ngày làm việc, nhưng trái tim anh mãn nguyện vô cùng. Và nếu chăm chú quan sát dãy cao ốc thấp thoáng đằng sau khu dân cư lúp xúp, sẽ thấy khoảng cách giữa các tòa phối hợp rất nhịp nhàng với chuyển động của con tàu, mỗi nhịp khua lạch xạch, lạch xạch, là ứng với một tòa cao ốc tràn đến. Tokyo về đêm vẫn sáng lạ sáng lùng, các cao ốc nổi lên lừng lững giữa nền trời đen thẫm. Thành phố này hình như không bao giờ ngủ, người làm việc đêm in bóng trên những ô cửa sổ hắt ánh đèn vàng. Đèn hiệu máy bay nhấp nháy đỏ trên không như đang phập phồng hít thở. Mỗi lần được ngắm khung cảnh đó, anh tự nhủ với lòng mình, phải chăng đoàn tàu đang trôi về một nơi nào xa xôi và đẹp

đẽ vô cùng. Anh thấy tim mình thổn thức.

Sang ngày mới, anh lại đến công ty, mua cho mình một lon cà phê ở máy bán hàng tự động chỗ lối vào, quẹt thẻ chấm công rồi về bàn ngồi và bật máy tính lên. Trong lúc chờ OS[1] khởi động, anh nhấm nháp cà phê và kiểm tra lại lịch làm việc trong ngày. Sau khi di chuột mở một số chương trình cần thiết, mười đầu ngón tay bắt đầu lướt trên bàn phím. Anh nghiền ngẫm một vài thuật toán, lựa chọn thuật toán thích hợp nhất rồi sử dụng API[2] để lập các câu lệnh. Trỏ chuột, dấu nháy[3] và cả thân thể anh cứ thế phối hợp với nhau một cách nhịp nhàng. Tư duy của anh lao vun vút từ API của OS, đến các phần mềm lớp giữa, đến thao tác trên phần cứng, đến cả phần cứng của các mạch điện tử chưa hiện hữu trong sản phẩm tương lai.

[1] Operation System: hệ điều hành.

[2] Application Programming Interface: giao diện lập trình ứng dụng. Mỗi hệ điều hành đều có những bộ API khác nhau. Nó cung cấp cho người lập trình các hàm tương tác với cơ sở dữ liệu.

[3] Caret: Dấu nhấp nháy hình thanh đứng trên màn hình máy tính, để chỉ vị trí nhập kí tự.

Càng làm những công việc như lập trình phần mềm thế này, anh càng khâm phục và say mê máy tính. Tuy không hiểu hết về lí thuyết lượng tử - nền tảng của bán dẫn, nhưng do yêu cầu công việc, sau khi tiếp xúc và sử dụng máy tính thành thạo, anh không khỏi tấm tắc trước tính chất phức tạp của công cụ này cũng như tài năng của những người đã phát minh ra nó. Thậm chí anh nghĩ, máy tính gần như là một phép mầu. Thuyết tương đối ra đời để ghi chép về vũ trụ, thuyết lượng tử mô tả sự tinh vi của những hạt nano, và biết đâu một ngày nào đó chuỗi lí thuyết ấy sẽ hợp thành một thuyết đại thống nhất. Anh từng tưởng tượng những điều to tát như thế và mỗi lần chạm tay lên bàn phím, anh có cảm giác mình được chạm vào những bí mật sâu thẳm nhất của thế giới loài người. Không hiểu vì sao nhưng anh mơ hồ nhận ra rằng ẩn giấu sau những bí mật của thế giới, anh được trở về với những giấc mơ, những khát vọng đã đánh mất từ lâu lắm rồi. Là vùng đất anh yêu mến. Là những bản nhạc anh đã nghe sau giờ học. Là lời hứa không thể thực hiện với người con gái đặc biệt nhất đời mình… Anh đắm chìm vào công việc với hi vọng sẽ lấy lại một điều quý giá mình đã mất, dù cơ hội khá mong manh. Anh tiếp tục gõ bàn phím trong im lặng, như một nhạc công cô độc đang đối thoại với cây dương cầm của mình.

Cứ như thế, công việc cuốn anh đi và bao năm trôi qua nhẹ như một cái

chớp mắt. Anh nhận thấy đã lâu lắm rồi, có lẽ từ hồi cấp II tới giờ, mình mới gặp lại cảm giác gặt hái mỗi ngày thế này. Hồi ấy, anh tự hào vì cơ thể mình vào đà phát triển, khỏe khoắn và chững chạc lên, thay thế dần vóc dáng gầy gò ốm yếu. Nay, cảm giác tương tự đã trở lại cùng năng lực lập trình ngày một vững chắc. Anh đạt được những thành công nhất định, được cấp trên tín nhiệm, lương bổng cũng tăng dần theo thời gian. Mỗi mùa, anh mua cho mình một bộ vest mới, ngày nghỉ anh ở nhà dọn dẹp nhà cửa hay đọc sách. Lâu lâu có dịp, khoảng nửa năm một lần, lại rủ bạn đi uống. Bạn bè vẫn như xưa, không nhiều lên và cũng không bớt đi.

Mỗi ngày, cứ 8 giờ ra khỏi nhà, 1 giờ đêm mới về. Chuỗi ngày bình lặng và đơn điệu trôi qua như vậy. Trên chuyến tàu đêm, anh vẫn ngắm nhìn những tòa cao ốc phía Tây khu Shinjuku. Dù là mùa nào, thời tiết nào, chúng vẫn đẹp đến ngạt thở. Và hơn thế nữa, cùng với thời gian, cùng với tuổi tác, chúng ngày càng lấp lánh và tỏa sáng.

Nguồn ebook: https://www.dtv-ebook.com

Đôi khi anh có cảm giác, vẻ đẹp ấy hối thúc mình phải làm gì đấy, nhưng anh không biết nó là điều gì.

“Anh Toono!” Bất chợt có người gọi tên anh trong nhà ga Shinjuku. Đó là một buổi chiều Chủ nhật, với nắng đẹp hiếm hoi lạc vào giữa mùa mưa.

Anh quay lại và thấy một cô gái đeo kính cận, đội mũ rộng vành màu be. Lúc đầu anh không nhận ra là ai nhưng lí trí mách bảo anh đã gặp cô gái ở đâu đó rồi. Mãi đến khi cô giới thiệu tên công ty “Em làm ở Hệ thống…”, anh mới nhớ ra.

“À, có phải bộ phận của anh Yoshimura.”

“Vâng, em là Mizuno. May quá, anh vẫn còn nhớ.”

“Xin lỗi em, tại hôm nọ gặp trong bộ vest đen…”

“À, đúng rồi. Hôm nay em còn đội mũ nữa nhỉ. Nhưng nhìn anh Toono là em nhận ra ngay. Anh mặc bộ đồ này trông giống sinh viên quá.”

Sinh viên ư? Chắc cô ấy không có ý chế nhạo mình đấy chứ? Mải nghĩ, anh không nhận ra họ đã cùng sánh bước lên cầu thang. Chính cô ấy trông mới giống sinh viên chứ. Đôi xăng đan nâu đính cườm lóng lánh để lộ những ngón chân sơn màu hồng nhạt. Tên cô ấy là gì nhỉ? Mizuno à? Tháng trước, khi bàn giao kết quả công việc với khách hàng, anh có gặp Mizuno khoảng hai lần. Cô là cấp dưới phía bên công ty đối tác. Hai người chỉ trao đổi danh thiếp nhưng tác phong làm việc nghiêm túc và đặc biệt giọng nói trong trẻo của cô để lại những ấn tượng tốt đẹp trong anh.

Đúng rồi, tên cô ấy là Mizuno Risa. Lúc đó mình còn thắc mắc sao dòng chữ in trên danh thiếp cũng đẹp và chỉn chu như chính con người cô ấy thế.

Hai người cùng bước xuống cầu thang và rẽ phải, anh quay sang hỏi.

“Mizuno cũng về cửa Đông à?”

“À, vâng, cửa nào cũng được.”

“Cửa nào cũng được?”

“À, thực ra thì hôm nay em chưa có kế hoạch gì. Vừa tạnh mưa trời rất đẹp nên định đi mua sắm…”

Cô vừa cười vừa nói. Anh cũng cười theo.

“Thật sao, anh cũng vậy. Nếu không ngại, em có muốn đi uống cà phê với anh không?”

Mizuno hơi giật mình, nhưng vẫn mỉm cười đồng ý.

Hai người vào một quán cà phê nhỏ gần cửa Đông ga Shinjuk. Họ trò chuyện ở đấy khoảng hai tiếng đồng hồ và trao đổi số điện thoại trước khi chia tay.

Khi chỉ còn một mình, anh ghé hiệu sách bên đường. Việc đi lại giữa những giá sách lớn làm anh thấy mệt người và khô cổ. Phải rồi, lâu lắm anh mới được ngồi với ai đó và nói chuyện lâu đến thế. Dù gần như là lần gặp đầu tiên, nhưng hai tiếng trò chuyện với Mizuno là không đủ, họ nói mãi mà không hết chuyện. Có lẽ một phần vì anh vừa hoàn thành một dự án lớn nên tâm lí khá thoải mái. Họ tán gẫu đủ mọi chủ đề, từ chuyện công ty đến chuyện nơi mình đang sống, cuộc sống thời sinh viên… Những câu chuyện đó chẳng có gì đặc biệt nhưng không hiểu sao mấy tiếng đồng hồ ở bên cô đem lại cho anh cảm giác bình yên. Và hình như lâu lắm rồi thì phải, anh mới thấy lòng mình ấm áp thế này.

Một tuần sau đó, anh nhắn tin mời Mizuno đi ăn tối. Anh kết thúc công việc sớm hơn thường lệ, hẹn gặp cô ở ga Kichijoji, sau đó hai người đi ăn và chia tay nhau lúc 10 giờ. Tuần tiếp theo, đến lượt cô mời anh đi ăn. Để đáp lại, anh mời cô đi xem phim vào ngày nghỉ tuần kế tiếp, sau đó cùng đi ăn. Họ cẩn trọng, lịch thiệp, và cứ thế từng chút một, mối quan hệ trở nên khăng khít dần.

Mizuno Risa là mẫu phụ nữ mà càng gặp càng có thiện cảm. Thoạt nhìn, trông cô không có gì nổi bật sau cặp kính với mái tóc đen dài, nhưng ngắm kĩ mới thấy khuôn mặt ấy thanh tú, xinh đẹp đến không ngờ. Cả những bộ trang phục kín đáo và cách nói chuyện kiệm lời khiến người đối diện nghĩ rằng cô sợ người ta biết mình đẹp. Cô kém anh hai tuổi, là một người chân thành và tế nhị. Cô không bao giờ to tiếng, cách nói chuyện từ tốn, rất dễ đi vào lòng người. Mọi áp lực của anh tan biến mỗi lần được ở bên cô.

Căn hộ cô đang sống nằm trên tuyến Chuo, gần ga Nishikokubunji. Họ thường hẹn nhau ở ga nào gần đó, để tiện cho cả hai người. Anh có thể cảm nhận rất rõ tình cảm cô dành cho anh mỗi khi vai cô chạm phải vai anh trên những chuyến tàu chật kín người, qua những hộp cơm được chia đôi hay những lúc hai người đi bộ bên nhau. Họ đều hiểu rằng chỉ cần người kia tiến thêm một bước thì không có lí do gì để khước từ. Chỉ có điều anh không biết khi nào là thời điểm thích hợp để nói ra.

Khi tiễn cô ở ga Kichijoji, cô đi về sân ga đối diện, anh nghĩ.

Từ trước đến nay, mình không mất quá nhiều thời gian để yêu một người. Và cũng rất nhanh, mình để mất người đó. Mình không muốn lặp lại những sai lầm như thế nữa.

Người ta đã phóng thành công tên lửa H2A.

Anh nghe tin này khi nằm xem ti vi trong phòng. Dạo ấy là cuối hạ, vào một đêm mưa.

Trời oi bức nên anh đóng tất cả cửa sổ và bật điều hòa. Tiếng mưa gõ trên mặt đường và tiếng xe chạy qua vũng nước ẩm ướt bằng một cách nào đó vẫn lọt vào căn phòng nhỏ của anh. Màn hình ti vi đang phát đi hình ảnh chiếc H2A bay vút lên bầu trời để lại những cột khói trắng khổng lồ phía sau. Nó được phóng đi từ trung tâm vũ trụ trên đảo Tanegashima, một nơi đã từng gắn bó với anh trong nhiều năm. Màn hình quay cận cảnh chiếc H2A xuyên thủng những tầng mây, sau đó là các hình ảnh ghi lại từ chiếc camera phụ gắn trên thân tên lửa. Toàn cảnh Tanegashima bé xíu hiện ra giữa những khoảng mây vừa bị xé toạc. Một bên là thị trấn Tanegashima, một bên là đường bờ biển kéo dài tưởng đến vô tận.

Bất giác, một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng.

Khi những hình này hiện ra trước mắt, anh không biết chính xác cảm xúc đang có hiện giờ. Tanegashima không còn là nhà anh nữa, vì từ nhiều năm trước ba mẹ đã chuyển đến Nagano và có lẽ họ sẽ sống luôn ở đó đến suốt đời. Hòn đảo nhỏ bé này chỉ còn lại trong kí ức, với dấu ấn là một nơi anh từng sống trước kia. Lon bia mở ra đã tan hết khi lạnh, anh uống một ngụm để thứ chất lỏng đắng chát ấy trôi qua cuống họng và đi xuống dạ dày, làm anh tỉnh táo hơn. Cô phát thanh viên trẻ đẹp giới thiệu vệ tinh vừa phóng lên là vệ tinh thông tin nhằm phát triển dịch vụ MS (điện thoại nhà ga), giọng đọc của cô đều đều, vô cảm như một cái máy.

Vai trò của vệ tinh kia khiến nó tạo nên chút liên hệ với công việc anh đang làm. Nhưng dù là mối liên hệ gì đi chăng nữa, anh có cảm giác mình vừa bị đày ải đến một miền đất xa xôi nào đó.

Lần đầu anh được ngắm tên lửa phóng lên là vào năm mười bảy tuổi. Bên cạnh anh lúc đó là một cô gái mặc đồng phục cấp III. Tuy học khác lớp nhưng hai người khá thân thiết. Đúng hơn, cô gái đã tìm cách tiếp cận anh. Cô tên Sumida Kanae, vì chơi lướt ván nhiều nên da ngăm ngăm, nhưng trông cô luôn dễ thương và tươi tắn.

Thời gian mười năm dài đã giúp anh lấy lại cân bằng trong cảm xúc, nhưng cứ nghĩ đến Sumida, anh lại có cảm giác đau nhói nơi lồng ngực. Tấm lưng mảnh mai của cô, mùi mồ hôi, giọng nói, tiếng cười và cả khuôn mặt đẫm nước mắt… tất cả những hình ảnh về cô luôn gợi nhắc trong anh hòn đảo Tanegashima, nơi anh đã sống suốt những năm tháng của tuổi trưởng thành. Màu sắc, âm thanh, và hương vị của hòn đảo ấy vẫn hiện lên tươi mới, nhưng đã pha lẫn dư vị của nuối tiếc. Anh hiểu hơn ai hết rằng nếu được làm lại, anh cũng sẽ hành động như trước đây, không thể khác được. Lí do khiến Sumida thích anh, bao lần cô định tỏ tình là bấy nhiêu lần anh tìm cách để cô không có cơ hội nói ra, cả cái khoảnh khắc hai người ngắm nhìn tên lửa phóng lên và quyết định buông xuôi của cô sau đó… Anh đều hiểu hết, nhưng cảm thấy mình không thể làm gì cho cô được.

Cái ngày lên Tokyo học đại học, anh chỉ nói giờ bay cho mình cô biết. Đó là một ngày tháng Ba đầy nắng và gió. Sân bay nhỏ bằng bến tàu thủy, hai người nói chuyện với nhau lần cuối ở bãi đỗ xe. Câu chuyện vô cùng rời rạc vì Sumida cứ khóc suốt, nhưng khi chia tay, cô đã mỉm cười. Nghĩ lại, anh mới thấy Sumida hồi đó người lớn và mạnh mẽ hơn mình rất nhiều. Anh thậm chí không nhớ mình có đủ tự tin để mỉm cười và đối mặt với cô ấy không.

2 giờ 20 phút. Đêm.

Phải ngủ thôi để sáng mai còn dậy sớm đi làm. Bản tin thời sự đã hết và ti vi chuyển sang chương trình quảng cáo tự lúc nào.

Anh tắt ti vi, đánh răng, hẹn giờ điều hòa, rồi tắt điện và lên giường như một con rô bốt. Chiếc điện thoại đang sạc đầu giường nhấp nháy đèn, báo hiệu tin nhắn tới. Anh mở điện thoại, ánh sáng dịu nhẹ trên màn hình lan tỏa khắp căn phòng. Là lời mời ăn tối của Mizuno. Anh xoay người sang bên và nhắm mắt lại.

Đủ mọi hình khối bắt đầu hiện ra sau mi mắt. Thần kinh thị giác cảm nhận được ánh sáng chính là nhờ sức ép của mi mắt trên nhãn cầu, mà mi mắt lúc nào chẳng gây sức ép lên nhãn cầu, dù nhiều hay ít, nên con người không bao giờ biết đến bóng tối thực sự. Ai đã nói với anh điều này nhỉ?

Phải rồi, anh nhớ ra mình từng có thói quen soạn tin nhắn điện thoại nhưng không gửi đi. Đó là những tin nhắn anh muốn gửi đến một người

con gái, nhưng anh không biết địa chỉ email của cô. Không biết từ lúc nào anh đã mất liên lạc hoàn toàn với cô. Anh cũng không còn viết thư tay cho cô nhưng những lúc cảm xúc dâng trào, anh lại bấm tin, muốn gửi đến cô. Sau đó anh không gửi mà xóa chúng đi. Đối với anh, nó như một quá trình chuẩn bị, một bước đệm để anh có thể một mình bước ra thế giới.

Dần dần, những tin nhắn không còn địa chỉ người gửi như một lời độc thoại với chính bản thân mình. Cuối cùng, anh bỏ hẳn thói quen soạn tin nhắn. Đó cũng là lúc anh nhận ra, giai đoạn chuẩn bị đã kết thúc. Anh nghĩ.

Anh không còn gửi thư cho cô nữa.

Anh cũng không nhận được lá thư nào của cô.

Anh còn nhớ rất rõ nỗi bồn chồn tê tái hồi ấy, đến giờ anh vẫn cảm nhận được nó, phải chăng anh chưa hề thay đổi gì so với trước đây? Một gã trai khờ khạo, ngu ngốc đến tàn nhẫn. Không được, anh mở to hai mắt và nghĩ. Ít ra, giờ đây mình đã biết ai là người quan trọng với mình.

Có lẽ mình đã yêu Mizuno rồi.

Lần tới gặp nhau, mình sẽ thổ lộ với cô ấy. Anh quyết định thế và gửi tin nhắn trả lời. Lần này, anh sẽ đối diện với những cảm xúc chân thành nhất của mình, giống như Sumida đã làm với anh trong ngày chia tay.

Ngày hôm đó, ở sân bay.

Cả hai trông lạ lẫm trong bộ đồ thường ngày. Lá phượng, dây điện trên cao và cả tóc Sumida tung bay trong gió. Nụ cười của cô thấm đẫm nước mắt. Cô nhìn thẳng vào anh và nói.

"Tớ sẽ yêu cậu mãi mãi, Toono. Cảm ơn cậu rất nhiều!"

Sang năm thứ ba làm việc với nhóm. Anh gặp một bước ngoặt trong công việc.

Bước ngoặt này liên quan đến một dự án được triển khai từ trước khi anh vào công ty, nhưng suốt một thời gian dài nó đi chệch định hướng nên công ty quyết định đình chỉ. Anh được điều động vào dự án với hi vọng giảm thiểu thiệt hại, cứu vãn những chương trình phần mềm có thể sử dụng được từ kế hoạch cũ đã thất bại. Người điều động anh là trưởng bộ phận và giải thích là họ tin tưởng vào tài năng của anh nên quyết định giao cho anh trọng trách có phần phi lí này.

Lúc đầu, anh thực hiện công việc đúng như những gì được yêu cầu. Tuy nhiên, anh nhanh chóng nhận ra việc thực hiện chương trình nhỏ lẻ tách biệt thế này chỉ làm đội chi phí và khiến tình hình càng trở nên tồi tệ. Anh gặp trưởng nhóm để trao đổi nhưng vô ích, không còn cách nào khác, anh mất hơn một tháng làm thêm giờ liên tục, thậm chí còn về muộn hơn trước đây. Trong một tháng đó, anh thực hiện đúng theo chỉ thị của trưởng nhóm nhưng mặt khác, anh âm thầm xử lí công việc theo cách mà mình cho là hiệu quả nhất. Thực tế cho thấy, nếu không làm theo cách của anh thì dự án này khó mà thu được kết quả gì và anh cố gắng thuyết phục trưởng nhóm một lần nữa. Lần này không những bị gạt phăng đi, mà anh còn bị mắng xối xả "Trong công việc chung của nhóm, đừng bao giờ hành động ích kỉ như thế."

Anh biết một mình không thể đối đầu với trưởng nhóm, nên thử trình bày ý tưởng với những người còn lại nhưng họ khá bảo thủ, chỉ thực hiện công việc theo chỉ thị của cấp trên. Như thế, dự án này đến bao giờ mới hoàn thành? Một công việc đã sai từ những bước đầu tiên mà khi thực hiện không biết điều chỉnh sửa chữa thì chẳng phải sai lầm nối tiếp sai lầm và ngày càng tồi tệ hơn sao. Mặt khác, dự án này cũng đã đi quá xa, không cách nào cứu vãn được nữa. Nhưng theo yêu cầu công ty đặt ra từ đầu, phải làm thế nào để giảm tối đa tổn thất đây?

Sau nhiều đêm suy nghĩ, anh quyết định gặp trưởng bộ phận, người đã điều chuyển công tác của anh. Trưởng bộ phận kiên nhẫn nghe anh trình bày từ đầu đến cuối nhưng kết luận vẫn là, "Cậu hãy làm theo cách mà trưởng nhóm đã đưa ra, cùng mọi người nhanh chóng kết thúc dự án đi." Điều đó là bất khả thi. Anh thầm nghĩ.

Và anh mất thêm ba tháng, công việc giậm chân tại chỗ. Anh hiểu trưởng

nhóm muốn dự án kết thúc một cách tốt đẹp nhất theo cách làm của anh ta, nhưng cũng chính vì lẽ đó anh không thể lặng lẽ đứng nhìn mọi công sức của anh và đồng nghiệp tan thành tro bụi được. Anh tiếp tục công việc một cách đơn độc, bất chấp hết lần này đến lần khác trưởng nhóm nổi trận lôi đình với anh. Trưởng bộ phận thì mắt nhắm mắt mở trước những việc anh làm, nhờ đó anh thấy cũng được khích lệ phần nào. Nhưng những người còn lại trong nhóm mỗi ngày lại chất cho anh cả đống những mớ bòng bong quá tầm hiệu suất làm việc. Về đến nhà, anh đốt thuốc dữ dội và uống bia nhiều hơn trước.

Đến một ngày, không chịu được nữa, anh gặp trưởng bộ phận xin rút tên mình ra khỏi nhóm hoặc phải thuyết phục trưởng nhóm làm theo cách của anh. Nếu không, anh sẽ nghỉ việc.

Rốt cuộc, một tuần sau, trưởng nhóm bị thuyên chuyển. Thay vào đó là một trưởng nhóm mới, cũng đang phụ trách một dự án khác. Thực ra, chẳng có ai hào hứng khi phải gánh lấy một cục nợ không phải của mình, nhưng ít nhất trong công việc, anh ta có thể đưa ra những quyết định hợp tình hợp lí hơn.

Tốt rồi, dự án anh đang thực hiện đã có những chuyển biến tích cực. Công việc bận rộn hơn khiến anh ngày càng cô độc nhưng anh vẫn làm việc rất chăm chỉ. Anh nghĩ mình chỉ còn cách làm tốt hết mức có thể, những điều nên làm thì mình đã làm rồi.

Nguồn an ủi quý giá nhất đối với anh lúc này là khoảng thời gian được ở cạnh Mizuno.

Cứ một đến hai tuần, anh lại ghé căn hộ của cô ở Nishikokubunji một lần. Họ hẹn nhau lúc 9 giờ rưỡi tối, thỉnh thoảng anh có mua một bó hoa nhỏ tặng cô. Tiệm hoa ở gần công ty chỉ mở cửa đến 8 giờ tối nên khoảng 7 giờ, anh tranh thủ ra mua hoa, cất nó trong tủ đồ ở nhà ga rồi vội vã trở về công ty làm việc tiếp. Đến khoảng 8 giờ rưỡi thì xong việc. Dù lúc nào cũng hành động "lén lút" nhưng anh thấy thực sự thú vị. Tuyến Chuo chật kín người làm anh phải giữ khư khư bó hoa trong tay, háo hức vì sắp được gặp Mizuno. Cô đang chờ anh ở nhà ga.

Tối thứ Bảy họ hẹn nhau ở nhà một trong hai người. Thường thì anh tới nhà Mizuno nhưng thỉnh thoảng cô cũng đến chỗ anh. Họ chuẩn bị sẵn bàn

chải đánh răng, một vài bộ đồ ngủ cho người kia và không biết tự lúc nào, căn hộ của anh đã đủ đồ nấu ăn bao gồm nồi niêu và gia vị. Nhà anh cũng xuất hiện nhiều tờ tạp chí mà từ trước đến nay anh thậm chí không biết đến sự tồn tại của chúng. Nhìn những thay đổi nho nhỏ xung quanh, anh thấy trái tim mình như được sưởi ấm.

Mizuno luôn là người nấu bữa tối cho cả hai. Trong thời gian chờ đợi, anh lắng nghe những âm thanh từ gian bếp, tiếng dao thái đều đặn trên thớt, tiếng quạt thông gió, và hít hà hương thơm của đồ ăn đang lan tỏa, khi thì cá nướng, khi thì mì luộc. Anh tranh thủ làm việc trong khi cô nấu ăn. Những lúc như thế, tay anh lướt trên bàn phím, cảm giác vô cùng thư thái. Âm thanh của nồi niêu, tiếng gõ lách cách trên bàn phím tan hòa vào nhau và tràn ngập căn phòng nhỏ bé. Đó chính là khoảng không gian và thời gian bình yên nhất trong cuộc đời anh.

Anh đã có biết bao kỉ niệm với Mizuno.

Chẳng hạn những lúc ăn cơm. Mỗi động tác của cô đều rất đẹp mắt. Cách cô tách xương cá thu, cách cô cắt thịt mềm mỏng, gần như không có động tác thừa, rồi cách cô sử dụng dao nĩa và đưa đồ ăn lên miệng, uyển chuyển đến khó tin.

Anh yêu đôi bàn tay với những chiếc móng sơn màu anh đào, nhẹ nhàng bao quanh cốc cà phê, yêu gò má ửng hồng nhưng đầu ngón tay thì lạnh buốt của cô. Anh yêu mùi hương trên mái tóc và làn da, yêu cái bệnh hay ra mồ hôi trộm trên tay cô. Yêu bờ môi còn phảng phất vị đắng của thuốc lá, yêu hơi thở sâu có phần khó nhọc của cô.

Căn hộ cô đang sống nằm trong con ngõ nhỏ. Anh tắt đèn rồi chui vào chăn, nhìn ra bầu trời bên ngoài ô cửa sổ. Những ngôi sao dường như lấp lánh hơn vào mùa đông. Có lẽ ngoài kia, vạn vật đang sắp đóng băng, không khí lạnh tràn vào gian phòng, tưởng như mỗi hơi thở đều biến thành một làn khói trắng mờ ảo. Đầu cô tựa vào vai anh khiến anh có thể cảm nhận hơi ấm từ cơ thể cô. Thảng hoặc, anh nghe đâu đó tiếng tàu chạy xình xịch trên chuyến Chuo, những âm thanh như từ một thế giới xa xôi nào đó vọng về. Ngay lúc này đây, anh ngỡ mình thuộc về một nơi chốn khác, nơi anh hằng khao khát được đặt chân đến trong cuộc đời mình.

Những ngày tháng bên cạnh Mizuno anh mới nhận ra rằng cuộc sống

trước đây của mình khô khan nhường nào. Anh đã từng sống cô độc và trơ trọi biết bao.

Cũng chính vì vậy, khi chia tay với Mizuno, anh nhớn nhác bất an như đang nhìn xuống một vực sâu tối tăm không thấy đáy.

Ba năm liền, họ cùng vun vén tình cảm, xây đắp hạnh phúc cho nhau. Nhưng rốt cuộc, họ không thể cùng nhau đi đến cuối con đường. Một lần nữa, anh phải tự bước tiếp trên hành trình đơn độc, trĩu nặng và mệt mỏi của chính mình. Nghĩ lại, không có gì thực sự nghiêm trọng xảy ra. Cũng chẳng có lí do gì đặc biệt dẫn đến đổ vỡ. Chỉ là vì tình cảm con người không chảy theo một quy luật bất biến nào cả.

Nửa đêm, chỉ còn bóng tối và tiếng xe cộ bên ngoài dội vào phòng, mắt anh mở to nhìn bóng đêm, trí óc anh nghiền ngẫm. Anh cố lượm lặt những kí ức còn sót lại, dù chỉ là một mảnh nhỏ thôi cũng được. Nó sẽ chỉ cho anh lối ra khỏi con đường hầm tăm tối.

Nhưng vô ích. Rốt cuộc, không còn ai bên anh lúc này. Mọi người đến và đi. Tất cả những gì anh có thể làm là quen với mất mát.

Cuộc đời anh từ trước đến nay vẫn là như thế.

Anh chia tay Mizuno gần như cùng thời điểm thôi việc.

Nếu ai đó hỏi, hai sự kiện này có liên quan đến nhau không, anh thực sự không biết trả lời ra sao. Nhưng có lẽ là không. Tất nhiên, nhiều khi anh trút tất cả những căng thẳng trong công việc lên Mizuno hoặc ngược lại, nhưng anh nghĩ đây chỉ là bề nổi của vấn đề. Có cái gì đó anh không gọi tên chính xác được, một cái gì gần như là trống rỗng, tạo nên lớp sương mờ che phủ xung quanh anh. Chính vì thế…

Anh càng cảm thấy mơ hồ.

Kí ức về hai năm cuối trước khi nghỉ việc còn hằn sâu trong tâm trí anh. Nghĩ lại, anh thấy mình như sống trong bùn lầy tăm tối.

Anh chỉ còn những cảm thức mơ hồ về sự luân chuyển của thời gian, chuyện hôm nay mà ngỡ chuyện của quá khứ. Hay có những lúc, câu hỏi mình sẽ làm gì vào ngày mai cứ trôi lơ lửng trước mắt anh. Công việc vẫn bận rộn mà nội dung thì quanh đi quẩn lại chỉ có thế. Anh làm việc như một cái máy được lập trình sẵn, cả phác đồ và thời gian cần thiết để hoàn thành một dự án đều được tính toán chi tiết. Chẳng khác gì một chiếc xe điện chạy trên đường ray, không cần bận tâm đến các thao tác trên vô lăng hay chân ga, vẫn băng băng tiến về phía trước. Anh cũng chẳng cần giao tiếp với ai trong công ty.

Và một ngày, anh nhận ra những phần mềm hay kĩ thuật lập trình mới và ngay cả chiếc máy tính không hấp dẫn mình như trước kia. Vốn dĩ nó là như vậy, anh thầm nghĩ. Khoảng trời đầy sao ngày xưa của anh cũng trở nên tầm thường và nhàm chán.

Nhưng ngược lại, anh càng có tiếng nói trong công ty. Mức lương thưởng của anh cao hơn bất kì ai vào làm cùng thời điểm với anh. Anh vốn dĩ không phải người thích tiêu xài hoang phí, đúng hơn anh còn chẳng có nổi thời gian để tiêu tiền nên khi nhìn những con số trong sổ tiết kiệm, anh gần như không tin vào mắt mình.

Văn phòng im ắng như mọi khi, chỉ nghe tiếng gõ bàn phím lách cách. Trong lúc chờ những con số được mã hóa, anh nhấp một ngụm cà phê, rồi suy nghĩ mông lung. Cuộc đời nhiều thứ oái oăm. Tiền kiếm được ngày càng nhiều nhưng thú thực, anh chẳng thiết mua gì lúc này.

Anh từng nói đùa với Mizuno về chuyện đó, cô chỉ cười, nhưng một lát sau, trông mặt cô thoáng buồn. Nhìn biểu hiện trên gương mặt cô, lồng ngực anh co thắt, trái tim như bị ai đó cầm lấy và bóp nghẹt. Chính anh cũng thấy rất buồn.

Hôm ấy, một ngày đầu thu, gió thổi hiu hiu qua khe cửa, anh ghé nằm xuống sàn gỗ, cảm giác thư thái. Anh mặc chiếc sơ mi màu xanh thẫm vừa tháo cravat. Cô mặc chiếc váy dài đính một chiếc túi to, bên ngoài khoác áo len mỏng màu nâu. Chẳng hiểu sao khi nhìn vào khuôn ngực đầy đặn của cô qua làn áo, cảm giác thoáng buồn lướt qua tim anh.

Lâu lắm rồi anh mới ghé căn hộ của cô. Nhớ lại thì hình như lần cuối anh tới đây, trời còn nóng và phải bật điều hòa trong phòng. Mới đây đã hai tháng. Cả hai đều bận và không sắp xếp được thời gian để gặp nhau. Nhưng không bận đến mức không thể gặp được nhau. Chỉ là số lần gặp gỡ thưa dần và họ không còn cố gắng để gặp người kia nữa thôi.

"Takaki à, ngày nhỏ anh có ước mơ lớn lên sẽ làm gì không?" Sau khi lắng nghe những lời than vãn của anh về công việc ở công ty, Mizuno đã hỏi anh câu đó. Anh suy nghĩ một lúc.

"Anh nghĩ là không, anh chẳng có ước mơ gì đặc biệt."

"Không gì ư?"

"Ừm. Anh chỉ cố gắng sống mỗi ngày," anh cười nói.

"Em cũng thế," Mizuno cười theo. Cô với tay lấy miếng lê trên đĩa ăn ngon lành.

"Mizuno cũng thế ư?"

"Vâng. Hồi đấy, em chẳng biết phải trả lời thế nào nếu bị hỏi câu này. Thế nên, lúc xin được việc, em thấy nhẹ cả người. Thế là từ nay mình chẳng cần phải suy nghĩ về ước mơ trong tương lai của mình nữa rồi. Em nghĩ thế đấy."

Anh thấy đồng cảm và đón lấy miếng lê từ tay Mizuno.

Không biết từ khi nào anh mới phải bon chen tìm một chỗ đứng cho riêng mình. Nhưng đến tận bây giờ anh vẫn không thể quen với "cái tôi" hiện tại. Chẳng có mục đích, chẳng thiết tha với bất cứ thứ gì. Anh biết đây không phải là "con người thật" của mình, chỉ là anh vẫn đang trên đường tìm kiếm nó. Nhưng sẽ đi đến đâu nhỉ?

Điện thoại Mizuno bất ngờ đổ chuông. Cô nói xin lỗi rồi cầm máy ra

hành lang. Anh nhìn theo bóng cô, lặng lẽ châm một điếu thuốc. Từ hành lang, giọng Mizuno vọng vào khe khẽ, cô nói chuyện có vẻ rất vui. Tự dưng, anh thấy ghen tuông vô cớ với người ở đầu dây bên kia. Hình ảnh một gã đàn ông lạ mặt luồn tay dưới lớp áo len, sờ soạng làn da trắng mịn của Mizuno cứ lởn vởn trước mắt anh. Tự dưng, anh thấy căm hận cô và người đàn ông đó.

Khoảng năm phút sau, Mizuno trở vào, "Là điện thoại của một em trong công ty." Không hiểu sao anh cảm thấy như vừa bị phản bội. Nhưng đó không phải là lỗi của Mizuno. Rõ ràng thế. Anh chỉ đáp qua loa, cố dập tắt ngọn lửa ghen tuông đang bùng cháy trong lòng bằng cách dụi thật mạnh điếu thuốc đang cháy dở trên gạt tàn.

Sao mình lại trở nên thô bạo thế này? Anh thầm nghĩ.

Sáng hôm sau, họ ngồi lại bên bàn ăn trong căn bếp. Cũng lâu lắm rồi họ mới ngồi ăn cùng nhau như thế này. Anh đưa mắt nhìn ra bên ngoài cửa sổ, bầu trời nhuộm màu tro xám. Tiết trời bắt đầu se lạnh. Bữa sáng vào ngày Chủ nhật đã từng là khoảng thời gian quan trọng nhất đối với hai người.

Họ vẫn còn cả ngày được ở bên nhau, nhưng chưa biết làm gì để lấp đầy khoảng thời gian trống ấy. Giống như cuộc đời còn ở phía trước của họ. Bữa sáng do chính tay Mizuno nấu lúc nào cũng ngon, và khoảng thời gian đó lúc nào cũng thật hạnh phúc.

Nhìn Mizuno cầm dao cắt đôi miếng bánh mì, kẹp trứng rồi đưa nó vào miệng, bất giác anh có một dự cảm không lành. Phải chăng đây là bữa sáng cuối cùng của hai người. Không có lí do nào cả nhưng linh tính mách bảo anh như vậy. Tất nhiên, anh không hề mong muốn điều đó xảy ra, bởi vì anh còn muốn được ngồi ăn cùng Mizuno Chủ nhật tuần sau, tuần sau nữa…

Nhưng thực tế, đó quả là bữa sáng cuối cùng của anh và cô.

Lúc anh quyết định nộp đơn thôi việc thì chỉ còn đúng ba tháng nữa là hoàn thành dự án đang làm dở.

Phải, khi nộp đơn, anh mới nhận ra mình đã suy nghĩ nghiêm túc về việc này từ trước đấy rất lâu. Anh nói với trưởng nhóm mình sẽ chịu trách nhiệm hoàn thành dự án, sau đó mất một tháng để bàn giao công việc cho người mới và nếu có thể tháng Hai năm sau anh sẽ nghỉ hẳn. Trưởng nhóm tỏ ra đồng cảm, khuyên anh nên bàn bạc thêm với trưởng bộ phận.

Trưởng bộ phận biết anh có ý định thôi việc đã ra sức khuyên ngăn. Rằng nếu anh có gì bất mãn với chế độ đãi ngộ của công ty, anh ta có thể xem xét. Nào là đã đến được vị trí này sao còn nghĩ đến chuyện thôi việc. Nào là, bây giờ đúng là thời điểm khó khăn nhất của dự án nhưng một khi đã hoàn thành, anh sẽ được thăng chức, công việc mới sẽ thú vị hơn nhiều vân vân và vân vân…

Có thể đúng là như thế. Nhưng đây là cuộc đời của tôi, do tôi quyết định. Anh chỉ nghĩ trong đầu, không nói được thành lời.

Anh trình bày rằng mình không có gì bất mãn cả, công việc cũng không đến nỗi vất vả lắm. Tất cả những lời anh nói không phải bịa đặt. Chỉ có điều, anh muốn nghỉ việc. Dù anh có nói gì, trưởng bộ phận cũng không dễ dàng chấp nhận. Anh thôi không trình bày nữa. Bản thân anh cũng không thể lí giải tại sao mình quyết định như thế.

©DTV

Dù sao, anh cũng sẽ nghỉ việc vào cuối tháng Giêng sang năm.

Càng vào thu, tiết trời càng se lạnh. Anh cũng tất bật hơn với dự án cuối cùng này. Công việc thậm chí còn bận hơn trước kia gấp nhiều lần, anh gần như không có ngày nghỉ. Thời gian có mặt ở nhà cũng không nhiều và chủ yếu là để ngủ. Trạng thái thường xuyên thiếu ngủ làm cơ thể anh luôn nặng nề, người thì nóng ran như có lửa đốt, mỗi sáng dậy đi làm anh còn có cảm giác say tàu. Nhưng đó là cuộc sống mà anh không phải lo nghĩ về bất cứ chuyện gì, anh thấy lòng mình thanh thản lạ kì.

Anh cứ nghĩ mình nộp đơn thôi việc thì mọi người sẽ càng lạnh nhạt, xa cách với mình hơn nhưng hóa ra ngược lại. Trưởng nhóm không được khéo léo trong chuyện bày tỏ tình cảm nhưng vẫn có ý cảm ơn vì anh đã hợp tác, trưởng bộ phận còn lo công việc mới của anh và sẵn sàng viết thư tiến cử

bất cứ lúc nào anh yêu cầu. Nhưng anh muốn nghỉ ngơi thêm một thời gian nữa nên khéo léo từ chối.

Cơn bão đi qua, gửi lại chút không khí lạnh cho vùng Kanto, anh thay bộ vest hằng ngày bằng quần áo mùa đông. Chiếc áo khoác vẫn còn nguyên mùi băng phiến vì mới lôi từ trong tủ ra. Có hôm, anh quàng thêm chiếc khăn len Mizuno tặng, một mình chống chọi với giá lạnh. Anh không trò chuyện với bất kì ai, điều đó cũng không làm anh thấy đau lòng nữa.

Hai người thỉnh thoảng vẫn liên lạc qua điện thoại, tuần một đôi lần. Khoảng cách tin nhắn và chờ đợi tin hồi âm cũng thưa dần. Có lẽ vì công việc của cô cũng khá bận. Đúng hơn, cả hai đều bận. Và đến lúc nhận ra, thì đã ba tháng anh chưa gặp Mizuno, kể từ buổi sáng cuối cùng hai người ngồi ăn cùng nhau.

Sau một ngày dài chỉ biết đến công việc, anh bắt chuyến tàu cuối của tuyến Chuo để về nhà. Mỗi lần đặt mình xuống ghế ngồi, anh lại hít một hơi sâu, thật sâu.

Chuyến tàu lúc nửa đêm thưa vắng khách, nhưng không khí đặc quánh mùi rượu và dư vị mỏi mệt. Anh lắng nghe tiếng tàu chạy rầm rập trong đêm và ngắm nhìn ánh đèn phát ra từ những tòa cao ốc phía bên kia khu phố Nakako. Bất giác, anh cảm thấy hình như có ai đang dõi theo mình từ trên cao. Những tia sáng mong manh đổ dài trên mặt đất, hướng về những tòa cao ốc khổng lồ lô nhô như bia mộ. Khung cảnh ấy hiện lên rõ ràng trong tâm trí anh.

Gió thổi mỗi lúc một mạnh hơn, đèn thành phố sáng nhấp nháy như những vì sao giữa trời đêm. Anh ngỡ mình đang di chuyển rất chậm trên mặt đất được thắp sáng bởi hàng vạn ngôi sao và được đắm mình giữa những tia sáng mờ ảo đó.

Tàu đến ga Shinjuku. Anh rời ghế ngồi nhưng vẫn phải ngoái lại nhìn chiếc ghế trống mình vừa đứng lên. Bởi anh không sao xua tan được cái cảm giác rằng chiếc ghế vẫn hằn in dáng vẻ mỏi mệt, nặng nề của mình.

Tại sao đến giờ anh vẫn không quen được với khung cảnh ở Tokyo? Những chiếc ghế băng dài trong nhà ga, dãy máy bán vé tự động và cả

những khu phố mua sắm với dòng người tấp nập.

Một ngày tháng Mười hai, dự án kết thúc sau gần hai năm.

Hóa ra việc kết thúc một cái gì đó cũng không mang lại nhiều cảm xúc đặc biệt cho anh. Chỉ là ngày hôm nay còn mệt hơn ngày hôm qua. Nhân giờ giải lao ngắn ngủi, anh uống một lon cà phê rồi bắt tay vào thu dọn đồ đạc chuẩn bị nghỉ việc. Hôm đó, anh cũng về nhà trên chuyến tàu cuối ngày.

Anh xuống ga Shinjuku, ra khỏi quầy soát vé để tìm chỗ đậu taxi gần cửa Tây. Nhìn dòng người đứng chờ ở đó, anh mới nhận ra hôm nay là tối thứ Sáu. Lại còn là đêm Giáng sinh. Giai điệu *Jingle Bell* văng vẳng bên tai, lẫn vào dòng người trong ga. Không chờ được taxi, anh quyết định đi bộ về nhà. Đi hết con đường dẫn ra Tây Shinjuku là đến khu toàn nhà cao tầng. Nơi này về đêm lúc nào cũng yên tĩnh. Anh đi men dưới chân những tòa nhà. Mỗi lần phải đi bộ từ Shinjuku về, anh đều đi theo lộ trình này. Chiếc điện thoại trong túi rung lên. Anh dừng lại, hít một hơi thật sâu rồi rút điện thoại lên.

Mizuno gọi.

Anh không bắt máy. Tại sao? Vì không muốn trả lời. Một lần nữa anh thấy nhói đau. Nhưng anh không hiểu điều gì khiến mình đau đớn? Thẫn thờ, anh cứ đứng đó nhìn đăm đăm vào màn hình điện thoại với tên người gọi Mizuno Risa. Điện thoại rung lên mấy lần rồi bỗng nhiên im bặt, như vừa bị rút hết toàn bộ sức lực.

Bỗng dưng anh thấy có cái gì thiêu đốt trong lồng ngực. Anh ngửa mặt lên nhìn trời. Những mảng tường lớn đen thẫm, che khuất nửa tầm nhìn, cảm tưởng như chúng vừa hướng về phía bầu trời là bị hút luôn vào đó. Trời đêm thành phố không sao, chỉ le lói ánh điện phát ra từ những ô cửa sổ cao ốc và đèn hiệu đỏ nhấp nháy của chiếc phi cơ bay lượn trên không, như đang hít thở phập phồng.

Và vô số bụi trắng đang lả tả rơi xuống, rất chậm và khẽ.

Tuyết!

Chỉ cần một lời thôi. Anh nghĩ.

Chỉ một lời thôi, mà anh cồn cào khao khát. Mình chỉ mỏng mỏi được nghe mỗi một lời ấy, sao chẳng ai nói với mình. Anh biết cái mơ ước nhỏ nhoi này là ích kỉ, nhưng anh chưa bao giờ thôi nghĩ về nó. Lâu lắm mới được nhìn tuyết rơi, anh có cảm tưởng cánh cửa vẫn nằm sâu trong trái tim mình vừa được mở ra. Anh hiểu hơn ai hết, đó là điều anh vẫn khao khát lâu nay.

Là câu cô bé đã nói với cậu bé năm ấy.

"Takaki à, tớ tin mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi."

5

Trong lúc xếp dọn đồ đạc để chuẩn bị chuyển nhà, Shinohara Akari tìm thấy lá thư xưa cũ. Nó nằm im lìm dưới đáy thùng các tông cất sâu trong hộc tủ. Trên mặt băng dính dán ở nắp thùng có ghi dòng chữ "Những kỉ vật xưa" (tất nhiên, nhìn chữ cô biết chắc đây là bút tích của mình nhiều năm về trước). Nổi cơn tò mò, cô mở nắp. Toàn những vật linh tinh cô đã lưu giữ từ thời tiểu học đến cấp III. Lưu bút, sách hướng dẫn du lịch ngoại khóa, mấy cuốn tạp chí cho học sinh tiểu học, một chiếc băng cát xét cô không nhớ đã thu gì bên trong, chiếc cặp đỏ phai màu và chiếc cặp da cô đã dùng suốt thời cấp III.

Trong lúc nâng niu trên tay từng món đồ đầy kỉ niệm, cô bất chợt linh cảm mình sẽ tìm được lá thư gửi "người ấy". Khi bới ra nó dưới đáy thùng các tông, trong một hộp bánh quy cũ, cô trầm ngâm hồi tưởng. Phải rồi, vào tối hôm tổ chức lễ tốt nghiệp cấp III, cô đã bỏ lá thư vào chiếc hộp này. Cô từng mang nó theo mình suốt một thời gian dài, nhưng chưa một lần đủ can đảm lấy ra khỏi cặp sách. Tối hôm đó, nhân dịp tốt nghiệp, cô quyết định cất lá thư vào hộp, như một cách đóng gói nỗi lòng.

Mở nắp hộp, cô tìm thấy lá thư kẹp giữa cuốn sổ tay mỏng dùng thời cấp II. Lá thư tình đầu tiên trong đời. Cô đã định trao lá thư cho cậu ấy vào lần hẹn hò đầu tiên của hai người.

Mới đó đã mười lăm năm trôi qua.

Hôm ấy, tuyết rơi âm thầm, cô nhớ lại. Là hôm mình vừa bước sang tuổi mười ba, đứng ở sân ga chờ người con trai mình thích. Cậu ấy phải băng qua một quãng đường rất xa để đến gặp mình, mất khoảng ba tiếng đi tàu và phải đổi tàu đến mấy lần. Nhưng tàu đến trễ vì tuyết rơi khá dày, và rốt cuộc cậu ấy đến muộn hơn giờ hẹn bốn tiếng đồng hồ. Trong thời gian chờ đợi, mình ngồi bên lò sưởi ở phòng chờ bằng gỗ của nhà ga và viết lá thư này.

Cầm lá thư trên tay, trạng thái bất an và cô đơn thuở nào như sống lại quanh cô. Nỗi nhớ niềm yêu dành cho cậu ấy chợt ập về vẹn nguyên, tưởng chừng giữa họ chưa từng có mười lăm năm ngăn cách. Cảm xúc mạnh mẽ và tươi mới ngập tràn tâm khảm, làm cô phải bàng hoàng trước vẻ chói chang của những hình ảnh xa xưa.

Hẳn là mình yêu cậu ấy nhiều lắm, bằng thứ tình cảm trong sáng, thuần khiết nhất. Cuộc hẹn đầu tiên, nụ hôn đầu tiên đó. Dường như cả thế giới quanh mình đã thay đổi sau nụ hôn. Có lẽ cũng vì thế, mình đã không thể trao lá thư này cho cậu ấy.

Mọi chuyện như vừa mới xảy ra ngày hôm qua, bởi cô vẫn còn nhớ như in trong đầu từng chi tiết nhỏ. Chỉ có duy nhất một thứ thay đổi, nhắc nhở rằng mười lăm năm quả thật đã qua, đó là chiếc nhẫn mặt đá quý cô đeo trên ngón áp út bàn tay trái.

Tối hôm đó, cô mơ thấy mình quay lại khoảnh khắc xưa. Một đêm yên ả, cô bé và cậu bé mười ba tuổi đứng dưới gốc anh đào cổ thụ, ngẩng mặt ngắm tuyết lả tả rơi.

Ngày hôm sau, tuyết đổ lất phất trên ga Iwafune. Mây mỏng lững lờ, phơi những mảng xanh trong của da trời qua các khoảng trôi đứt quãng, cảm giác như tuyết sẽ ngừng rơi để nhường chỗ cho cơn mưa. Nhưng quả thật, lâu lắm rồi mới có tuyết rơi vào tháng Mười hai. Còn bão tuyết như hồi đó thì mấy năm gần đây chưa thấy xuất hiện thêm lần nào.

“Sao không ở lại chơi đến Tết?” Mẹ nói thế nhưng cô đáp, “Còn nhiều thứ phải chuẩn bị lắm ạ.”

“Đúng rồi. Về còn trổ tài nấu nướng cho con rể của ba chứ,” ba cô trêu. Cô thầm nghĩ, ba mẹ mình cũng có tuổi rồi. Nhưng việc đó là đương nhiên thôi. Hai người sắp về hưu và cô cũng đến tuổi lập gia đình.

Ba người đứng trên sân ga, chờ tàu đi Koyama. Có lẽ vì đây là lần đầu kể từ ngày chuyển đến vùng này họ đứng đợi tàu cùng nhau, cảm giác cứ là lạ.

Cô nhớ như in ngày cô và mẹ từ Tokyo về đây, qua mấy lần đổi tàu, trong lòng vừa buồn vừa lo. Ba đã đến từ trước và chờ hai mẹ con ở sân ga. Iwafune là quê nội của ba nên hồi bé Akari cũng ghé qua mấy lần rồi. Một nơi chẳng có gì đặc sắc nhưng êm ả yên bình. Tất nhiên sống hẳn ở đây lại là chuyện khác. Cô bé sinh ra ở Uchinomiya, lớn lên ở Shizuoka và trải qua mấy năm học cấp I ở Tokyo nên cảnh tượng ga Iwafune hôm đó chỉ làm cô thấy buồn tủi. Nơi này không dành cho mình. Nỗi nhớ Tokyo cồn cào làm cô suýt bật khóc.

“Có việc gì, phải điện ngay cho mẹ.” Là câu mẹ dặn đi dặn lại từ tối qua đến giờ. Bỗng dưng cô thấy ba mẹ và cả thị trấn nhỏ bé này đều trở nên thân thương quá đỗi.

Cô chỉ khẽ cười và nói, “Mẹ đừng lo. Tháng sau làm lễ cưới, cả nhà mình lại được đoàn tụ. Ba mẹ về đi kẻo lạnh.”

Akari vừa dứt lời thì tiếng còi tàu trên tuyến Ryomo từ xa vọng lại.

Đang đầu giờ chiều nên tuyến Ryomo gần như không có khách. Toa tàu cô đang ngồi chỉ có một mình cô. Không thể tập trung vào cuốn sách đang đọc dở, cô áp má lên cửa kính nhìn ra bên ngoài.

Cánh đồng sau vụ gặt trải rộng mênh mông trước mặt. Cô tưởng tượng cánh đồng ấy bị lấp đầy bởi tuyết. Lúc đêm hôm. Chỉ còn lưa thưa vài ngọn đèn khuya, sương đọng bên ngoài che mờ ô cửa kính.

Khung cảnh đó chắc hẳn buồn bã, cô đơn lắm. Cô thầm nghĩ. Bụng đói meo, cảm giác tội lỗi khi bắt ai đó phải chờ đợi mình, người thì mắc kẹt trên con tàu đang bất động, cậu ấy nhìn thấy gì bên ngoài kia?

Phải chăng…

Phải chăng, cậu ấy mong mình cứ về nhà. Bởi cậu ấy là người sống rất tình cảm. Nhưng dù mất bao lâu mình cũng sẽ chờ bằng được, không sao cả. Mình nhớ cậu ấy đến phát điên. Thậm chí không hề nghĩ tới khả năng cậu ấy sẽ không đến. Ước gì ngày hôm đó cậu ấy nghe được tiếng gọi của mình sau tấm kính ngăn chia cách hai người. Ước gì cậu ấy có thể nghe được, mình sẽ nói "Không sao cả! Bởi vì người yêu cậu sẽ mãi mãi chờ cậu nơi đây."

Bởi vì cô biết chắc cậu sẽ đến. Thư giãn đi và nghĩ đến khoảng thời gian hạnh phúc khi hai người ở bên nhau. Có thể đây sẽ là lần gặp mặt sau cuối, nên hãy biết trân trọng những phút giây quý giá như thế này và mãi mãi khắc ghi nó trong trái tim mình nhé.

Nghĩ đến đó, cô bất giác mỉm cười. Mình làm sao thế này, từ hôm qua đến giờ, trong đầu tràn ngập hình ảnh của "cậu ấy".

Cũng chỉ tại lá thư cũ cô vừa tìm thấy. Thật không phải bởi sắp về nhà chồng mà trong lòng còn vấn vương người đàn ông khác. Nhưng chồng sắp cưới của cô chẳng xét nét đâu. Nhân dịp anh chuyển công tác từ Takasaki về Tokyo, hai người quyết định làm đám cưới. Không phải mọi điều ở anh đều làm mình hài lòng, nhưng mình yêu anh. Cũng giống tình cảm mình dành cho anh, cảm xúc với "cậu ấy" đã trở thành một phần rất quan trọng của cuộc đời mình. Một phần của trái tim, không thể tách rời, như thức ăn nước uống mình hấp thụ hằng ngày.

"Takaki à, cầu chúc cậu mạnh khỏe và yên vui." Akari ngắm nhìn khung cảnh đang trôi qua trước mắt và cầu nguyện.

6

Nếu chỉ tồn tại để ngày qua ngày, nỗi buồn sẽ càng thêm chất chứa.

Toono Takaki bật công tắc, nhìn quanh căn phòng sáng trưng dưới ánh đèn nê ông. Phải, anh nghĩ, cũng như bụi lặng lẽ giăng, nỗi buồn đã phủ kín nơi đây, chẳng rõ tự bao giờ.

Ví như bồn rửa mặt chỉ còn trơ trọi một chiếc bàn chải. Ví như vải trải giường phơi khô chẳng để chờ ai nữa. Ví như số máy đã thôi xuất hiện trong nhật kí cuộc gọi…

Cuộc sống của anh vẫn tiếp diễn bằng những chuyến tàu cuối ngày, về đến nhà tháo cravat, treo bộ vest vừa cởi lên mắc áo, rồi bắt đầu nghiền ngẫm vấn đề này.

Nếu nói chuyện tâm trạng, có lẽ Mizuno còn đau khổ hơn anh bội phần. Anh mở tủ lấy lon bia, hớp một ngụm và suy nghĩ. Bởi số lần cô đến căn phòng này còn ít hơn số lần anh ghé nhà cô ở Nishikokubunji. Anh thực sự lấy làm tiếc. Anh không định làm cô tổn thương nhiều đến thế. Những giọt bia lạnh ngắt từ từ đi xuống dạ dày, như muốn lôi tuột chút hơi ấm còn lại khỏi cơ thể đã sắp đóng băng vì hành trình giá rét bên ngoài của anh.

Cuối tháng Giêng.

Ngày làm việc cuối cùng, anh mặc áo khoác và đến công ty như mọi khi. Anh tiến về góc làm việc quen thuộc của mình suốt năm năm qua, bật máy, trong lúc chờ hệ điều hành khởi động, anh nhấm nháp cà phê và xem lại lịch làm việc ngày hôm nay. Anh đã bàn giao xong công việc nhưng vẫn nhận hỗ trợ các nhóm khác trong khả năng có thể. Thật buồn cười là nhờ thế, anh có thêm một số người có thể gọi là bạn trong công ty. Họ đều quyến luyến vì anh từ giã, và định tổ chức một bữa tiệc nhỏ chia tay nhưng anh khéo léo chối từ, “Cảm ơn tấm lòng của mọi người, nhưng hôm nay tôi muốn được làm việc như một ngày bình thường. Xin được hẹn mọi người vào một dịp khác.”

Chiều tối, trưởng nhóm cũ đến chỗ anh. Anh ta cúi mặt xuống và nói, “Xin lỗi, tôi có chỗ không phải với cậu.”

Anh bất ngờ quá, chỉ kịp đáp, “Không có gì đâu anh.”

Lần cuối hai người nói chuyện với nhau là cách đây một năm, sau đó trưởng nhóm bị thuyên chuyển sang nhóm khác.

Anh vừa gõ bàn phím vừa suy nghĩ. Hôm nay có lẽ là lần cuối mình ngồi ở đây. Một cảm xúc lạ lùng xâm chiếm hồn anh.

"Em vẫn còn yêu anh, nhiều lắm." Trong lá thư cuối cùng gửi anh, Mizuno đã viết thế. "Và em nghĩ em sẽ mãi yêu anh, không thay đổi. Đối với em, Takaki vẫn là người đàn ông tuyệt vời, rất đỗi dịu dàng và đáng ngưỡng mộ."

"Từ khi yêu anh, lần đầu tiên em biết trái tim mình hóa ra thật dễ dàng bị ai đó chinh phục và nắm giữ. Ba năm bên nhau, mỗi ngày em thấy mình yêu anh hơn. Em hạnh phúc và cũng có thể đau khổ vì từng lời anh nói, từng dòng tin nhắn anh gửi. Em hay ghen tuông vì những thứ nhỏ nhặt và làm anh đôi lúc thấy khó xử, đúng không? Em biết nói thế này là ích kỉ, nhưng hình như chính em cũng thấy mỏi mệt vì cách cư xử của mình."

"Cách đây nửa năm, em đã muốn thổ lộ nỗi lòng của mình với anh bằng cách này cách khác, nhưng mọi cố gắng đều không thành."

"Có thể anh sẽ mãi yêu em như anh vẫn nói. Nhưng cách thể hiện tình yêu giữa hai ta khác nhau. Sự khác biệt dù nhỏ nhưng cứ lớn dần, làm em thấy hơi buồn."

Ngày làm việc cuối cùng, anh cũng về nhà lúc nửa đêm. Buổi tối lạnh đến nỗi chẳng mấy chốc sương đọng ngoài cửa sổ tàu đã đóng thành băng. Anh đăm đăm nhìn những ánh đèn cao ốc, cảm thấy chưa sẵn sàng đi làm trở lại chừng nào chưa tìm được sự tự do thanh thản trong tâm hồn, ngay cả đầu óc cũng không biết nên tập trung vào điều gì bây giờ. Dạo gần đây anh không nhận thức được mọi sự đang diễn ra quanh mình nữa, anh mỉm cười cay đắng.

Ra khỏi nhà ga bằng lối đi bộ dưới tầng hầm quen thuộc, đến khu Tây Shinjuku. Khăn len và áo khoác trở nên vô dụng trước cái rét đến cắt da cắt thịt về đêm. Những tòa cao ốc tối om, cao lừng lững như một loài sinh vật

cổ đại khổng lồ đã tuyệt chủng từ xa xưa. Anh lặng lẽ bước đi giữa những sinh vật đó.

"Mình thật là người ích kỉ và ngu ngốc." Anh tự nhủ.

Mười năm qua, anh đã vô tình làm tổn thương biết bao nhiêu người. Dù có biện minh rằng không còn cách nào khác, nhưng đồng thời chính anh cũng không thôi làm tổn thương bản thân.

Tại sao mình không biết thông cảm cho người khác. Tại sao mình không thể nói những lời dịu dàng hơn. Cứ mỗi bước đi, nỗi ân hận tưởng đã ngủ quên lại trào lên trong lòng. Không làm cách nào để ngăn lại được.

"Em thấy hơi buồn." Mizuno nói là "hơi", nhưng làm gì có chuyện chỉ "hơi buồn".

"Tôi xin lỗi." Lời của anh trưởng nhóm.

"Lãng phí quá!" Cô bạn học làm cùng căng tin.

"Chúng ta không thể tiếp tục được nữa ư?" Cô gái ở lò luyện thi.

"Đừng tốt với tớ như thế." Đây là Sumida, và "Cảm ơn" là lời cuối cùng cô ấy nói với mình.

"Xin lỗi nhé." Tiếng thì thầm qua điện thoại.

Và sau đó.

"Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi." Nhắn nhủ của Akari.

Giọng nói của họ tưởng chừng đã bị chôn vùi dưới đáy biển xa xưa và tĩnh lặng, bất chợt nổi lên, khuấy đảo tâm trí anh. Và bên anh lúc này là hỗn độn của những hợp âm, tiếng gió hun hút quanh những tòa cao ốc, tiếng còi

xe của đủ loại phương tiện giao thông chạy trên đường và đâu đó tiếng lá cờ bay phần phật trong gió. Chúng vẫn thế, vọng lại từ nơi nào thẳm sâu trong lòng thành phố.

Và trên hết là tiếng nức nở - tiếng khóc của chính anh.

©DTV

Đây là lần đầu tiên anh khóc, kể từ cái đêm trên nhà ga cũ cách đây mười lăm năm. Nước mắt cứ tuôn đầy khóe mi không sao ngăn lại được. Tưởng như khối băng khổng lồ trong cơ thể anh đang tan ra, thành những dòng nước mắt. Anh khóc mãi, khóc mãi bởi anh không biết phải làm gì hơn vào lúc này.

Mình đáng bị bỏ lại đơn độc thế này lắm. Tại sao mình không thể đem lại hạnh phúc cho ai hết, dù chỉ một chút, dù chỉ một người?

Anh ngước mắt nhìn tòa nhà cao hơn hai trăm mét, tít trên cao có ánh đèn nhấp nháy đỏ, nhưng thế cũng không đủ để cứu rỗi anh lúc này.

7

Đêm hôm đó, cô mở phong bì vừa tìm thấy để đọc lại. Cô rút thư ra, màu mực còn mới như vừa viết hôm qua, nét chữ cũng chưa hề thay đổi nếu so với bây giờ.

Mới lướt qua mấy dòng đầu, cô đã nhẹ nhàng cho trở vào phong bì. Bây giờ vẫn còn quá sớm, đợi nhiều tuổi hơn một chút mình sẽ đọc lại nó.

Từ giờ cho đến lúc đó, mình phải giữ gìn lá thư thật cẩn thận.

“Takaki thân mến,

Cậu khỏe không?

Lúc hẹn gặp nhau, tớ không nghĩ hôm nay tuyết sẽ rơi dày như thế này. Xem chừng tàu đến trễ rồi, nên tớ quyết định viết thư cho cậu trong thời gian chờ đợi.

Vì trước mặt có lò sưởi nên ở đây ấm lắm. Trong cặp tớ lại có sẵn tập giấy viết thư để tiện viết bất cứ lúc nào. Tớ định lát nữa sẽ trao tận tay Takaki lá thư này. Nếu cậu đến quá sớm tớ sẽ không viết kịp mất. Nên cứ đến từ từ thôi nhé, đừng vội!

Lâu lắm chúng mình mới được gặp nhau đấy nhỉ. Mười một tháng rồi còn gì. Thực ra tớ run lắm. Thậm chí tớ còn nghĩ, gặp mà không nhận ra nhau thì tớ phải làm sao? Nhưng mình hẹn ở ga này, bé xíu. Làm sao có chuyện không nhận ra nhau được. Tớ có hình dung Takaki trong bộ đồng phục và cả bộ đồ cầu thủ, tự dưng có cảm giác cậu đã thành người khác.

Tớ phải viết gì tiếp theo nhỉ?

À, đúng rồi. Đầu tiên tớ muốn cảm ơn cậu. Tớ ân hận mãi vì chưa nói được với cậu. Lúc chuyển đến Tokyo, may mà có cậu. Tớ rất vui sướng vì được làm bạn với cậu. Không có Takaki, trường học với tớ là một nơi kinh khủng.

Thế nên, tớ không muốn phải chuyển trường và rời xa cậu. Tớ muốn học cấp II, cấp III, và học đại học cùng Takaki. Đó mãi là niềm mơ ước của tớ. Giờ tớ đã quen trường quen lớp mới (nên đừng lo cho tớ nhé) nhưng ngày nào tớ cũng ước, 'Giá mà Takaki ở đây, sẽ vui biết chừng nào?'

Vậy mà Takaki sắp chuyển đến một nơi xa ơi là xa. Tớ buồn lắm, Tokyo và Tochigi cũng không phải gần nhưng tớ luôn nghĩ dù sao mình và Takaki vẫn có thể gặp nhau, vì chỉ cần lên tàu là gặp được. Nhưng lần này ở tận mạn kia của Kyushu, xa quá.

Từ giờ tớ sẽ phải quen với việc làm mọi thứ một mình. Tớ không tự tin lắm đâu nhưng tớ sẽ cố gắng. Takaki cũng thế nhé. Mình cùng cố gắng nào!

Và còn một điều tớ phải nói với cậu. Tớ muốn nói khi gặp cậu nhưng tớ sợ khi đó mình không nói được nên tớ viết ra đây.

Takaki à, tớ yêu cậu. Tớ không nhớ tớ yêu cậu từ khi nào. Tình cảm cứ đến, thật tự nhiên. Ngay từ lần gặp đầu tiên, tớ đã nghĩ Takaki là người con trai thật mạnh mẽ nhưng cũng rất đỗi dịu dàng. Và cậu lại luôn ở bên, bảo vệ tớ.

Takaki à, cậu sẽ ổn thôi. Dù có bất cứ chuyện gì xảy ra, cậu cũng sẽ vượt qua và trở thành một người tuyệt vời. Và Takaki, dù có đi đến tận chân trời góc bể nào, tớ cũng sẽ mãi yêu cậu.

Cậu hãy nhớ điều đó nhé."

Đêm hôm đó, anh nằm mơ.

Anh đã viết lá thư trong căn phòng ở Setagaya lúc dọn đồ để chuyển nhà. Anh muốn trao lá thư cho người con gái anh yêu trong lần hẹn hò đầu tiên của hai người. Nhưng lá thư bị gió cuốn đi và anh không thể trao nó cho cô bé. Trong mơ anh biết rõ điều đó.

Nhưng anh vẫn phải viết thư, cho dù không ai đọc được. Anh chỉ biết duy nhất một điều, mình phải viết lá thư này.

Anh giở trang giấy và viết thêm vào trang cuối.

"Tớ không thực sự hiểu, 'trưởng thành' rốt cuộc có ý nghĩa thế nào? Nhưng tớ muốn trở thành người mà sau này dù có tình cờ gặp lại Akari ở đâu đó, tớ cũng đối diện bằng sự đường hoàng và tự hào. Tớ muốn hứa với Akari một điều.

Rằng tớ sẽ mãi yêu cậu, Akari.

Giữ gìn sức khỏe nhé.

Tạm biệt cậu."

8

Tháng Tư, đường phố Tokyo điểm xuyết sắc anh đào rạng rỡ.

Làm việc đến gần sáng mới ngủ nên lúc anh tỉnh dậy trời đã xế trưa. Anh kéo rèm để ánh sáng tràn vào phòng. Sương tan và nắng vàng như rót mật trên những ô cửa kính sáng choang của mấy tòa cao ốc xung quanh. Sắc hồng của hoa anh đào lấp ló trong khu dân cư. Tokyo quả là nhiều hoa anh đào.

Anh nghỉ việc được ba tháng và bắt đầu công việc mới cách đây một tuần. Nhờ lời giới thiệu của công ty cũ, anh nhận làm trọn gói một số hạng mục tỉ mỉ từ thiết kế đến lập trình. Anh không biết liệu mình có đeo đuổi nghề lập trình tự do này hay không, nhưng ít nhất giờ đây anh đã muốn được làm việc. Và lâu lắm rồi anh mới lập trình, hóa ra nó vẫn còn sức hút đối với anh. Cảm giác mười đầu ngón tay chạm lên bàn phím thực sự dễ chịu.

Bữa sáng đơn giản gồm bánh mì phết bơ mỏng ăn kèm cà phê pha một lượng sữa vừa đủ. Rửa bát xong, anh quyết định cho phép mình nghỉ một ngày sau chuỗi ngày vùi đầu vào công việc.

Anh mặc áo khoác nhẹ và đi ra phố. Trước hết anh muốn đi dạo, chưa cần biết là đi đâu. Một ngày đẹp trời, gió mơn man lùa trong tóc, không khí vẫn phảng phất mùi của ban trưa vừa qua.

Từ lúc nghỉ việc, anh mới bắt đầu cảm nhận được mùi vị của từng thời điểm khác nhau trong ngày trên đường phố, điều mà những năm qua anh gần như lãng quên. Sáng sớm có vị trong lành khỏe khoắn, chiều muộn có vị êm đềm bao dung, trời sao có vị của những vì tinh tú và những ngày âm u có vị của mây. Tổng hòa của con người, phố xá và tự nhiên cũng có mùi vị đặc trưng, rất riêng. Vậy mà mình đã quên gần hết rồi sao?

Anh thả bộ trên con đường dài hẹp, lối vào khu dân cư. Cổ họng khát khô nên anh tìm máy bán hàng tự động, mua cho mình một lon cà phê. Anh ghé vào một công viên gần đó, vừa uống cà phê vừa bình thản ngắm nhìn lũ trẻ tan học tràn ra khỏi cổng trường, và từng đoàn xe hơi nối đuôi nhau chạy qua cầu.

Ở bên kia khu dân cư là những tòa cao ốc của Shinjuku. Phía sau chúng là khoảng trời bao la, nhẹ và trong như được màu xanh gột rửa, lơ lửng vài cụm mây trắng trôi ngang qua.

Anh băng qua đường ray. Một cây anh đào lớn đứng cạnh thanh chắn đường ray, vô số những cánh hoa rơi xuống, phủ trắng con đường rải nhựa. Anh nhìn những cánh hoa đang chấp chới trên không và sực nghĩ ra…

Năm centimet trên giây.

Tiếng chuông vang lên, báo hiệu tàu sắp chạy qua, mang theo dư âm của hoài niệm, làm khuấy động không gian mùa xuân.

Một cô gái đi ngược chiều anh. Đôi xăng đan trắng của cô gái lách cách trên mặt sàn bê tông, nhưng âm thanh lanh lảnh ấy mau chóng chìm lấp trong tiếng chuông hiệu leng keng. Đúng lúc hai người đi lướt qua nhau, anh chợt thấy tim mình lóe sáng.

Hai người tiếp tục đi về hai hướng ngược chiều nhau. Nếu anh ngoái lại thì cô ấy cũng làm như vậy. Dù không có căn cứ gì, anh vẫn tin tưởng mãnh liệt vào điều đó.

Băng qua đường ray xong, anh từ từ quay lại nhìn cô. Cô cũng từ từ quay người lại. Mắt họ giao nhau.

Trái tim và kí ức trỗi lên cồn cào trong anh. Đúng khoảnh khắc đó, đoàn tàu chạy vụt qua, cắt đứt tầm nhìn của hai người.

Liệu cô ấy còn đứng đó, sau khi đoàn tàu chạy qua không?

Anh tự hỏi.

Nhưng điều đó không còn quan trọng với anh. Nếu đúng là "cô ấy", chỉ

có thể thôi cũng đủ làm nên một phép màu.

Và khi đoàn tàu chạy qua, anh sẽ tiến bước, không còn do dự.

Lời tác giả

Cuốn tiểu thuyết *Năm centimet trên giây* được viết dựa trên anime cùng tên do tôi đạo diễn. Điều đó có nghĩa tôi cũng chính là người "tiểu thuyết hóa" bộ phim hoạt hình của mình, nhưng các bạn chưa xem phim có thể coi đây là một cuốn sách độc lập và hãy thưởng thức cuốn sách một cách trọn vẹn nhất. Thực ra, giữa phim và sách vừa có mối quan hệ bổ trợ, tương tác lẫn nhau, vừa có ý đồ nghệ thuật khác nhau nên các bạn xem phim xong rồi đọc sách hoặc làm ngược lại, đọc sách xong xem phim, có lẽ sẽ có thêm những trải nghiệm thú vị.

Bộ phim *Năm centimet trên giây* được công chiếu ở rạp Cinemarise Shibuya vào tháng Ba năm 2007. Tôi bắt tay viết cuốn tiểu thuyết gần như cùng thời điểm. Trong vòng bốn tháng, tôi vừa tham gia hoạt động quảng bá cho bộ phim ở nhiều thành phố khác nhau trên khắp nước Nhật, vừa viết sách trong căn phòng nhỏ của mình. Bản thảo đầu tiên được đăng nhiều kỳ trên nguyệt san *Da Vinci*. Đó là khoảng thời gian tràn trề hạnh phúc đối với tôi. Những lời động viên quý báu từ khán giả cũng như độc giả là động lực để tôi tiếp tục sáng tác.

Hình ảnh và ngôn ngữ có cách biểu đạt rất riêng. Hình ảnh (và âm thanh) giúp ta cảm thụ nhanh hơn, trực quan hơn nhưng ngôn ngữ mang lại cho ta những xúc cảm mà hình ảnh không biểu đạt được. Viết sách đã giúp tôi có được những trải nghiệm quý báu đó. Và từ bây giờ, tôi nghĩ mình sẽ tiếp tục sáng tạo vừa bằng ngôn ngữ điện ảnh, vừa bằng ngôn ngữ văn chương để bổ khuyết cho nhau và làm nên những tác phẩm hoàn thiện hơn.

Cảm ơn các bạn độc giả đã đồng hành cùng cuốn sách.

8.2007

Shinkai Makoto.

Nói lại những điều còn ở phía trước

Yoshida Daisuke

(Nhà văn, nhà phê bình văn học)

Tiểu thuyết *Năm centimet trên giây* do chính Shinkai Makoto chấp bút. Đồng nghĩa với việc Shinkai đã tự tay viết nên phiên bản tiểu thuyết cho tác phẩm anime mà mình vừa biên kịch vừa đạo diễn (công chiếu tháng Ba năm 2007). Về mặt cấu trúc, phiên bản tiểu thuyết không khác anime là mấy, đều là ba câu chuyện với ba ngôi kể khác nhau, nhưng tác giả đã khéo léo tái hiện chúng bằng vẻ đẹp của ngôn ngữ văn chương.

Ở đây tôi muốn lưu ý những độc giả chưa xem phiên bản điện ảnh và lần đầu tiếp cận với tác phẩm. Chú ý bởi nó là "liều thuốc độc cực mạnh". Càng đọc càng thấm thía và cảm xúc dâng trào không sao ngăn lại được.

"Những ngón tay lật giở từng trang sách, lãng quên cả thời gian, không gian, đọc liền một mạch hết cuốn sách" là những lời phàn nàn đáng yêu và phù hợp nhất dành cho tác phẩm này. Trên thực tế, chắc hẳn ngón tay bạn đã ngừng lại cả trăm lần trên mỗi trang sách. Chỉ vì một cử động rất khẽ, một câu thoại, hay một xúc cảm bất chợt có thể sẽ đánh thức những điều tưởng chừng đã ngủ quên trong tâm trí bạn. Và rồi có lúc nó vượt quá giới hạn chịu đựng, bạn quyết định gập cuốn sách lại chỉ để tận hưởng chút ánh sáng từ ngọn đèn hay để xoa dịu vết thương trong lòng mình.

Khác với phim, một khi đã trình chiếu, bạn sẽ cuốn theo dòng chảy của mạch phim từ đầu đến cuối. Với tiểu thuyết, độc giả có thể dùng lí trí để đuổi bắt những con chữ và khi những ngón tay chưa lật sang trang tiếp theo, thời gian sẽ ngừng lại ở đó. Bạn không thể xem một bộ phim thời lượng sáu mươi ba phút trong vòng sáu tiếng đồng hồ được, nhưng bạn có thể làm điều đó với một cuốn sách. Chính vì vậy, đừng nóng vội. Hãy nghiền ngẫm thật kĩ, từng câu, từng chữ, từng dòng. Giống như khi bạn làm món trứng

tráng, muốn ngon bạn phải đánh trứng thật bông, cho những hạt không khí li ti có thể lọt vào trong đó. Hãy làm thế khi đọc sách, để hiện thực ngấm vào trang sách. Nó sẽ biến thành một cuốn album ghi lại những khoảnh khắc chỉ mình bạn hiểu và được lí giải theo cách riêng của bạn.

Với những bạn đã xem phim và chưa từng đọc phiên bản tiểu thuyết, chắc hẳn bạn sẽ gặp vô số những bất ngờ thú vị. Bạn sẽ thấy một câu chuyện cũ xuất hiện với diện mạo hoàn toàn khác, không phải bằng âm thanh hay hình ảnh mà chỉ bằng những câu chữ khiêm nhường và giản dị nhất. Bạn muốn hiểu hơn tâm tư, tình cảm của nhân vật chưa được chuyển tải một cách trọn vẹn qua anime, muốn đi vào từng ngõ ngách trong tâm hồn họ. Thì cuốn sách này là dành cho bạn.

Đây là cuốn sách viết về mối tình đầu và có một nhân vật xuyên suốt ba câu chuyện nhỏ: Toono Takaki.

Câu chuyện thứ nhất "Hoa anh đào" được kể lại theo thủ pháp hồi tưởng, người đàn ông trưởng thành trong "hiện tại" đang nhớ lại "cậu bé đó" (chính là mình) trong "quá khứ". Cậu gặp Shinohara Akari lần đầu tiên năm lớp Bốn và ngay lập tức phải lòng cô bé. "Này, trông cứ như tuyết rơi ấy nhỉ!" Akari nói thế khi nhìn những cánh hoa anh đào rơi với vận tốc năm centimet trên giây. Lúc đầu cậu cảm thấy chưa đồng cảm được với nhận xét của cô bé. Nhưng mùa đông năm lớp Bảy, khi nghe lại câu nói đó, cậu đáp "Có lẽ thế". Đó là kỉ niệm đẹp nhất của hai người.

Câu chuyện thứ hai "Phi hành gia" ghi lại những ngày tháng cấp III của Takaki khi cậu cùng gia đình chuyển đến sống ở Tanegashima, một hòn đảo nhỏ ở cực Nam nước Nhật. Trong câu chuyện này, người kể chuyện là Sumida Kanae, cô bạn cùng khóa và đem lòng yêu đơn phương Takaki suốt năm năm trời. "Lần đầu tiên trong đời tôi có khao khát được biết về một người nhiều đến vậy. Và gần như ngay lập tức tôi nhận ra, tôi đã yêu cậu ấy, định mệnh của tôi."

Cũng phải nói thêm, trong bài phỏng vấn giới thiệu về tác phẩm điện ảnh mới nhất của mình có tựa đề *Hành trình đến Agartha* (công chiếu tháng Năm năm 2011), đạo diễn Shinkai Makoto chia sẻ:

"Khi chuyển thể sang tiểu thuyết, sẽ không tránh được những thay đổi về sắc thái trong cách kể chuyện, nhưng luôn có một chủ đề chung, xuyên suốt

những tác phẩm của tôi, đó là 'sự mất mát', một cảm giác mà bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ gặp trong cuộc sống. Hai người dù có yêu nhau bao nhiêu thì cuối cùng, cái chết vẫn có thể chia lìa họ. Ai trong chúng ta rồi đến một lúc nào đó sẽ không còn được gặp người mà ta vẫn hằng gắn bó và yêu thương. Nhưng chúng ta, trước sau rồi cũng phải vượt qua cảm giác mất mát ấy bằng cách này hay cách khác. Và tôi nghĩ, tác phẩm của tôi, dù thay đổi về hình thức theo cách nào thì ẩn sâu trong đó vẫn là nhu cầu tìm kiếm giải pháp hầu vượt qua nỗi đau mất mát ấy."

©DTV

Trong *Tiếng gọi từ một ngôi sao xa* (2002) là hình ảnh Trái đất và Vũ trụ, trong *Nơi hẹn thề ngày xưa* (2004) là thế giới hiện thực và thế giới trong mơ, còn trong *Hành trình đến Agartha* là thế giới trên mặt đất và thế giới dưới lòng đất. Tác phẩm của Shinkai Makoto luôn xây dựng "mất mát" từ những yếu tố kì ảo, đưa vào những tình tiết hư cấu để chia cắt mối quan hệ của hai người. Còn với tác phẩm *Năm centimet trên giây* thì sao? Hoàn toàn không sử dụng yếu tố kì ảo, nhưng vẫn có cảm giác "mất mát". Mối tình đầu hoàn hảo, đẹp như trong mơ của Takaki và Akari. Tác giả đã đưa vào những gì để thay thế cho yếu tố kì ảo thường thấy?

Đó chính là hiện thực có phần nghiệt ngã, sự chia xa về khoảng cách địa lí làm tình cảm cũng bị chia cách, bởi người xưa có câu "xa mặt thì cách lòng". Cậu bé học lớp Bảy khắc ghi trong lòng mình hai chữ "mãi yêu" nhưng hai chữ ấy rồi cũng phai nhạt theo thời gian. Mối tình đầu trở thành hình mẫu lí tưởng cho những mối quan hệ, những cuộc tình tiếp theo, như một lời nguyền mãi không được hóa giải.

Trong câu chuyện thứ ba "Năm centimet trên giây", Takaki đã là một lập trình viên tự do ở thời điểm hiện tại. Theo phiên bản anime, câu chuyện này có thời lượng ngắn nhất nhưng ở phiên bản tiểu thuyết lại là dài nhất khi tác giả đi vào mô tả chi tiết những bước ngoặt trong cuộc đời Takaki và tình trạng hiện tại của anh. Anh có người yêu đầu tiên từ khi bước chân vào giảng đường đại học. Mối tình thứ hai là cô gái gặp ở trung tâm dạy thêm. Tốt nghiệp đi làm, anh gặp một cô gái và hai người yêu nhau được ba năm – cô gái tên Mizuno cũng xuất hiện trong phiên bản anime. Nhìn lại tất cả những gì đã qua trong cuộc đời mình, anh nhận ra mình luôn lặp lại thất bại từ mối tình đầu tiên. Mười lăm năm trôi qua, một lần nữa nước mắt lại rơi trên khóe mi và trái tim không ngừng thổn thức, "Mình đáng bị bỏ lại đơn độc thế này lắm. Tại sao mình không thể đem lại hạnh phúc cho ai hết, dù chỉ một chút, dù chỉ một người?"

Không đúng!!! Độc giả sẽ nghĩ thế.

Chỉ có điều anh không thể nghe được. Độc giả đọc phần tự thoại của Akari mười lăm năm sau và biết rằng những kí ức về "anh" sưởi ấm trái tim cô. Không chỉ có thế, cô gái ở Tanegashima đem lòng yêu đơn phương Takaki, dù có lúc cảm giác tuyệt vọng vì bị khước từ, cô vẫn một lòng yêu anh, "Dù có thế nào, tớ vẫn yêu cậu, Toono à." Và lần cuối hai người gặp nhau, cô đã nói, "Tớ sẽ mãi yêu cậu, Toono. Cảm ơn cậu rất nhiều!" Những lời nói đó không chất chứa oán hận, không phải để cố tỏ ra mạnh mẽ, mà là những lời chân thành từ tận đáy tim.

Điểm khác biệt lớn nhất với phiên bản anime chính là ở đây. Ban đầu là mối dây đồng cảm như bắt gặp câu chuyện của chính mình, sau đó là sự bất đồng với nhân vật chính, bởi độc giả có thể nhìn thấu đáo những gì diễn ra xung quanh Takaki bằng cái nhìn khách quan nhất. Tự nhiên trong lòng lại thì thầm câu nói, "Chắc chắn cậu sẽ ổn thôi."

Tôi muốn giới thiệu đến các bạn một cuốn sách, tựa đề là *Sống sót qua "cơn giông tố" và những bế tắc sau đó* (Kamioka Harue và Oshima Eiko, Nhà xuất bản Y học, phát hành năm 2010). Cuốn sách tập hợp báo cáo điều tra của nhóm tác giả về những cô gái từng nghiện rượu và phụ thuộc vào chất gây nghiện. Đây cũng là "cuộc chiến" mà chính tác giả là người từng trải qua.

Trong chương một "Tại sao chúng ta lại cô đơn?", họ có đề cập đến lý thuyết về "Bốn bước cai nghiện và phục hồi". Các chuyên gia tiến hành phỏng vấn một số bệnh nhân bao gồm những người vừa mới cai nghiện và cả những người đã cai được một thời gian khá dài. Nghiên cứu chỉ ra rằng trạng thái tâm lý và cụm từ khóa của họ thay đổi theo từng giai đoạn. Tôi sẽ giới thiệu dưới đây.

Giai đoạn một, "Mình cai nghiện được rồi, sẽ không sao" và cụm từ khóa là "Tất cả rồi sẽ ổn!" Bản thân họ không biết mức độ nghiêm trọng của vấn đề họ đang mắc phải, chỉ cần cai nghiện, vấn đề sẽ được giải quyết ổn thỏa nên tâm lý rất thoải mái.

Giai đoạn thứ hai là "Mình có thể cai nghiện được không?" và cụm từ

khóa là "Làm thế nào để hồi phục đây?" Giai đoạn này họ vẫn không biết mức độ nghiêm trọng của vấn đề, nhưng nhận ra rằng con đường để giải quyết những khó khăn còn vẫn rất dài nên bắt đầu cảm thấy bất an.

Giai đoạn ba là "Chắc mình sẽ cai nghiện thành công" và cụm từ khóa là "Có lẽ mình đang dần thay đổi theo chiều hướng tốt". Họ ý thức được việc mình đang và sẽ thay đổi, từng chút một.

Giai đoạn bốn "Hồi phục không phải là mục đích cuối cùng" và cụm từ khóa là "Hồi phục nghĩa là mình phải tiếp tục chiến đấu". Tác giả cũng từng bị nghiện, từng phải "trường kì kháng chiến" với cơn thèm thuốc dai dẳng của mình nên viết thế này, "Ban đầu tôi nghĩ phục hồi chính là mục đích cuối cùng của mình nhưng rồi tôi dần nhận ra không phải thế." Tổn thương vẫn còn đó. Không có đích đến nào cả. Mình sẽ còn tiếp tục chiến đấu, hết lần này đến lần khác.

Bài học này không chỉ dành riêng cho những phụ nữ từng bị nghiện, mà như tựa đề của cuốn sách, nó dành cho những người đã sống sót và trải nghiệm "sau cơn giông tố", nghĩa là đối với Toono Takaki nói riêng và những độc giả đồng cảm cùng anh nói chung đều có thể áp dụng bốn giai đoạn này.

Con người chỉ việc sống thôi cũng đã chịu nhiều tổn thương. Chỉ việc sống thôi đã chịu nhiều khổ đau và mất mát. Và những vết thương đó không phải một sớm một chiều có thể lành ngay được. Chính vì thế, chúng ta nên biết trân trọng hơn mỗi ngày được sống, tận hưởng những niềm vui dù nhỏ bé và để vết thương lòng mình được xoa dịu, từng chút một. Chẳng hạn ta đã từng yêu, rất yêu một người, ta vẫn ngày đêm mong nhớ, khao khát được gặp lại người đó và rồi một ngày, người đó đã đi lướt qua ta, ngay lối băng qua đường ray. Dù cái khoảnh khắc hai người lướt qua nhau vô cùng ngắn ngủi, thì cũng đừng coi nó là một nỗi đau, hãy mở lòng mình ra, đón nhận nó như một điều may mắn trong cuộc đời mình.

"Chỉ thế thôi cũng đủ làm nên một phép mầu."

Tôi cũng nghĩ thế.

Đoạn mở đầu tôi có viết đây là "cuốn tiểu thuyết đầu tay" của Shinkai

Makoto. Tiếc là tác phẩm thứ hai vẫn chưa được ra mắt độc giả. Tôi muốn đọc nhiều hơn nữa những câu chuyện được dệt nên bằng ngôn từ giản dị mà đẹp đẽ của Shinkai Makoto, muốn một lần nữa được rung động vì câu chuyện của anh. Đó cũng là lời nhắn gửi của tôi đến tác giả để kết lại bài viết của mình.

Ebook phi lợi nhuận được làm bởi DTV. Để download thêm các ebook truyện ngôn tình khác, hãy truy cập: http://www.dtv-ebook.com